

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương



Dự án cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ (RAP)



KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ

Bình Dương, Tháng 12 năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương



Dự án cải thiện môi trường nước tỉnh Bình Dương

**KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG TÁI ĐỊNH CƯ
(RAP)**

CHỦ ĐẦU TƯ

MỤC LỤC

TÓM TẮT BÁO CÁO	1
1. MÔ TẢ DỰ ÁN	3
1.1. Thông tin chung về dự án	3
1.2. Các hợp phần của dự án	3
2. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (LAR)	4
2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động của thu hồi đất	4
2.2. Đất bị ảnh hưởng.....	5
2.3. Các hộ bị ảnh hưởng	5
2.4. Tác động đến tài sản gắn liền với đất.....	6
2.5. Tài sản công và di sản văn hóa bị ảnh hưởng	7
2.6. Tác động tiềm tàng (Tác động không lường trước được trong giai đoạn xây dựng) ..	7
2.7. Công trình, dự án liên quan.....	8
3. THÔNG TIN KINH TẾ - XÃ HỘI	8
3.1. Mục tiêu và phương pháp khảo sát kinh tế - xã hội (SES)	8
3.2. Tổng quan về tỉnh Bình Dương	9
3.3. Tổng quan về thị xã Tân Uyên, thành phố Thuận An và Dĩ An	10
3.4. Điều kiện kinh tế - xã hội của các hộ bị ảnh hưởng.....	10
4. KHUNG CHÍNH SÁCH TÁI ĐỊNH CƯ (RPF)	14
4.1. Khung pháp lý của chính phủ Việt Nam.....	14
4.2. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới.....	16
4.3. Rà soát tuân thủ.....	23
5. CÁC CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ	23
5.1. Miễn trừ bắt buộc	23
5.2. Nguyên tắc và mục tiêu.....	23
5.3. Xác định các nhóm hoặc hộ gia đình dễ bị tổn thương.....	25
5.4. Tính hợp lệ	25
5.5. Tách hộ sau ngày khóa sổ	26
5.6. Chính sách bồi thường	26
5.7. Hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong giai đoạn chuyển tiếp.....	29
6. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP (IRP)	32
6.1. Đánh giá nhu cầu sơ bộ trong giai đoạn chuẩn bị	32
6.2. Hướng dẫn chuẩn bị IRP trong quá trình thực hiện dự án	32
7. THAM VẤN, THAM GIA VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN	35
7.1. Mục tiêu	35
7.2. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia	35
8. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI	45
9. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	47
9.1. Khung thể chế	47
9.2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan	47
10. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN	50
10.1. Các hoạt động chính và các cột mốc cụ thể	50
10.2. Lịch trình thực hiện.....	55
11. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ	57
11.1. Giám sát	57

11.2. Giám sát nội bộ	57
11.3. Giám sát bên ngoài/Giám sát độc lập (IMA)	57
12. DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH	59
12.1. Nguồn vốn.....	59
12.2. Dự toán và nguồn kinh phí.....	59
PHỤ LỤC.....	61
Phụ lục 1: Ma trận quyền lợi.....	61
Phụ lục 2: Vị trí Nhà máy xử lý nước thải Tân Uyên.....	70
Phụ lục 3: Tờ rơi thông tin dự án (PIB)	71
Phụ lục 4: Biên bản tham vấn cộng đồng	73
Phụ lục 5: Đánh giá nhanh giá thay thế	74
Phụ lục 6: Dự toán chi phí bồi thường.....	76
Phụ lục 7: Rà soát tuân thủ (DDR) của Nhà máy xử lý nước thải Thuận An.....	78
Phụ lục 8: Rà soát tuân thủ (DDR) của Nhà máy xử lý nước thải Dĩ An.....	80
Phụ lục 9: Đề xuất Điều khoản tham chiếu cho Giám sát tái định cư độc lập.....	82

DANH MỤC BẢNG

Bảng 1: Tóm tắt quy mô của dự án	3
Bảng 2: Bảng tổng hợp thu hồi đất của Dự án Bình Dương WEIP	5
Bảng 3: Tác động đối với nhà ở và công trình kết cấu	6
Bảng 4: Tác động đến cây cối và hoa màu	7
Bảng 5: Trình độ học vấn của những người bị ảnh hưởng phân theo giới và khoảng tuổi	12
Bảng 6: Nghề nghiệp của các thành viên trong độ tuổi lao động	13
Bảng 7: Bảng so sánh giữa chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của CPVN và NHTG	18
Bảng 8: Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư	37
Bảng 9: Các hoạt động chính, hướng dẫn và các mốc thời gian cụ thể của việc thực hiện tái định cư	52
Bảng 10: Lịch trình thực hiện Kế hoạch tái định cư	56
Bảng 11: Dự toán bồi thường cho các hạng mục BAH bởi dự án	60

TỶ GIÁ CHUYỂN ĐỔI

(Tỷ giá hối đoái có hiệu lực từ ngày 25 tháng 8 năm 2020)

Đơn vị	–	Đồng (VNĐ)
1.00 US\$	=	23.270 VNĐ

DANH MỤC TỪ VIẾT VIẾT TẮT

Hộ BAH/AHs	Hộ bị ảnh hưởng
Người BAH/APs	Người bị ảnh hưởng
TTPTQĐ/LFDC	Trung tâm phát triển quỹ đất
Sở NN&PTNT/DARD	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
DDR	Báo cáo Đánh giá Tuân thủ
DMS	Khảo sát đo đạc chi tiết
Sở LĐTBXH/DOLISA	Sở Lao động – Thương Binh và Xã hội
Khung MTXH/ESF	Khung Môi trường và Xã hội
NCKT/FS	Nghiên cứu khả thi
CPVN/GoV	Chính phủ Việt Nam
IDA	Hiệp hội Phát triển Quốc tế
IMA	Cơ quan giám sát độc lập
IOL	Kiểm đếm thiệt hại
IRP	Kế hoạch phục hồi thu nhập
GCNQSDĐ/LURC	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
HĐBTHT-TĐC	Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư
MOLISA	Bộ Lao động – Thương Binh và Xã hội
NGO	Tổ chức phi chính phủ
ODA	Hỗ trợ phát triển chính thức
PDO	Mục tiêu phát triển dự án
Ban QLDA/PMU	Ban Quản lý Dự án
UBND	Ủy ban nhân dân
RAP	Kế hoạch hành động tái định cư
RCS	Khảo sát giá thay thế
RoW	Hành lang tuyến
SES	Khảo sát kinh tế - xã hội
TOR	Điều khoản tham chiếu
NHTG/WB	Ngân hàng Thế giới
US\$	Đô la Mỹ
VND	Việt Nam đồng

GIẢI THÍCH CÁC THUẬT NGỮ

- Người bị ảnh hưởng (APs)** : Những cá nhân, tổ chức hay cơ sở kinh doanh là những người phải di dời về mặt vật lý (di dời, mất đất ở, mất nơi ở) và/hoặc di dời về mặt kinh tế (mất đất, tài sản, tiếp cận tài sản, nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh sống như một kết quả của (i) thu hồi đất không tự nguyện, hoặc (ii) hạn chế quyền sử dụng đất hay quyền tiếp cận các công viên và khu bảo tồn được chỉ định hợp pháp. Trong trường hợp hộ gia đình bị ảnh hưởng, người bị ảnh hưởng sẽ bao gồm tất cả các thành viên cư trú dưới một mái nhà và hoạt động như một đơn vị kinh tế duy nhất.
- Ngày khóa sổ** : Là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành thông báo thu hồi đất trước khi thực hiện kiểm đếm chi tiết (Khoản 1, Điều 67 Luật đất đai 2013). Những người bị ảnh hưởng và các cộng đồng địa phương sẽ được thông báo về ngày khóa sổ kiểm kê của từng hợp phần dự án, và bất kỳ ai chuyển tới vùng dự án sau ngày này sẽ không được quyền nhận đền bù và hỗ trợ từ dự án. Việc thu hồi đất cho từng hợp phần sẽ được xác định cụ thể, tùy thuộc vào kế hoạch thực hiện tái định cư.
- Điều tra dân số** : Tổng điều tra tất cả những người bị ảnh hưởng sẽ bao gồm thông tin kinh tế xã hội chính của những người bị ảnh hưởng bởi dự án (PAPs), chẳng hạn như nghề nghiệp chính, nguồn thu nhập và mức thu nhập để có thể xác định các hộ gia đình dễ bị tổn thương cũng như thiết lập dữ liệu cơ bản để giám sát phục hồi sinh kế của các PAPs.
- Kiểm kê thiệt hại (IOL)** : Là quá trình mà tất cả tài sản cố định (ví dụ đất đai được sử dụng để ở, thương mại, nông nghiệp, bao gồm cả ao hồ; quầy hàng và cửa hàng; công trình phụ, chẳng hạn như hàng rào, lăng mộ, giếng nước; cây cối có giá trị thương mại; v.v.), nguồn thu nhập và sinh kế bên trong hành lang tuyến của Dự án được xác định, đo lường, xác định chủ sở hữu của chúng, xác định vị trí chính xác và chi phí thay thế của chúng được tính toán. Ngoài ra, mức độ nghiêm trọng của tác động đối với tài sản bị ảnh hưởng và mức độ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sinh kế và năng lực sản xuất của các hộ gia đình phải di dời sẽ xác định.
- Hộ bị ảnh hưởng nặng** : Là tất cả những hộ bị ảnh hưởng (i) mất từ 20% (đối với hộ nghèo và hộ dễ bị tổn thương là 10%) trở lên diện tích đất sản xuất và tài sản, và/hoặc nguồn thu nhập bị mất do thực hiện Dự án; và/hoặc (ii) phải tái định cư

- Tính hợp lệ : Bất kỳ người nào đã sử dụng đất bị ảnh hưởng bởi dự án trước ngày khóa sổ được liệt kê sau đây: (i) có quyền sử dụng đất hợp pháp, (ii) không có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng đủ điều kiện để được công nhận hợp pháp trong nước pháp luật; và (iii) không được công nhận quyền sử dụng hợp pháp hoặc không đòi được quyền sử dụng đất mà mình đang chiếm giữ.
- Giá thay thế : Phương pháp định giá bồi thường với giá trị đủ để thay thế cho tài sản cũ, cộng với chi phí giao dịch cần thiết liên quan đến việc thay thế tài sản. Nếu có thị trường tương ứng đang hoạt động thì giá thay thế sẽ là giá thị trường xác định thông qua đơn vị định giá bất động sản độc lập, đủ năng lực, cộng chi phí giao dịch. Nếu không có thị trường thì giá thay thế được xác định thông qua các phương pháp khác như tính giá trị đầu ra của đất hay tài sản sinh lợi, hay giá không khấu hao của vật liệu, lao động thay thế để xây dựng công trình hay các tài sản cố định khác, cộng chi phí giao dịch. Trong mọi trường hợp nếu di dời chỗ ở dẫn đến việc người dân mất nhà cửa, giá thay thế phải ít nhất đủ để người dân mua hay xây nhà theo tiêu chuẩn chất lượng, an toàn tối thiểu chấp nhận được với cộng đồng. Phương pháp định giá trong xác định giá thay thế cần được tổng hợp, đưa vào các tài liệu lập kế hoạch tái định cư có liên quan. Chi phí giao dịch gồm phí hành chính, phí đăng ký, xác nhận quyền, chi phí di dời hợp lý, các chi phí tương tự mà người bị ảnh hưởng phải chịu. Để bảo đảm bồi thường theo giá thay thế, mức bồi thường dự kiến phải được cập nhật ở những địa bàn dự án có mức lạm phát cao hay thời gian giữa thời điểm tính toán mức bồi thường và chi trả bồi thường kéo dài.
- Tái định cư không tự nguyện : Việc thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất liên quan đến dự án có thể gây ra sự di dời vật chất (di dời, mất đất ở hoặc mất nơi ở), di dời kinh tế (mất đất, tài sản hoặc tiếp cận tài sản, bao gồm cả những điều dẫn đến mất nguồn thu nhập hoặc phương tiện kiếm sống khác), hoặc cả hai. Thuật ngữ “tái định cư không tự nguyện” dùng để chỉ những tác động này. Tái định cư được coi là không tự nguyện khi những người hoặc cộng đồng bị ảnh hưởng không có quyền từ chối thu hồi đất hoặc hạn chế sử dụng đất dẫn đến phải di dời.
- Quyền lợi : Là quyền nhận được bao gồm bồi thường và hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng tùy thuộc vào loại hình bị ảnh hưởng và mức độ thiệt hại.
- Bất lợi hoặc dễ bị tổn : Đề cập đến những người có thể có nhiều khả năng bị ảnh hưởng

thương

bất lợi bởi các tác động của dự án và / hoặc hạn chế hơn những người khác về khả năng tận dụng các lợi ích của dự án. Một cá nhân/nhóm như vậy cũng có nhiều khả năng bị loại khỏi/không thể tham gia đầy đủ vào quá trình tham vấn chính và do đó có thể yêu cầu các biện pháp và/hoặc hỗ trợ cụ thể để làm như vậy. Điều này sẽ tính đến những cân nhắc liên quan đến tuổi tác, bao gồm cả người già và trẻ vị thành niên, và bao gồm cả những trường hợp họ có thể bị tách khỏi gia đình, cộng đồng hoặc những cá nhân khác mà họ phụ thuộc vào. Những người dễ bị tổn thương có thể bao gồm: (i) phụ nữ độc thân làm chủ hộ có người phụ thuộc và kinh tế khó khăn (độc thân, góa bụa, chồng tàn tật); (ii) người bị khuyết tật về thể chất hoặc tinh thần (mất khả năng lao động); (iii) người nghèo theo tiêu chuẩn của Bộ LĐTBXH; (iv) người già ở một mình; (v) người dân tộc thiểu số; và (vi) các gia đình chính sách xã hội (theo quy định của từng tỉnh). Danh sách những người bị bất lợi hoặc dễ bị tổn thương sẽ được xác định thông qua khảo sát kinh tế - xã hội và tham vấn cộng đồng trong quá trình chuẩn bị dự án

Phục hồi thu nhập (sinh kế) : Là những hỗ trợ cho những người bị ảnh hưởng do việc mất nguồn thu nhập hoặc phương tiện sinh kế, tối thiểu phải khôi phục hoàn toàn mức sống và chất lượng cuộc sống như trước khi có dự án.

Các bên liên quan : Đề cập đến các cá nhân hoặc nhóm: (i) bị ảnh hưởng hoặc có khả năng bị ảnh hưởng bởi dự án (các bên bị ảnh hưởng bởi dự án); và (ii) có thể quan tâm đến dự án (các bên quan tâm khác).

TÓM TẮT BÁO CÁO

Giới thiệu dự án

Chính phủ Việt Nam đề xuất vay vốn Ngân hàng Thế giới cho Dự án Cải thiện Môi trường nước Bình Dương (Sau đây gọi là Bình Dương WEIP). Mục tiêu phát triển của dự án là nhằm cải thiện các dịch vụ xử lý nước thải đô thị và quản lý rủi ro ngập úng do nước mưa ở một số khu vực được chọn của vùng Nam Bình Dương. Điều này sẽ đạt được thông qua: (i) tăng công suất xử lý nước thải và kết nối hộ gia đình; (ii) nâng cao năng lực thoát nước đô thị và quản lý lũ đô thị tổng hợp; và (iii) thúc đẩy đổi mới kỹ thuật và tài chính trong cơ sở hạ tầng và dịch vụ thoát nước và nước thải.

Dự án sẽ được thực hiện thông qua hai hợp phần, cụ thể là hợp phần 1 tập trung vào mở rộng hệ thống thoát nước thải sinh hoạt và thoát nước mưa và hợp phần 2 tập trung vào hỗ trợ thực hiện dự án và tăng cường năng lực thể chế.

Thời gian thực hiện dự án từ tháng 3/2021 đến tháng 3/2027. Tổng vốn đầu tư ước tính khoảng 293 triệu USD, trong đó vốn vay của Ngân hàng Thế giới là 235 triệu USD. Hợp phần thứ nhất sẽ được hỗ trợ bởi Khoản vay IBRD trị giá 217,44 triệu USD và Vốn đối ứng là 21,73 triệu USD. Hợp phần thứ hai sẽ được hỗ trợ bởi Khoản vay IBRD trị giá 17,09 triệu USD và Vốn đối ứng 36,24 triệu USD, bao gồm các hoạt động liên quan đến hỗ trợ thực hiện, nâng cao năng lực, điều phối ứng phó COVID-19 và giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và bồi thường.

Mục tiêu của RAP (Kế hoạch hành động tái định cư)

Mục tiêu chính của RAP này là thiết lập một bộ tiêu chí về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng dựa trên nguyên tắc chi phí thay thế đầy đủ. Các hộ BAH sẽ được cung cấp nhiều hình thức hỗ trợ khác nhau để ổn định cuộc sống.

Phạm vi và tác động thu hồi đất

Việc triển khai các hạng mục công trình sẽ ảnh hưởng đến 94 hộ dân với 339 nhân khẩu và 2 tổ chức (UBND phường Yên Hưng và Vĩnh Phú). Trong số 94 hộ bị ảnh hưởng, có: (i) 25 hộ bị ảnh hưởng nặng (trong đó 22 hộ thiệt hại từ 20% trở lên và 03 hộ dễ bị thiệt hại do sản xuất nông nghiệp từ 10% trở lên); (ii) các hộ còn lại bị ảnh hưởng nhẹ và không có hộ nào phải di dời.

Việc thực hiện dự án sẽ thu hồi vĩnh viễn tổng diện tích là 128.270m², trong đó đất nông nghiệp là 120.716m²; 605m² đất thổ cư; 6.950m² đất công ích (giao thông, thủy lợi, đất chưa sử dụng) do UBND phường quản lý.

Các biện pháp giảm thiểu

Ban quản lý dự án chuyên ngành nước thải tỉnh Bình Dương (Ban QLDA) phối hợp chặt chẽ với đơn vị tư vấn lập dự án và các chuyên gia TĐC nhằm tránh, giảm thiểu và hạn chế sao cho quy mô thu hồi đất là ít nhất và mức độ tác động TĐC là thấp nhất ở tất cả các hạng mục công trình của tiểu dự án. Các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực được tiến hành thông qua nghiên cứu khả thi và các phương án thiết kế.

Khung chính sách và quyền lợi

Chính sách quyền lợi áp dụng cho các hộ BAH bởi tiểu dự án sẽ tuân theo Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội số 5 – Thu hồi đất, những hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện (ESS5) của Ngân hàng Thế giới, các luật và quy định của Việt Nam về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Các nguyên tắc cơ bản được áp dụng trong quá trình chuẩn bị Kế hoạch Tái định cư là tất cả các hộ BAH sẽ được đền bù ở mức giá thay thế đi kèm với các biện pháp phục hồi để góp phần cải thiện điều kiện sống so với trước khi có dự án hoặc tối thiểu cũng phải bằng với điều kiện sống trước khi thực hiện dự án.

Chương trình phục hồi cuộc sống

Chương trình phục hồi sinh kế là cần thiết để giúp các hộ BAH nặng, hộ dễ bị tổn thương cải thiện hoặc ít nhất khôi phục thu nhập, sinh kế như trước khi có dự án. Bên cạnh đó, hỗ trợ tài chính, đào tạo nghề sẽ được cung cấp cho người BAH.

Tổ chức thực hiện

Công tác bồi thường hỗ trợ và tái định cư của tiểu dự án sẽ nằm dưới sự quản lý, giám sát của Ban QLDA và Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai, các tổ chức thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, chính quyền phường xã/thị trấn và cộng đồng dân cư trên địa bàn dự án để đảm bảo công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện công khai, minh bạch và đúng tiến độ và tuân thủ theo RAP đã được phê duyệt.

Tham vấn và tham gia

Kế hoạch hành động tái định cư của tiểu dự án được xây dựng với sự hợp tác chặt chẽ của chính quyền địa phương, đại diện cộng đồng và những người bị ảnh hưởng. Chính quyền tại các thị trấn/xã và đại diện của các hộ BAH đã được tham vấn thông qua các cuộc họp và tham vấn cộng đồng, điều tra theo phiếu khảo sát đối với hầu hết các hộ dân trong khu vực bị ảnh hưởng. Những thông tin thu được trong quá trình tham vấn là cơ sở quan trọng trong việc lập chính sách tái định cư của tiểu dự án gồm các phương án bồi thường, hỗ trợ và chương trình phục hồi thu nhập. Cơ chế tham vấn cũng đã được thiết lập trong RAP và kế hoạch tham gia của các bên liên quan (SEP) để thực hiện trong suốt chu kỳ dự án.

Giám sát và đánh giá

Kế hoạch hành động tái định cư sẽ được thực hiện dưới sự giám sát của Ban QLDA. Ban QLDA cũng tuyển dụng một đơn vị/ cá nhân giám sát độc lập để giám sát việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư. Sau khi hoàn thành dự án, Đơn vị giám sát độc lập sẽ đánh giá để xác định xem mục tiêu của chính sách TĐC có đạt được hay không.

Trong trường hợp xét thấy các mục tiêu này chưa đạt được, BAN QLDA sẽ đề xuất các biện pháp tiếp theo để đạt được mục tiêu.

Khiếu nại và giải quyết khiếu nại

Để đảm bảo mọi khiếu nại của người dân bị ảnh hưởng về thu hồi đất, đền bù và tái định cư được giải quyết kịp thời và thỏa đáng, cơ chế giải quyết khiếu nại đã được thiết lập trong Kế hoạch tái định cư. Tất cả những người bị ảnh hưởng có thể đưa ra khiếu nại và thắc mắc bằng văn bản về quyền lợi, giá đền bù, hỗ trợ, khôi phục thu nhập Các khiếu nại sẽ được thông qua 3 cấp độ để được giải quyết trước khi gửi cho Tòa án. Ban QLDA sẽ chỉ định một nhân viên phụ trách giám sát và theo dõi các khiếu nại và khiếu nại của người bị ảnh hưởng đến khi giải quyết.

Dự toán

Dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư cho các công trình của dự án là 553,523,000,000VNĐ, (tương ứng 23,787,000USD). Kinh phí này bao gồm chi phí bồi thường/hỗ trợ về đất, công trình, tài sản BAH bởi dự án, chương trình phục hồi thu nhập, hỗ trợ chuyển tiếp, giám sát đánh giá, khảo sát giá thay thế, quản lý thực hiện và chi phí dự phòng. Dự toán kinh phí thực hiện công tác giải phóng mặt bằng triển khai dự án sẽ được lấy từ vốn đối ứng của tỉnh Bình Dương.

1. MÔ TẢ DỰ ÁN

1.1. Thông tin chung về dự án

1. Chính phủ Việt Nam đề xuất vay vốn Ngân hàng Thế giới cho Dự án Cải thiện Môi trường nước Bình Dương (Sau đây gọi là Bình Dương WEIP). Mục tiêu phát triển của dự án là nhằm cải thiện các dịch vụ xử lý nước thải đô thị và quản lý rủi ro ngập úng do nước mưa ở một số khu vực được chọn của vùng Nam Bình Dương. Điều này sẽ đạt được thông qua: (i) tăng công suất xử lý nước thải và kết nối hộ gia đình; (ii) nâng cao năng lực thoát nước đô thị và quản lý lũ đô thị tổng hợp; và (iii) thúc đẩy đổi mới kỹ thuật và tài chính trong cơ sở hạ tầng và dịch vụ thoát nước và nước thải.

2. Thời gian thực hiện dự án từ tháng 3/2021 đến tháng 3/2027. Tổng vốn đầu tư ước tính khoảng 293 triệu USD, trong đó vốn vay của Ngân hàng Thế giới là 235 triệu USD. Hợp phần thứ nhất sẽ được hỗ trợ bởi Khoản vay IBRD trị giá 217,44 triệu USD và Vốn đối ứng là 21,73 triệu USD. Hợp phần thứ hai sẽ được hỗ trợ bởi Khoản vay IBRD trị giá 17,09 triệu USD và Vốn đối ứng 36,24 triệu USD, bao gồm các hoạt động liên quan đến hỗ trợ thực hiện, nâng cao năng lực, điều phối ứng phó COVID-19 và giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và bồi thường.

1.2. Các hợp phần của dự án

3. Dự án đề xuất được cấu trúc theo hai Hợp phần chính. Dưới đây là tóm tắt các hoạt động được tài trợ theo từng Hợp phần:

Bảng 1: Tóm tắt quy mô của dự án

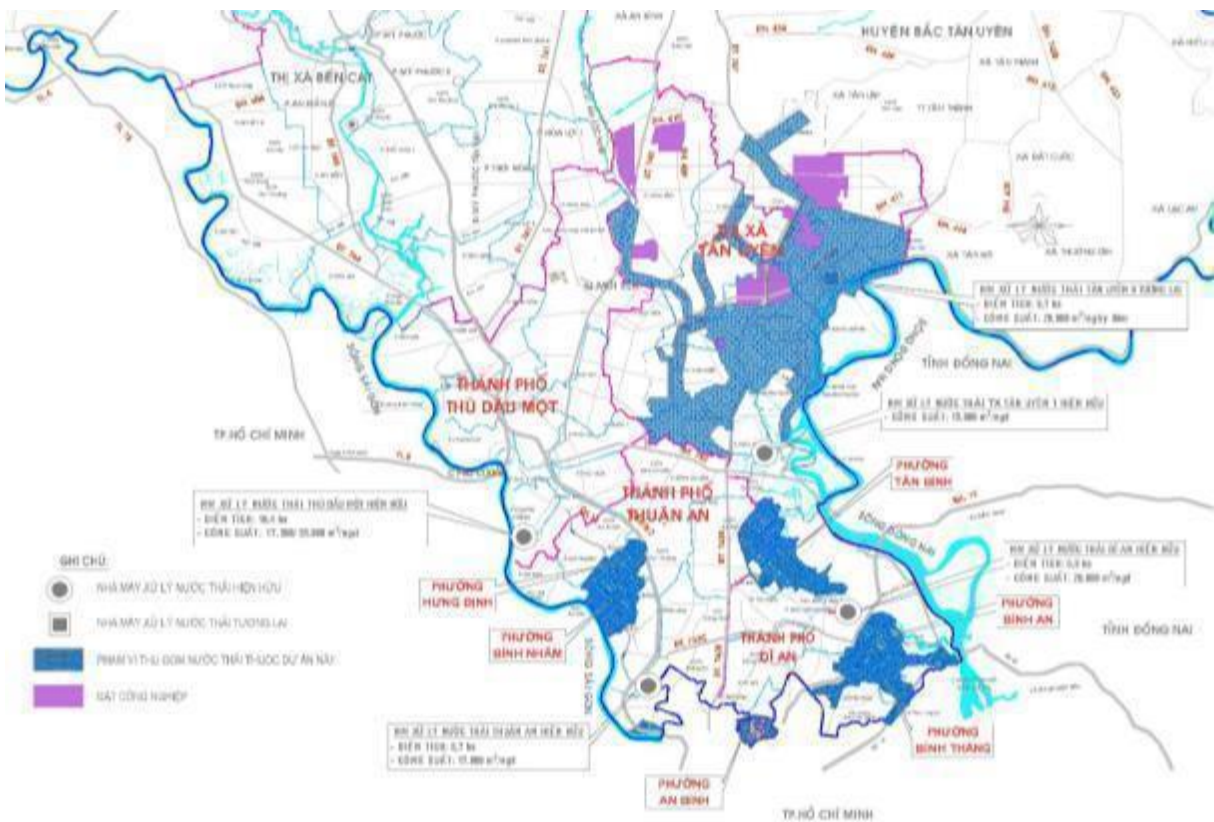
STT	Hạng mục đầu tư	Quy mô đầu tư
I	Hợp phần 1 - Mở rộng hệ thống thoát nước thải sinh hoạt và thoát nước mưa	
1.1	Thu gom nước thải và mở rộng mạng lưới, bao gồm các trạm bơm nước thải cho thị xã Tân Uyên, Thuận An và thành phố Dĩ An (sau đây gọi là “Hạng mục 1.1”)	Các khoản đầu tư này sẽ nâng độ bao phủ lên hơn 57.000 hộ gia đình. Tổng mạng lưới thu gom và dẫn nước thải sơ cấp và thứ cấp là 171.601 m tại ba khu vực
1.2.	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải cho thị xã Tân Uyên; Nâng cấp 02 nhà máy XLNT hiện có cho thành phố Thuận An và Dĩ An (gọi tắt là “Hạng mục 1.2”)	Xây dựng nhà máy xử lý nước thải giai đoạn 1 công suất 20.000 m ³ / ngày cho thị xã Tân Uyên; Nâng cấp 02 nhà máy XLNT hiện có cho thành phố Thuận An và Dĩ An với công suất xử lý bổ sung lần lượt là 20.000 m ³ / ngày và 20.000 m ³ / ngày.
1.3	Nâng cao khả năng thoát nước hạ lưu kênh Suối Tre (gọi tắt là “Hạng mục 1.3”)	Nâng cao khả năng tiêu thoát nước hạ lưu kênh Suối Tre dài khoảng 1.300m.
II	Hợp phần 2: Hỗ trợ thực hiện, phát triển năng lực và thể chế	
2.1.	Tiểu hợp phần 2A: Xây dựng Định hướng quản lý nước thải cho tỉnh Bình Dương	
2.2.	Tiểu hợp phần 2B: Hỗ trợ thực hiện, nâng cao năng lực	
2.3	Tiểu hợp phần 2C: Giải phóng mặt bằng, thu hồi đất và đền bù	

2. PHẠM VI THU HỒI ĐẤT VÀ TÁI ĐỊNH CƯ (LAR)

2.1. Biện pháp giảm thiểu tác động của thu hồi đất

4. Trong giai đoạn chuẩn bị dự án, Tư vấn tái định cư, Tư vấn kỹ thuật và Ban QLDA Bình Dương phối hợp chặt chẽ trong việc đưa ra các biện pháp kỹ thuật, so sánh và lựa chọn trên nguyên tắc hạn chế tối đa tác động của việc thu hồi đất của các địa phương trong dự án khu vực.

5. Theo thiết kế đề xuất trong Nghiên cứu khả thi (FS), dự án sẽ được thực hiện tại thị xã Tân Uyên, thành phố Thuận An và Dĩ An, trong đó có 9 xã / phường của thị xã Tân Uyên (bao gồm cả Khánh Bình, Tân Hiệp, Tân Phước Khánh, Hội Nghĩa, Uyên Hưng, Tân Bình Hiệp, Thạch Phước, Phú Chánh, Vĩnh Tân) và 3 xã của thành phố Thuận An (như Vĩnh Phú, Bình Nhâm, Hưng Định) và 5 xã của thành phố Dĩ An (bao gồm Tân Bình, Bình An, Bình Thắng, Đông Hòa, An Bình. Vị trí dự án tại các đô thị Bình Dương được trình bày trong hình dưới đây:



Hình 1: Phạm vi của dự án

6. Trong quá trình chuẩn bị dự án, nhiều nỗ lực đã được thực hiện để giảm thiểu tác động đến tái định cư. Các phương án khác nhau về căn chỉnh và tỷ lệ của từng hạng mục đã được thảo luận và cân nhắc. Có một số nguyên tắc đã được áp dụng triệt để trong cuộc thảo luận giữa nhóm chuyên gia tái định cư và nhóm chuyên gia kỹ thuật:

- Ưu tiên cho người có ít hoặc ít tác động tái định cư, chẳng hạn như đi qua đất hoang hóa/chưa sử dụng, đất nông nghiệp, đất công cộng nơi mật độ dân cư thấp hoặc dọc theo các con đường hiện có.
- Tại các điểm trong khu dân cư, các giải pháp kỹ thuật đã được thảo luận và nghiên cứu để giảm thiểu tác động trong quá trình thi công, bao gồm các biện pháp thi công an toàn, lắp đặt các biển báo an toàn khi thích hợp và tiến độ thi công phù hợp.

7. Nhóm chuyên gia tái định cư đã lấy ý kiến của các hộ dân sống dọc tuyến đường, vận động sự ủng hộ của họ trong quá trình thực hiện dự án. Ngoài ra, tác động tạm thời và xáo trộn cộng đồng sẽ được giảm thiểu nhờ sự hợp tác chặt chẽ giữa các nhà thầu và người dân địa phương thông qua việc công bố kế hoạch xây dựng và các biện pháp giảm thiểu cụ thể về địa điểm và thời gian.

2.2. Đất bị ảnh hưởng

8. Theo thống kê thiệt hại (IOL), Bình Dương WEIP sẽ thu hồi vĩnh viễn 128.270m², trong đó 120.715m² đất nông nghiệp và 605m² đất thổ cư là đất tư nhân và 6.950m² đất công (như giao thông, thủy lợi và không sử dụng) do UBND xã Uyên Hưng và Vĩnh Phú quản lý.

9. Dự kiến tổng diện tích thu hồi đất tạm thời để xây dựng các hạng mục công trình của Dự án Bình Dương WEIP khoảng 699.000 m². Việc thu hồi đất tạm thời chủ yếu phục vụ giai đoạn thi công thu gom nước thải và mở rộng mạng lưới, bao gồm các trạm bơm thoát nước cho thị xã Tân Uyên, Thuận An và Dĩ An. Khu vực bị ảnh hưởng tạm thời chủ yếu là đất công hoặc đất chưa sử dụng như đường giao thông, thủy lợi, v.v. và chủ yếu được sử dụng cho quá trình xây dựng, tập kết vật liệu. Các hộ gia đình sẽ bị ảnh hưởng bởi việc thu hồi đất tạm thời cũng như các hộ được hưởng lợi từ dự án.

10. Bảng tổng hợp thu hồi đất của Dự án Bình Dương WEIP được trình bày dưới đây.

Bảng 2: Bảng tổng hợp thu hồi đất của Dự án Bình Dương WEIP

ST T	Hạng mục đầu tư	Đất bị thu hồi vĩnh viễn (m ²)				Đất trung dụng tạm thời (m ²)
		Tổng	Đất ở	Đất nông nghiệp	Đất quản lý bởi UBND xã	
1.1	Xây dựng mạng lưới thu gom nước thải sinh hoạt và các trạm bơm	4,270	250	3,660	360	699,570
1.2	Xây dựng và nâng cấp trạm xử lý nước thải	97,000	55	91,855	5,090	0
	Trạm xử lý nước thải Tân Uyên	0	0	0	0	0
	Trạm xử lý nước thải Thuận An	0	0	0	0	0
1.3	Trạm xử lý nước thải Dĩ An	27,000	300	25,200	1,500	500
Tổng		128,270	605	120,715	6,950	700,070

(Nguồn: Khảo sát IOL, Tháng 10 và 11/2020)

2.3. Các hộ bị ảnh hưởng

11. Theo IOL, dự án sẽ ảnh hưởng do thu hồi đất vĩnh viễn đến 94 hộ gia đình với 339 nhân khẩu, trong đó 69 hộ gia đình bị ảnh hưởng không đáng kể với tỷ lệ mất ít hơn 20% (10% đối với các hộ dễ bị tổn thương) đất nông nghiệp của họ. Số hộ bị ảnh hưởng nặng sẽ bị thu hồi từ 20% và 10% (đối với các hộ dễ bị tổn thương) hoặc nhiều hơn đất sản xuất của họ lần lượt là 22 và 3, không có hộ nào phải di dời và không có hộ nào là người dân tộc thiểu số. Dự án có 07 hộ dễ bị tổn thương, trong đó 02 hộ do phụ nữ đơn thân làm chủ hộ có người phụ thuộc; 01 hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo; và 04 hộ gia đình chính sách thương binh liệt sĩ.

12. Trong số 25 hộ bị ảnh hưởng nặng:

- 3 hộ bị mất từ 20% đến 30% diện tích đất sản xuất.

- 3 hộ gia đình sẽ bị mất đất từ 30% đến 70% diện tích đất sản xuất của họ.
- 19 hộ gia đình sẽ mất hơn 70% tổng số đất sản xuất của họ.

13. Việc xây dựng đường ống thoát nước sẽ được tiến hành trên tuyến đường hiện hữu, hầu như các tuyến đường giao nhau có lưu lượng giao thông lớn, khu dân cư đông đúc và các cửa hàng kinh doanh hai bên. Như vậy, việc đào mặt đường, tập kết thiết bị thi công có thể ảnh hưởng đến các hộ kinh doanh (khoảng 87 hộ). Họ chủ yếu bán các mặt hàng thực phẩm, nhu yếu phẩm như bánh, kẹo, trái cây, rau củ... và các cửa hàng cà phê nhỏ, quần áo hoặc cửa hàng IT. Tuy nhiên, tác động được đánh giá là thấp do: (i) biện pháp thi công đường ống thoát nước có xem xét đến vấn đề này nên thời gian can thiệp đoạn đường sẽ rất ngắn, chỉ từ 3-7 ngày cho mỗi đoạn đường; ii) các tác động mang tính địa phương (theo phạm vi hộ gia đình); (iii) khi công trình đi vào hoạt động, điều kiện kinh tế của họ sẽ được thúc đẩy do cơ sở hạ tầng được cải thiện. Nhà thầu sẽ được yêu cầu tuân thủ các yêu cầu cụ thể được mô tả dưới đây.

- Phối hợp và tham khảo ý kiến của các hộ gia đình đang sinh sống dọc theo tất cả các tuyến phố dự kiến trong quá trình chuẩn bị các biện pháp và lịch trình thi công để giảm thiểu tối đa những xáo trộn cho các hộ gia đình này.
- Thông báo cho cộng đồng về thời gian và tiến độ xây dựng thông qua tham vấn cộng đồng không chính thức hoặc bất kỳ cuộc họp người dân địa phương và bảng thông báo;
- Cung cấp khả năng tiếp cận an toàn và dễ dàng cho hộ gia đình, đặt các tấm gỗ hoặc tấm thép dày sạch và chắc chắn trên các rãnh hở cho tất cả các hộ gia đình bị xáo trộn.
- Khôi phục quyền tiếp cận cho các hộ dân bị ảnh hưởng sau khi hoàn thành các hạng mục công trình và mặt đường tại các đoạn cần đào bới do hoạt động xây dựng.

14. Các tác động tạm thời đối với các hộ kinh doanh này sẽ được bao gồm và giảm thiểu chắc chắn thông qua Đánh giá tác động môi trường và xã hội (ESIA) của Dự án. Tư vấn giám sát môi trường độc lập (IEMC), tư vấn giám sát thi công (CSC) và Ban quản lý dự án (BAN QLDA) sẽ giám sát sự tuân thủ của Nhà thầu.

2.4. Tác động đến tài sản gắn liền với đất

15. Ảnh hưởng đến nhà cửa và công trình kết cấu: Kết quả IOL cho thấy có 7 hộ gia đình bị ảnh hưởng một phần kiến trúc bao gồm chòi tạm, hàng rào lưới B40, hàng rào gạch, giếng khoan, hệ thống tưới tiêu bằng nhựa được thiết lập trên đất nông nghiệp để sản xuất nông nghiệp. Không có hộ gia đình nào phải di dời.

Bảng 3: Tác động đối với nhà ở và công trình kết cấu

STT	Loại công trình	Đơn vị	Khối lượng bị ảnh hưởng			
			Hạng mục 1.1	Hạng mục 1.2	Hạng mục 1.3	Tổng
1	Chòi tạm	m ²	0	49	0	49
2	Hàng rào lưới B40	m ²	0	894	0	894
	Tường gạch	m ²	0	40	0	40
3	Cột điện	Cột	0	1	0	1
4	Giếng khoan	Giếng	0	4	0	4
5	Hệ thống ống tưới tiêu	m	0	1455	0	1455

6	Ao đào	m ³	0	300	0	300
---	--------	----------------	---	-----	---	------------

(Nguồn: Khảo sát IOL, Tháng 10 và 11/2020)

16. Ảnh hưởng đến cây cối và hoa màu: (i) có 11.064 cây bị ảnh hưởng, bao gồm: 2.610 cây ăn quả (bưởi, cam, quýt, chanh, sầu riêng, dứa, chuối, vv); 8.374 cây lấy gỗ (Keo lá tràm, Trắc, Tre, v.v.); 80 cây cảnh (Mai /Lộc vùng); và (ii) khoảng 61.741 m² hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án. Bảng dưới đây tóm tắt các loại cây và hoa màu bị ảnh hưởng bởi dự án:

Bảng 4: Tác động đến cây cối và hoa màu

STT.	Loại	Đơn vị	Khối lượng bị ảnh hưởng			
			Hạng mục 1.1	Hạng mục 1.2	Hạng mục 1.3	Tổng
I	Cây ăn quả					
1.1	Bưởi	cây	0	1,340	50	1,390
1.2	Cam, quýt, chanh	cây	0	550	0	550
1.3	Sầu riêng	cây	0	2	0	2
1.4	Khác	cây	0	668	0	668
II	Cây lấy gỗ					
2.1	Keo lá chàm	cây	0	7,771	500	8,271
2.2	Trắc	cây	0	1	0	1
2.3	Khác	cây	0	102	0	102
III	Cây cảnh					
3.1	Mai/Lộc vùng	cây	0	80	0	80
IV	Cây ngắn ngày					
4.1	Lúa	m ²	5,360	9,020	10,570	24,950
4.2	Hoa màu các loại	m ²	0	37,852	4,300	42,152

(Nguồn: Khảo sát IOL, Tháng 10 và 11/2020)

17. Trường hợp dự án cần có diện tích tạm thời để xây dựng, Ban QLDA/Nhà thầu sẽ thu xếp việc thuê đất với các chủ sở hữu theo quy định của pháp luật dân sự. Bên cạnh đó, việc bồi thường cho các công trình và cây cối khác bị ảnh hưởng bởi hoạt động xây dựng sẽ được chi trả theo chính sách của dự án.

2.5. Tài sản công và di sản văn hóa bị ảnh hưởng

18. Không có khu di sản văn hóa nào nằm trong khu vực dự án.

19. Cơ sở hạ tầng công cộng liên quan trực tiếp đến sinh kế và nhu cầu phát triển của người dân, chẳng hạn như kênh thủy lợi, đường giao thông, điện, viễn thông, đường cáp có thể bị ảnh hưởng. Những tác động này sẽ được xác định thông qua Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) được thực hiện dựa trên thiết kế kỹ thuật chi tiết đã được phê duyệt.

2.6. Tác động tiềm tàng (Tác động không lường trước được trong giai đoạn xây dựng)

20. Trong quá trình thực hiện, có thể xảy ra các tác động không lường trước được như sự cố sụt lún, phát hiện các công trình, mộ phần chưa được phát lộ... Những tác động này sẽ được xác định và bồi thường phù hợp với các nguyên tắc bồi thường và hỗ trợ được thiết lập trong RAP này, đặc biệt là ma trận quyền lợi bồi thường tại Phụ lục 1.

2.7. Công trình, dự án liên quan

21. Khung Môi trường Xã hội ESF yêu cầu áp dụng các Tiêu chuẩn Môi trường Xã hội (ESS) cho các “Công trình, dự án liên quan” mà không được tài trợ như một phần của dự án và theo đánh giá của Ngân hàng, là: (a) liên quan trực tiếp hay đáng kể đến dự án; (b) đã thực hiện hay dự kiến sẽ được thực hiện cùng với dự án; (c) cần thiết để dự án bảo đảm tính khả thi của dự án và sẽ không được thực hiện hay mở rộng nếu không có dự án¹. Căn cứ vào kết quả đánh giá tác động môi trường và xã hội của dự án, Bình Dương WEIP không có công trình, dự án liên quan nào.

3. THÔNG TIN KINH TẾ - XÃ HỘI

3.1. Mục tiêu và phương pháp khảo sát kinh tế - xã hội (SES)

3.1.1. Mục tiêu

22. Điều tra kinh tế xã hội đối với các hộ bị ảnh hưởng giúp hiểu được bối cảnh chung của khu vực tiêu dự án và tình hình kinh tế xã hội hiện tại của các hộ gia đình BAH. Khảo sát kinh tế xã hội cung cấp các thông tin đầu vào để chuẩn bị các công cụ tái định cư và xây dựng các biện pháp khôi phục sinh kế liên quan đến bối cảnh của các hộ gia đình để đảm bảo tính bền vững của các quyền lợi của dự án.

23. Cụ thể, Điều tra (SES) nhằm thu thập những thông tin về a) Đặc điểm nhân khẩu học, b) Nghề nghiệp, c) Mức sống (thu nhập, chi tiêu, vay vốn, tình trạng sức khỏe, vệ sinh môi trường, nước sự tham gia của người BAH ..., d) Các hộ BAH thuộc nhóm dễ bị tổn thương, e) Tác động của tiêu dự án đối với tài sản của người dân, f) Tham vấn với BAH về tác động tiềm ẩn và các biện pháp giảm nhẹ, g) Khả năng phục hồi sinh kế của họ, h) Ưu tiên các giải pháp tái định cư, và i) Hỗ trợ thực hiện dự án.

3.1.2. Phương pháp khảo sát

24. Một phương pháp định tính và định lượng kết hợp được sử dụng cho SES bao gồm phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm, đánh giá nhanh, khảo sát mẫu. Bên cạnh đó, việc xem xét tài liệu và quan sát hiện trường cũng được sử dụng để thu thập dữ liệu và thông tin.

❖ Phương pháp nghiên cứu tài liệu

25. Các tài liệu liên quan đã được thu thập, xem xét, nghiên cứu và phân tích/đánh giá, bao gồm: Đề xuất dự án, bản đồ khu đất, trích lục bản đồ và báo cáo kinh tế - xã hội, Khung môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới (ESF) và các ghi chú hướng dẫn, Luật đất đai Việt Nam 2013 và các nghị định, quyết định liên quan của UBND tỉnh Bình Dương. Khung môi trường và xã hội của Ngân hàng Thế giới (ESF), đặc biệt là Tiêu chuẩn Môi trường Xã hội số 5 (ESS5 đã được nghiên cứu so sánh với Luật Đất đai 2013 và các nghị định liên quan để tìm ra những khoảng trống và đề xuất biện pháp lấp đầy những khoảng trống.

❖ Phương pháp nghiên cứu định tính.

26. Tham vấn, thảo luận nhóm và trao đổi với các bên liên quan khác nhau, bao gồm các cơ quan thực hiện, các tổ chức xã hội, đại diện lãnh đạo địa phương, các hộ BAH nặng và các hộ dễ bị tổn thương.

- Cuộc họp cộng đồng: 24 cuộc họp được tiến hành tại UBND tỉnh Bình Dương và 17 phường với 166 người tham gia, trong đó nữ chiếm 46,9%. Những người tham gia bao gồm đại diện rộng rãi từ các cơ quan thực hiện (Ban QLDA và cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất), cơ quan chính quyền địa phương (UBND thành phố/thị xã, UBND phường/xã, địa chính đất đai), cộng đồng (lãnh đạo cộng đồng, hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp từ dự án và người hưởng lợi) và các tổ chức

¹ Đối với các công trình, dự án liên kết, chúng phải đáp ứng đồng thời cả ba tiêu chí này.

đoàn thể địa phương (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên).

- Phỏng vấn sâu: 66 cuộc phỏng vấn sâu đã được thực hiện đối với đại diện của một số hộ bị ảnh hưởng cụ thể như hộ dễ bị tổn thương, hộ tái định cư, hộ bị ảnh hưởng nặng và chính quyền địa phương của các cơ quan liên quan đến dự án.
- Thảo luận nhóm tập trung: 21 cuộc thảo luận nhóm tập trung được thực hiện với những người tham gia bao gồm trưởng thôn và những người hưởng lợi, từ 3 đến 6 người trong mỗi nhóm.

27. Các biên bản làm việc được đính kèm Báo cáo này tại phụ lục 04.

❖ Phương pháp nghiên cứu định lượng

28. Điều tra kinh tế xã hội (SES) với: (i) 100% hộ bị ảnh hưởng nặng và dễ bị tổn thương (25 hộ BAH); 35% hộ gia đình bị ảnh hưởng nhẹ (24 hộ BAH). Thống kê tài sản bị ảnh hưởng (IOL) được thực hiện với 100% các hộ bị ảnh hưởng (94 hộ). Ngoài ra, số liệu thứ cấp về phát triển kinh tế xã hội và số liệu thống kê được thu thập từ các xã, phường, huyện, phần tiếp theo sẽ trình bày kết quả điều tra.

3.2. Tổng quan về tỉnh Bình Dương

Vị trí địa lý

29. Tỉnh Bình Dương thuộc miền Nam Việt Nam, có diện tích tự nhiên 2.694,43 km² (xấp xỉ 0,83% diện tích cả nước và 12% diện tích Đông Nam Bộ), bao gồm 4 huyện, 3 thành phố và 2 thị xã. Phía Bắc giáp tỉnh Bình Phước, phía Nam và Tây Nam giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía Đông giáp tỉnh Đồng Nai và phía Tây giáp tỉnh Tây Ninh.

Dân số và Lao động

30. Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, tỉnh Bình Dương là một trong những tỉnh có tốc độ dân số tăng nhanh nhất cả nước, dân số tỉnh Bình Dương là 2.426.561 người (ngày 01/04/2019) với mật độ dân số là khoảng 900,58 người / km². According to the results of the Population and Housing Census 2019, Binh Duong province is one of the provinces with the fastest growing population in the country. The population of Binh Duong province is 2.426.561 people (April 1st, 2019) with population density of about 900,58 people/km².

31. Tại tỉnh Bình Dương, lao động từ 15 tuổi trở lên chiếm 1.491.899 người, trong đó nam 768.347 (51,5%) và nữ 723.552 (48,5%). Phân công lao động phân bố không đồng đều giữa nông thôn và thành thị lần lượt là 309.928 (20,8%) và 1.181.972 (79,2%).

Tốc độ tăng trưởng kinh tế

32. Tốc độ tăng trưởng sản xuất kinh tế (GRDP) năm 2019 tăng 9,5%. Cơ cấu kinh tế công nghiệp - dịch vụ - nông nghiệp - thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm với tỷ trọng tương ứng là 66,8% - 22,4% - 2,6% - 8,2%. GRDP bình quân đầu người đạt 146,9 triệu đồng.

Hệ thống năng lượng

33. Điện tỉnh Bình Dương lấy từ lưới điện quốc gia với điện áp 110kV, 220kV và 500kV. 99% số hộ được sử dụng điện.

Hệ thống cấp nước sinh hoạt

34. Đến nay, hệ thống cấp nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh cơ bản thực hiện theo quy hoạch cấp nước vùng đã được phê duyệt, mở rộng phạm vi cấp nước sạch cho các đô thị. Tỷ lệ dân cư đô thị được cấp nước sạch, hợp vệ sinh đạt 99,62% (bình quân cả nước năm 2019 đạt 88%, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đạt 99% vào năm 2020).

Các dịch vụ công cộng

35. Các xã đều có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Có bác sĩ và hai y tá tại mỗi phòng khám. Các trạm cũng được trang bị đủ giường bệnh để điều trị. Khả năng tiếp cận các trạm y tế được đánh giá là dễ dàng.

36. Các xã, phường trong vùng dự án có trường học, bu điện, nhà văn hóa; tuy nhiên, không có sân chơi cho trẻ em. Các chợ hàng ngày nằm trong phạm vi các phường để cung cấp nhu yếu phẩm hàng ngày cho người dân. Nông sản và một số mặt hàng quy mô nhỏ được thương lái thu mua.

3.3. Tổng quan về thị xã Tân Uyên, thành phố Thuận An và Dĩ An

37. Như đã trình bày ở trên, theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019, dân số tỉnh Bình Dương là 2.426.561 người, trong đó: (i) Thành phố Thuận An có dân số đông nhất với 596.227 người; (ii) Thành phố Dĩ An có 474.681 người; và (iii) Thị xã Tân Uyên có 370.512 người. Mật độ dân số trung bình của khu vực khoảng 900 người/km².

38. Trong những năm gần đây, Thuận An, Dĩ An, Tân Uyên không ngừng phát triển và có tốc độ tăng trưởng kinh tế cao với nhiều khu công nghiệp được đầu tư và lấp đầy. Tính đến năm 2019, số lượng các khu công nghiệp trên địa bàn như sau: (i) Thành phố Thuận An: 03 khu công nghiệp, diện tích 674,76 ha; (ii) Thành phố Dĩ An: 06 khu công nghiệp, diện tích 725,03 ha; (iii) Thị xã Tân Uyên: 03 khu công nghiệp, diện tích 832,30 ha. Các ngành nghề đầu tư vào KCN khá đa dạng như dệt may, da giày, chế biến gỗ, hóa dược, cao su, luyện kim, cơ khí, điện tử, chế biến thực phẩm. Đây là những lĩnh vực sử dụng nhiều lao động nên ngay khi đi vào hoạt động, các khu công nghiệp này đã thu hút rất nhiều lao động từ khắp nơi trong nước và quốc tế, khiến tỷ lệ tăng dân số cơ học cao. Hơn 50% dân số ở các thị xã/thành phố Thuận An, Dĩ An và Tân Uyên là dân nhập cư.

39. Thu nhập bình quân đầu người năm 2019 của các thị trấn dự án là hơn 8.000.000 đồng / tháng. Tỷ lệ hộ nghèo của vùng dự án khoảng 1,62%.

3.4. Điều kiện kinh tế - xã hội của các hộ bị ảnh hưởng

3.4.1. Đặc trưng của hộ bị ảnh hưởng

40. Tổng số hộ khảo sát là 49 hộ với 195 thành viên. Tỷ lệ nữ giới chiếm 51,3% và nam giới chiếm 48,7%. Tỷ lệ nam chủ hộ là 83,7% (41 người) và chủ hộ nữ là 16,3% (8 người). Toàn bộ 195 người bị ảnh hưởng đều là người Kinh.

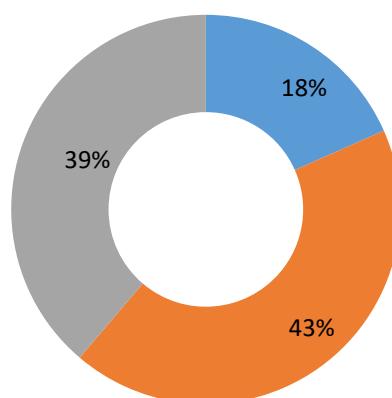
41. Quy mô trung bình hộ gia đình BAH là 3,98 người/hộ. Trong đó: qui mô hộ gia đình từ 3 - 4 người chiếm cao nhất 63,3%; Hộ gia đình có 1-2 người với 10,2% phần lớn là hộ người già hoặc phụ nữ đơn thân có người phụ thuộc, những hộ này được xem là hộ dễ bị tổn thương. Hộ gia đình có 5 người trở lên khoảng 26,5%. Trung bình, số người trong độ tuổi lao động là 2,59 người/hộ; số thành viên ăn theo/phụ thuộc trung bình là 1,38 người/hộ.

3.4.2. Cơ cấu tuổi của những hộ bị ảnh hưởng

Cơ cấu tuổi của chủ hộ

42. Theo số liệu khảo sát, độ tuổi trung bình của 49 chủ hộ khảo sát là 56,8 tuổi. Tính toán theo nhóm tuổi, đa số các chủ hộ có độ tuổi từ 46 đến 60 tuổi chiếm tỷ lệ 42.9% (21 người); 19 chủ hộ có độ tuổi trên 60 tuổi chiếm 38.8% và số chủ hộ có độ tuổi từ 30 đến 45 là 18.4% (9 người). Không có chủ hộ nào có độ tuổi dưới 30 tuổi.

■ Từ 30 đến 45 tuổi ■ Từ 46 đến 60 tuổi ■ Trên 60 tuổi



Hình 2 - Cơ cấu tuổi của chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng

Cơ cấu độ tuổi của người bị ảnh hưởng

43. Trong tổng số 195 người bị ảnh hưởng, có 22,1% số người (43 người) có độ tuổi từ 18 đến 30. Độ tuổi từ 46 đến 60 chiếm tỷ lệ 23,6% (46 người). Số người có độ tuổi từ 31 đến 45 chiếm tỷ lệ 17,4% với 34 người. Độ tuổi trên 60 có tỷ lệ 16,4% với số lượng 32 người. Số người đang trong độ tuổi từ 6 đến 17 tuổi là 14,4% (28 người). Còn lại 6,2% thuộc về các em nhỏ dưới 6 tuổi (12 người).

44. Số liệu cho thấy có tới 63,1% dân số đang trong độ tuổi lao động (123 người), tỷ lệ của nhóm dân số trên 60 tuổi và nhóm dân số từ 6 đến 17 chiếm 30,7% dân số và có khoảng một nửa lực lượng này trên thực tế vẫn tham gia vào các công việc trong lĩnh vực nông nghiệp.

3.4.3. Trình độ học vấn

45. Trình độ học vấn của những người bị ảnh hưởng được xem xét theo hai chỉ số (i) trình độ học vấn của chủ hộ và (ii) trình độ học vấn của những thành viên trong gia đình của người bị ảnh hưởng. Điều này sẽ hỗ trợ cho quá trình thiết kế các hoạt động tuyên truyền, truyền thông cũng như chương trình phục hồi sinh kế.

Trình độ học vấn của chủ hộ

46. Theo kết quả khảo sát, trong tổng số 49 người phỏng vấn, số chủ hộ có trình độ THCS chiếm tỷ lệ cao nhất là 54,3% (27 người); tiếp đến trình độ THPT 32,0% (15 người). Số chủ hộ được phỏng vấn có trình độ CĐ/ĐH và trên ĐH 6,1% (3 người) và 7,6% số chủ hộ có trình độ tiểu học (4 người).

Trình độ học vấn của các thành viên hộ gia đình BAH

47. Có tổng số 195 người của 49 hộ gia đình được khảo sát. Trong đó số lượng nam giới là 95 người (chiếm 48,7%) và nữ giới là 100 người (chiếm 51,3%).

48. Tỷ lệ những người đang theo học và đã tốt nghiệp trung học phổ thông là 36,9% (72 người). Tỷ lệ những người đang theo học và đã tốt nghiệp trung học cơ sở là 33,8% (66 người). Những người đã tốt nghiệp hoặc đang theo học ở trình độ tiểu học có tỷ lệ 15,4% (30 người). So sánh theo giới, trình độ học vấn của nam và nữ không có sự chênh lệch đáng kể ở các cấp học.

Bảng 5: Trình độ học vấn của những người bị ảnh hưởng phân theo giới và khoảng tuổi

Khoảng tuổi	Trình độ học vấn của những người bị ảnh hưởng										TỔNG		
	Cấp 1		Cấp 2		Cấp 3		CD-ĐH		Chưa đi học				
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	
Dưới 6 tuổi									7	5	7	5	
Từ 6 đến 17 tuổi	6	2	4	5	6	5	0	0	0	0	16	12	
Từ 18 đến 30 tuổi	1	2	2	2	20	10	2	4	0	0	25	18	
Từ 31 đến 45 tuổi	1	3	7	6	2	10	2	3	0	0	12	22	
Từ 46 đến 60 tuổi	2	2	8	14	8	9	1	2	0	0	19	27	
Trên 60 tuổi	4	7	10	8	1	1	1	0	0	0	16	16	
Tổng	Nam +Nữ	30		66		72		15		12		95	100
	%	15.4		33.8		36.9		7.7		6.2			

3.4.4. Nghề nghiệp

49. Cơ cấu nghề nghiệp của những người bị ảnh hưởng cũng được xem xét trên (i) nghề nghiệp của chủ hộ gia đình và (ii) nghề nghiệp của các thành viên hộ gia đình.

Nghề nghiệp của chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng

50. Xem xét cơ cấu nghề nghiệp của 49 chủ hộ cho thấy:

- Có 33 chủ hộ làm nông nghiệp trong đó có 25 chủ hộ nam và 8 chủ hộ nữ. Số chủ hộ làm nông nghiệp chiếm tỷ lệ 67,3% tổng số chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng.
- Có 5 chủ hộ là công nhân tại các khu công nghiệp lân cận, chiếm 10,2% tổng số chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng. Độ tuổi của các chủ hộ này từ 31 đến 45 và họ đều là nam giới.
- Có 6 chủ hộ là cán bộ về hưu hoặc già yếu, chiếm tỷ lệ 12,2% tổng số chủ hộ gia đình bị ảnh hưởng.
- Số còn lại gồm: 1 người là viên chức, 1 người là bác sỹ thú ý, 1 người buôn bán và 2 người làm nghề tài xế. Họ đều là nam giới.

51. Ngoài các nghề nghiệp chính trên đây, một số chủ hộ còn có những nghề phụ mỗi khi có thời gian rỗi, như chuyên chở (xe ôm), chạy chợ...

Nghề nghiệp của các thành viên hộ gia đình bị ảnh hưởng

52. Tổng số 123 người trong độ tuổi từ 18 đến 60 được tìm hiểu về nghề nghiệp, trong đó có 56 nam giới và 67 nữ giới.

53. Trong tổng số 123 người này, tỷ lệ người làm nông nghiệp chiếm 33,3% (41 người); tiếp theo là 17,9% hiện làm công nhân tại các khu công nghiệp trong tỉnh. Tỷ lệ các thành viên trong độ tuổi lao động làm công chức/viên chức chiếm tỷ lệ 11,4%, nội trợ/hưu trí là 14,6%, kinh doanh dịch vụ là 5,7%. Số còn lại là các ngành nghề khác như: lái xe, lao động tự do,... chiếm 17,1%.

54. Trong số những hộ BAH về đất nông nghiệp có 25 hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng mất đất sản xuất. Kết quả khảo sát cũng cho thấy đối với các hộ BAH về đất nông nghiệp đều sẵn sàng tham gia vào các khóa đào tạo nghề và các chương trình hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp, tạo việc làm của dự án/địa phương.

Bảng 6: Nghề nghiệp của các thành viên trong độ tuổi lao động

Nghề nghiệp	Phân theo giới tính		Tổng	
	Nam	Nữ	Số người	%
Làm ruộng	23	18	41	33.3
Nội trợ, hưu trí	7	11	18	14.6
kinh doanh, dịch vụ	3	4	7	5.7
Công chức, viên chức	6	8	14	11.4
Công nhân	12	10	22	17.9
Lao động tự do	12	9	21	17.1
Tổng	63	60	123	100.0

3.4.5. Thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình

55. Việc thu thập thông tin về thu nhập và chi tiêu của các hộ gia đình đôi khi gặp rất nhiều khó khăn. Bởi lẽ tâm lý chung của người trả lời thường không muốn công bố nguồn thu nhập của gia đình mình, đây cũng là vấn đề có tính tế nhị trong mỗi gia đình người Việt. Do vậy, ở chừng mực nào đó những kết quả số tiền về thu nhập và chi tiêu cũng chỉ mang tính tương đối.

56. Theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg, ngày 19 tháng 11 năm 2015 của chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 cho thấy trung bình thu nhập/người/tháng ở khu vực thành thị là 900.000 đồng/người/tháng. Trong khi đó, tháng 10 năm 2016, UBND tỉnh Bình Dương ban hành chuẩn nghèo của tỉnh với mức 1,4 triệu đồng/người/tháng ở thành thị. Theo kết quả khảo sát, có 01 hộ theo tiêu chuẩn nghèo của Tỉnh Bình Dương.

57. Thu nhập trung bình của 49 hộ gia đình bị ảnh hưởng là 8.458.000 đồng/tháng. Trong các hộ sự đóng góp thu nhập của chủ hộ nam trung bình lên tới 2.596.000 đồng/tháng trong khi chủ hộ nữ chỉ có mức thu nhập trung bình là 1.678.000 đồng/tháng. Các thành viên trong các hộ gia đình có mức thu nhập trung bình là 2.125.000 đồng/tháng.

58. Nhìn chung, các chi tiêu hàng tháng của hộ gia đình chiếm 2/3 tổng thu nhập của gia đình. Bình quân thu nhập của 49 hộ gia đình được khảo sát là khoảng 8.458.000 đồng/hộ/tháng và chi tiêu là khoảng 5.600.000 đồng/hộ/tháng, tương ứng với thu nhập 101.496.000 đồng/hộ/năm và chi tiêu 67.200.000 đồng/hộ/năm. Mức trung bình khoảng 1/3 còn lại là tiết kiệm sau khi chi tiêu.

59. Nguồn thu nhập của các hộ gia đình bị ảnh hưởng chủ yếu dựa trên 6 nguồn chính. Đó là các nguồn thu từ hoạt động nông nghiệp, kinh doanh dịch vụ, lương và thu nhập từ làm nghề vận tải, từ trợ giúp của người thân và từ nguồn khác. Trong đó, lương bao gồm các khoản lương của chủ hộ và thành viên hộ gia đình làm công nhân trong các khu công nghiệp, lương từ những thành viên hộ gia đình đang làm việc trong các cơ quan của nhà nước. Trong số 6 nguồn thu nhập lớn nhất là thu nhập từ lương. Nguồn thu này chiếm tới 68,9% tổng nguồn thu của các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Thứ hai là nguồn thu từ nông, chiếm tỷ lệ 19,2% tổng thu nhập. Hoạt động kinh doanh cho nguồn thu nhập chiếm tỷ lệ 7,8%.

60. Một số hộ gia đình có nguồn thu nhập từ các nguồn trợ giúp từ nhà nước và từ người thân và con cái làm việc ở nơi khác, và hầu hết những người nhận nguồn trợ giúp này là những người phụ nữ lớn tuổi hoặc gia đình thương binh, liệt sỹ.

61. Tỷ trọng thu nhập từ hoạt động nông nghiệp so với tổng thu nhập của 25 hộ bị ảnh hưởng nặng (từ 20% hay 10% đối với các hộ dễ bị tổn thương trở lên tổng diện tích đất sản xuất là 19,8%. Cần lưu ý rằng 15 hộ dân (trong đó có 1 hộ nghèo) bị mất từ 70% tổng diện tích đất sản xuất trở lên sẽ bị ảnh hưởng từ 20% đến 30% tổng thu nhập. Một chương trình phục hồi thu nhập sẽ được phát triển đặc biệt cho những người bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi

mất tài sản sản xuất để cải thiện hoặc ít nhất là khôi phục mức sống, thu nhập của họ, và năng lực sản xuất ở cấp độ tiền dự án.

3.4.6. Nhóm hộ dễ bị tổn thương

62. Có 7 hộ gia đình thuộc nhóm dễ bị tổn thương theo định nghĩa của khung chính sách. Phân chia theo loại hình hộ gia đình dễ bị tổn thương, có: 2 hộ gia đình do phụ nữ đơn thân làm chủ hộ và có nuôi những người phụ; 1 hộ gia đình nghèo; và 4 hộ gia đình chính sách thương binh, liệt sỹ.

3.4.7. Tiếp cận điện nước và các dịch vụ khác

63. Cấp nước: Kết quả khảo sát cho thấy nguồn nước sử dụng chủ yếu của các hộ gia đình trong khu vực dự án là nước máy (chiếm 92,9%); 6,9% số hộ dùng nước giếng khoan và 0,2% sử dụng giếng đào. Nước máy thường được dùng để cho ăn, uống, nước giếng chủ yếu dành cho tắm giặt.

64. Thoát nước: Kết quả điều tra cho thấy, hệ thống cống thoát nước trên địa bàn dự án còn yếu kém, chưa đồng bộ. Có tới 56,5% hộ trả lời rằng trên địa bàn chưa có hệ thống cống thoát nước; chỉ có 23,5% hộ trả lời rằng đã có cống thoát nước được đào sâu, xây bằng gạch và có nắp đậy; 20% hộ trả lời rằng có rãnh xây bằng gạch nhưng không có nắp đậy.

65. Sử dụng điện: Qua khảo sát, 100% số hộ được khảo sát đã được sử dụng điện lưới quốc gia với công tơ riêng.

66. Năng lượng dùng để đun nấu khá đa dạng, gồm: điện, gas, củi và than. Trong đó, tỷ lệ các hộ dùng gas là 73,8%. Có 23,6% số hộ gia đình dùng than cho việc đun nấu, 1,0% số hộ gia đình dùng củi và số hộ sử dụng điện là 0,5%;

67. Nhà vệ sinh: Kết quả khảo sát cho thấy có 35,4% hộ gia đình trong cuộc khảo sát hiện đang sử dụng nhà vệ sinh tự hoại, 64,1% hộ gia đình sử dụng nhà vệ sinh đơn giản (nhà vệ sinh một ngăn, nhà vệ sinh 2 ngăn) chỉ có 1 hộ gia đình hiện chưa có nhà vệ sinh chiếm 0.5%.

3.4.8. Hiện trạng sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ)

68. Kết quả khảo sát cho thấy 100% số hộ khảo sát hiện đã có giấy chứng nhận sử dụng đất. Kết quả khảo sát cũng cho thấy có 35% số hộ được khảo sát có cả 2 vợ chồng cùng đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 51% chỉ có nam giới đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 14% phụ nữ đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trong trường hợp thanh toán cho các khoản bồi thường, hỗ trợ và giấy tờ bồi thường cần ký xác nhận bởi cả 2 vợ chồng. Đối với hộ dân cư có phụ nữ là chủ hộ, người phụ nữ sẽ đại diện cho hộ BAH để nhận khoản bồi thường và hỗ trợ từ dự án.

4. KHUNG CHÍNH SÁCH TÁI ĐỊNH CƯ (RPF)

69. Kế hoạch hành động tái định cư này đã được xây dựng tuân thủ luật pháp hiện hành và có liên quan của Chính phủ Việt Nam liên quan đến thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, và tuân thủ Tiêu chuẩn Môi trường và Xã hội số 5 (ESS5) của Ngân hàng Thế giới về Thu hồi đất, hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện.

4.1. Khung pháp lý của chính phủ Việt Nam

70. Các điều luật và nghị định về thu hồi đất, bồi thường và tái định cư ở Việt Nam và các quy định của tỉnh/thành phố ở thời điểm chuẩn bị RAP bao gồm:

- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua năm 2013;
- Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ban hành năm 2013, có hiệu lực ngày 01 tháng 7 năm 2014;

- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nội dung của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13, có hiệu lực ngày 01/01/2015;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai số 45/2013 / QH13;
- Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về giá đất;
- Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất;
- Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công;
- Nghị định 46/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;
- Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật nhà ở;
- Nghị định 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nước ngoài nhà tài trợ;
- Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/06/2014 của Bộ TNMT về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất;
- Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về phương pháp xác định giá đất; tổng hợp, điều chỉnh bảng giá đất; xác định giá đất cụ thể và tư vấn định giá đất;
- Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT của Bộ TNMT ngày 30/6/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;
- Thông tư 332/2016/TT-BTC ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của BTC hướng dẫn thi hành Nghị định 45/2014/NĐ-CP về thu tiền sử dụng đất.

71. Các luật, nghị định và quy định khác có liên quan bao gồm:

- Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân và quản lý nhà nước trong hoạt động đầu tư xây dựng.
- Nghị định 102/2014/NĐ-CP Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.
- Nghị định 46/2015/NĐ-CP ngày 12/05/2015 quản lý chất lượng bảo trì công trình xây dựng
- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng
- Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 về thực hiện luật Hôn nhân Gia đình, quy định tất cả các giấy tờ đăng ký tài sản và quyền sử dụng đất đai phải đứng tên cả hai vợ chồng.
- Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/2/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Nghị định số 100/2013/NĐ-CP

ngày 3/9/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010

- Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm.

72. Các nghị định liên quan đến bảo vệ và bảo tồn tài sản văn hóa trong Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/09/2010 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa quy định rằng các khu di tích được công nhận là di tích văn hóa và lịch sử cần được giữ nguyên hiện trạng theo các điều luật hiện hành.

73. Các tài liệu liên quan đến cơ chế giải quyết khiếu nại: Luật Khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 3/10/2012 quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại.

74. Bên cạnh đó, có một số quy định khác được áp dụng cho Dự án Bình Dương WEIP như sau:

- Quyết định số 51/2014 / QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Bình Dương về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương.
- Quyết định số 36/2019 / QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương áp dụng cho giai đoạn 05 năm (2020-2024).
- Quyết định số 38/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Bảng giá tài sản trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

4.2. So sánh cách tiếp cận chính sách giữa Chính phủ và Ngân hàng Thế giới

75. Các chính sách và thực tiễn của Chính phủ về tái định cư và đền bù hầu hết đều tương thích với các hướng dẫn của NHTG. Các điểm tương thích nhất như sau:

- Chính phủ có các thủ tục cho phép bồi thường thiệt hại cho những người không có quyền sử dụng đất hợp pháp nhưng có thể đáp ứng các điều kiện hợp pháp hóa đất đai.
- Những người thường trú đã đăng ký được quyền lựa chọn hình thức bồi thường mà họ muốn như di dời đến nơi tái định cư tốt hơn, nhận tiền mặt, hoặc kết hợp cả tái định cư và nhận tiền mặt.
- Các địa điểm tái định cư mới cho người bị ảnh hưởng phải có cơ sở hạ tầng và dịch vụ công tốt hơn các địa điểm trước đây của người BAH phải di dời cũng như điều kiện sống tốt hơn.
- Sẽ có cơ chế hỗ trợ các người BAH/người phải di dời trong giai đoạn chuyển tiếp và thông báo cho mọi người biết để họ có thể thương lượng bồi thường và nói lên những bất bình của mình.
- Đối với những người bị ảnh hưởng không được bồi thường, Chính phủ có các chính sách hỗ trợ theo chính sách của NHTG để giúp họ khôi phục sinh kế.

76. Bên cạnh những điểm tương thích, có một số điểm khác biệt giữa quy định của Chính phủ và chính sách của NHTG về bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phục hồi sinh kế cho người bị ảnh hưởng. Bảng dưới đây trình bày tóm tắt những điểm khác biệt giữa hai chính sách và

một chính sách hài hòa được đề xuất phê duyệt về các nguyên tắc cơ bản trong bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho dự án này.

Bảng 7: Bảng so sánh giữa chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của CPVN và NHTG

Chủ đề	ESF/ESS5 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
1. Tài sản đất			
1.1. Mục tiêu của chính sách	Người BAH cần được hỗ trợ để cải thiện sinh kế và mức sống hoặc khôi phục lại được ít nhất tương đương với mức sống trước khi di dời hoặc trước khi bắt đầu triển khai dự án.	Việc hỗ trợ được xem xét bởi UBND tỉnh để bảo đảm rằng hộ BAH có nơi để sống, ổn định cuộc sống và sản xuất (Điều 25 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP); Trong trường hợp số tiền bồi thường/hỗ trợ không đủ để BAH mua một căn hộ/lô đất TĐC tối thiểu, họ sẽ được hỗ trợ tài chính để có thể mua một lô đất/căn hộ diện tích tối thiểu; (Khoản 4, Điều 86 của Luật Đất đai 2013 và Điều 27 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP).	Sinh kế và nguồn thu nhập được phục hồi thực tế ít nhất bằng hoặc cao hơn với mức trước khi chưa di dời hoặc mức trước khi bắt đầu dự án, nếu mức đó là cao hơn.
1.2. Hỗ trợ/bồi thường cho hộ BAH những người không có quyền pháp lý hoặc yêu cầu bồi thường đất mà họ đang quản lý và sử dụng	<p>a. Đất nông nghiệp: Người bị ảnh hưởng được cung cấp hỗ trợ tái định cư thay cho việc bồi thường cho đất mà họ chiếm dụng, và các hỗ trợ khác, nếu cần, để đạt được các mục tiêu tái định cư được đề ra trong ESS5, nếu họ chiếm dụng khu vực dự án trước ngày khóa sổ được thiết lập bởi Bên vay và được NHTG chấp nhận;</p> <p>b. Đất phi nông nghiệp: không được bồi thường nhưng người sử dụng sẽ được hỗ trợ tái định cư và các khoản trợ cấp khác. điều kiện</p>	Chỉ áp dụng hỗ trợ đối với đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 01/7/2004; những trường hợp khác có thể được xem xét hỗ trợ bởi UBND tỉnh nếu cần thiết (Khoản 2, Điều 77 Luật đất đai năm 2013).	<p>a. Đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 1/7/2004 được bồi thường 100% giá thay thế; sử dụng sau ngày 1/7/2004 đến trước ngày khóa sổ được hỗ trợ khôi phục sinh kế không thấp hơn 60% giá trị bồi thường theo giá thay thế.</p> <p>b. Không bồi thường đất ở không hợp pháp nhưng được hỗ trợ tái định cư bằng 30% giá trị bồi thường và các khoản hỗ trợ khác theo quyết định của UBND tỉnh. Đối với các trường hợp phải di dời, nếu người sử dụng chưa có nhà ở tại xã, phường dự án thì được bố trí một lô đất / căn hộ tối thiểu tại khu tái định cư có thu tiền sử dụng đất; nếu người sử dụng đất không có khả năng nộp tiền sử dụng</p>

Chủ đề	ESF/ESS5 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
	thực tế, đến mức trước khi dịch chuyển hoặc mức phổ biến trước khi bắt đầu thực hiện dự án, tùy theo mức nào cao hơn)		đất thì được ghi nợ.
1.2. Đơn giá bồi thường	Bồi thường cho mất đất và các tài sản khác theo giá thay thế.	Bồi thường cho tài sản trên đất bị mất được tính theo giá chuyển nhượng tài sản tại thị trường địa phương, hoặc giá xây dựng mới công trình; UBND thành phố định giá bồi thường cho các loại tài sản khác nhau. Đơn vị thẩm định giá được sử dụng để xác định giá đất. Đơn giá này sẽ được Ban thẩm định giá của tỉnh thẩm định trước khi trình UBND tỉnh phê duyệt.	Đơn vị thẩm định giá độc lập xác định giá thay thế của tài sản bị ảnh hưởng để UBND thành phố làm cơ sở xác định giá bồi thường đất bằng giá thay thế.
2. Bồi thường/ hỗ trợ			
2.1. Bồi thường công trình xây dựng trái phép hoặc xây dựng trên đất trái phép	Bồi thường toàn bộ chi phí thay thế cho tất cả các công trình bị ảnh hưởng bất kể tình trạng sử dụng đất hợp pháp của người PAP nếu các công trình bị ảnh hưởng được xây dựng trước ngày khóa sổ.	Hỗ trợ chi phí xây dựng công trình mới có tiêu chuẩn kỹ thuật tương đương, tùy theo “tình trạng pháp lý”.	Sẽ được bồi thường với toàn bộ chi phí thay thế cho tất cả các công trình bị ảnh hưởng nếu được xây dựng trước ngày khóa sổ, bất kể tình trạng sử dụng đất hợp pháp. Trường hợp tại thời điểm xây dựng công trình, chính quyền địa phương đã thông báo hộ và/hoặc ngăn cản việc xây dựng và lập biên bản nhưng hộ không chấp hành thì áp dụng Chính sách của chính quyền địa phương, nếu không có biên bản thì áp dụng chính sách Ngân hàng.

Chủ đề	ESF/ESS5 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
2.2. Ngưỡng ảnh hưởng nghiêm trọng/ảnh hưởng nặng nguồn thu nhập do bị thu hồi đất nông nghiệp	Mất từ 20% (từ 10% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất nông nghiệp trở lên;	Mất hơn 30% đất nông nghiệp;	Mất từ 20% (từ 10% đối với hộ dễ bị tổn thương) diện tích đất nông nghiệp trở lên
2.3. Bồi thường cho tác động gián tiếp do việc chiếm dụng đất và các công trình kiến trúc;	Theo thông lệ tốt thì bên vay cần tiến hành đánh giá xã hội và thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu và giảm nhẹ các tác động kinh tế - xã hội bất lợi, nhất là đối với các nhóm dễ bị tổn thương.	Không thực hiện.	Việc đánh giá xã hội được tiến hành, và các biện pháp được thực hiện nhằm giảm thiểu và giảm nhẹ các tác động kinh tế - xã hội bất lợi, nhất là đối với và các nhóm dễ bị tổn thương.
2.3. Phục hồi và hỗ trợ sinh kế	Cung cấp chương trình hỗ trợ và khôi phục sinh kế để đạt được các mục tiêu chính sách.	Hỗ trợ khác theo quy định tại Điều 25, Nghị định 47/2014 / NĐ-CP.	Cung cấp các hỗ trợ phục hồi sinh kế để đạt được các mục tiêu chính sách, bao gồm hỗ trợ tài chính, đào tạo nghề, tạo việc làm ...
2.4. Tham vấn và công bố thông tin	Tham vấn với sự tham gia của người bị ảnh hưởng trong việc lập kế hoạch, thực hiện và giám sát dự án, bao gồm cả việc thực hiện tái định cư.	Tập trung chủ yếu vào tham vấn cộng đồng trong quá trình lập kế hoạch (tham vấn kế hoạch bản thảo về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư và kế hoạch đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp, tìm kiếm việc làm); chia sẻ và công khai thông tin.	Người bị ảnh hưởng phải được công bố đầy đủ thông tin của dự án, bao gồm chính sách tái định cư, tham gia vào tất cả các giai đoạn của dự án, và được tham vấn trong các hoạt động và chính sách của dự án trong suốt quá trình thực hiện dự án.
3. Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM)			
Cơ chế giải quyết khiếu nại	Bên vay sẽ đảm bảo rằng một cơ chế khiếu nại cho dự án được áp dụng, phù hợp với ESS10 càng	Người bị ảnh hưởng có quyền gửi khiếu nại/khiếu kiện về bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ và tái	Các cơ chế Khiếu nại và Giải quyết Khiếu nại hiệu quả hơn phải được thiết lập, xây dựng trên hệ thống chính phủ

Chủ đề	ESF/ESS5 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
	<p>sớm càng tốt trong quá trình phát triển dự án để giải quyết các mối quan tâm cụ thể về các biện pháp bồi thường, tái định cư hoặc khôi phục sinh kế của những người bị ảnh hưởng (hoặc những người khác).</p> <p>Khi có thể, các cơ chế khiếu nại như vậy sẽ sử dụng các cơ chế khiếu nại chính thức hoặc không chính thức hiện có phù hợp với mục đích dự án, được bổ sung khi cần thiết với các thỏa thuận dành riêng cho dự án được thiết kế để giải quyết tranh chấp một cách khách quan.</p>	<p>định cư đến cơ quan có thẩm quyền (một cửa) để giải quyết khiếu nại ở giai đoạn một và hai.</p> <p>Ở cấp huyện, khiếu nại có thể được đưa ra tòa án ở bất kỳ giai đoạn nào nếu họ muốn (Điều 28, 32, 33 của Luật Khiếu Nại số 02/2011/QH13 ban hành ngày 11/11/2011)</p>	<p>hiện có, với sự giám sát của một nhà tư vấn giám sát độc lập.</p> <p>Cơ chế khiếu nại có thể bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những cách khác nhau mà người dùng có thể gửi khiếu nại của họ, có thể bao gồm gửi trực tiếp, qua điện thoại, tin nhắn văn bản, thư, e-mail hoặc qua một trang web; - Một sổ nhật ký ghi các khiếu nại bằng văn bản và được lưu giữ như một cơ sở dữ liệu; - Các thủ tục được công bố công khai, quy định khoảng thời gian mà người dùng có thể mong đợi để chờ xác nhận, phản hồi và giải quyết khiếu nại của họ; - Tính minh bạch về thủ tục khiếu nại, cơ cấu quản lý và người ra quyết định; và - Quy trình khiếu nại (bao gồm cả cơ quan tư pháp quốc gia) mà các khiếu nại không thỏa đáng có thể được chuyển đến khi việc giải quyết khiếu nại không đạt được.
4. Giám sát và đánh giá			
Cơ chế giám sát đánh giá/giám sát bồi	Giám sát nội bộ và độc lập cần phải	Công dân được phép giám sát và báo cáo về hành vi vi phạm trong sử dụng và quản lý	Cả giám sát nội bộ và bên ngoài (độc lập) sẽ được duy trì thường xuyên (trên cơ sở hàng

Chủ đề	ESF/ESS5 của NHTG	Chính phủ Việt Nam	Chính sách áp dụng cho dự án
thường và tái định cư	được thực hiện	đất đai (hoặc thông qua các tổ chức đại diện), bao gồm phục hồi, bồi thường và hỗ trợ đất đai cũng như tái định cư (Điều 199, Luật Đất đai 2013); Dù vậy, không có yêu cầu rõ ràng nào về việc giám sát các công trình tái định cư, bao gồm giám sát nội bộ và độc lập (bên ngoài);	tháng với giám sát nội bộ và 2 lần một năm với giám sát độc lập). Báo cáo hoàn thành dự án sẽ được thực hiện để xác nhận việc đạt được các mục tiêu của ESS5.

77. Là một đất nước thành viên của NHTG, Chính phủ Việt Nam cam kết rằng trong trường hợp các Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia có những Điều khoản khác với qui định trong Kế hoạch hành động tái định cư này, thì các Điều khoản của các Điều ước quốc tế đó sẽ được áp dụng. Theo khoản 2, Điều khoản 87 của Luật Đất đai 2013 “ Đối với dự án sử dụng vốn vay của tổ chức quốc tế và nước ngoài mà Chính phủ Việt Nam có cam kết một Khung chính sách cho bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì thực hiện theo Khung chính sách đó”.

78. Kế hoạch hành động tái định cư (RAP) này khẳng định rằng Chính phủ Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, khi phê duyệt Văn kiện này, đã cho phép miễn áp dụng một số Điều khoản tương ứng trong pháp luật Việt Nam có mâu thuẫn hoặc không phù hợp với các mục tiêu nêu trong RAP này. Các biện pháp được thực hiện để giải quyết sự khác biệt và tuân thủ chính sách của NHTG được áp dụng theo RAP này.

79. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương sẽ thông qua RAP này. Thông qua sự chứng thực này, họ cam kết áp dụng RAP và để lấp đầy những khoảng trống được xác định trong bảng trên.

4.3. Rà soát tuân thủ

80. Rà soát về việc thực hiện tái định cư đối với các trạm xử lý nước thải hiện hữu của thành phố Thuận An và Dĩ An, cái mà sẽ được nâng cấp công suất xử lý đã được tiến hành trong ESIA (chi tiết xem Phụ lục 7 và Phụ lục 8 của RAP này), phù hợp với ESS5 và nhất quán với các yêu cầu của luật pháp quốc gia. Rà soát tuân thủ không tìm thấy vấn đề tồn tại nào do đó không cần phải có Kế hoạch Hành động Khắc phục cho những công việc này.

5. CÁC CHÍNH SÁCH BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CƯ

5.1. Miễn trừ bắt buộc

81. Để đáp ứng các yêu cầu chính sách ESS5 của NHTG về Tái định cư không tự nguyện, một số Điều khoản trong các Luật và các Quy định có liên quan của Chính phủ Việt Nam không bảo đảm cho quyền được hưởng bồi thường theo giá thay thế hay những Điều khoản về tính hợp lệ không mở rộng về quyền được phục hồi và/hoặc hỗ trợ cho các hộ dân không có giấy tờ hợp lệ về đất, hoặc ngược lại giới hạn bồi thường được yêu cầu trong chính sách ESS5 của NHTG sẽ được miễn trừ. Yêu cầu được nêu trong chính sách ESS5 của NHTG sẽ được áp dụng đầy đủ đối với tất cả các trường hợp.

5.2. Nguyên tắc và mục tiêu

82. Những nguyên tắc đưa ra trong Chính sách ESS5 của NHTG đã được áp dụng để soạn thảo Khung chính sách này. Những nguyên tắc và mục tiêu sau đây sẽ được áp dụng:

- (a) Giảm thiểu tối đa việc thu hồi đất hoặc gây ảnh hưởng đến các tài sản khác và việc tái định cư của người dân;
- (b) Tất cả những người BAH sinh sống, làm việc, kinh doanh hoặc canh tác trong phạm vi dự án sẽ được cung cấp các biện pháp phục hồi đời sống đầy đủ để hỗ trợ họ cải thiện, hoặc tối thiểu là duy trì mức sống và khả năng tạo thu nhập của họ như trước khi có dự án. Việc thiếu những giấy tờ hợp pháp về các tài sản bị ảnh hưởng sẽ không cản trở những Người BAH được hưởng các biện pháp phục hồi đời sống đó;
- (c) Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường và hỗ trợ phải được thực hiện với sự tham gia của người BAH nhằm giảm thiểu tối đa sự xáo trộn. Các quyền lợi phải được cung cấp cho những Người BAH trước ngày dự kiến bắt đầu công trình ở từng khu vực dự án tương ứng;

- (d) Các dịch vụ công cộng hiện hữu phải được duy trì hoặc cải thiện tốt hơn;
- (e) Nguồn lực về tài chính và vật chất phục vụ cho tái định cư cần được chuẩn bị sẵn sàng để đáp ứng khi có yêu cầu.
- (f) Tổ chức thực hiện sẽ đảm bảo cho việc thiết kế, lập kế hoạch, tham vấn và thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư có hiệu quả và đúng tiến độ.
- (g) Kiểm tra, giám sát và đánh giá đúng lúc, có hiệu quả việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư sẽ được tiến hành.
- (h) Tất cả những người bị ảnh hưởng bởi Dự án có tài sản hoặc sinh sống trong khu vực bị thu hồi phục vụ dự án trước ngày khóa sổ điều tra đều có quyền được bồi thường hoặc hỗ trợ cho các thiệt hại. Những người bị mất thu nhập và/hoặc kế sinh nhai sẽ được nhận hỗ trợ phục hồi sinh kế căn cứ theo các tiêu chí hợp lý do Dự án quy định, có tham khảo ý kiến của các hộ BAH. Trước khi kết thúc Dự án nếu thấy sinh kế của các hộ BAH vẫn chưa được phục hồi bằng với mức trước khi có dự án thì cần xem xét có các biện pháp bổ sung.
- (i) Đất nông nghiệp sẽ được bồi thường theo phương thức "đất đổi đất" hoặc bồi thường bằng tiền mặt, tùy theo sự lựa chọn của người BAH bởi dự án và quỹ đất sẵn có tại địa phương. Việc lựa chọn "đất đổi đất" phải ưu tiên cho những người bị mất từ 20% đất sản xuất trở lên (từ 10% đất sản xuất trở lên đối với hộ dễ bị tổn thương).
- (j) Người bị ảnh hưởng phải di chuyển chỗ ở được bố trí tái định cư theo qui định. Người BAH đất sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế toàn bộ giá trị đất bị thu hồi;
- (k) Bồi thường cho tất cả các công trình nhà ở, công trình thương mại, hoặc các công trình khác theo mức giá thay thế cho toàn bộ nhà ở/công trình bị ảnh hưởng.
- (l) Người BAH (phải di dời) sẽ được hỗ trợ vận chuyển đồ dùng cá nhân và tài sản đến nơi ở mới, ngoài việc bồi thường theo chi phí thay thế nhà ở, đất đai và các tài sản khác;
- (m) Việc thông báo quyết định thu hồi đất được cơ quan thẩm quyền nhà nước thông báo cho các hộ BAH biết, chậm nhất là 90 ngày đối với đất nông nghiệp và 180 ngày đối với đất phi nông nghiệp. Nội dung thông báo thu hồi đất bao gồm kế hoạch thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm v.v.
- (n) Việc bàn giao mặt bằng sẽ được thực hiện sau 30 ngày kể từ khi người BAH nhận đủ tiền bồi thường/hỗ trợ cho các tài sản BAH.
- (o) Các dịch vụ và các nguồn lực phục vụ cộng đồng tại các khu vực TĐC sẽ được duy trì hoặc được cải thiện hơn so với mức trước khi phải di dời.
- (p) Tạm cư: Cần tránh hộ BAH phải di dời nhiều hơn một lần vì điều đó sẽ khiến họ bị ảnh hưởng gấp đôi hoặc hơn nữa, và sẽ làm chậm thời gian phục hồi sinh kế của họ. Nếu xảy ra (di dời quá một lần), thì các hộ BAH cần được xem xét hỗ trợ di chuyển nhiều hơn 1 lần tương đương. TĐC tạm thời nếu có chỉ được thực hiện trong trường hợp BAN QLDA thành phố xác minh rằng việc TĐC tạm thời là không thể tránh khỏi vì những lý do sau:

- Hộ di dời đến khu tái định cư của thành phố đến thời điểm giao mặt bằng cho dự án, nhưng khu tái định cư chưa hoàn thành;
- Hộ có nhà BAH phải xây lại hoặc sửa chữa lại nhà phải tạm cư trong thời gian xây dựng/sửa chữa nhà;
- Hộ tái định cư tự nguyện cần tạm cư trong thời gian tìm kiếm chỗ ở mới.

5.3. Xác định các nhóm hoặc hộ gia đình dễ bị tổn thương

83. Dựa trên các cuộc điều tra kinh tế xã hội tháng 9 và 10 năm 2020 thì các nhóm dễ bị tổn thương bao gồm:

- Những hộ gia đình nghèo theo chuẩn đối nghèo do Bộ lao động thương binh và xã hội quy định (có sổ hộ nghèo), hoặc được ghi nhận tại địa phương.
- Người có khiếm khuyết về trí lực/thể lực hoặc người ốm yếu, trẻ mồ côi, trẻ em, phụ nữ không nơi nương tựa.
- Hộ nghèo có phụ nữ làm chủ hộ hoặc hộ mà chủ hộ là nữ, có người phụ thuộc mà không có nguồn hỗ trợ nào khác;
- Các hộ gia đình chính sách của tỉnh Bình Dương
- Bất kỳ các nhóm bổ sung được xác định bởi các cuộc điều tra kinh tế xã hội và tham vấn cộng đồng.

84. Có những nhóm đặc biệt có thể chịu những tác động không thích hợp hoặc chịu rủi ro nghèo hơn nữa do tái định cư. Do đó, trong quá trình xây dựng phương thức bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, Ban bồi thường, Ban quản lý dự án phải phối hợp với UBND phường, xã khảo sát, cập nhật danh sách các nhóm, hộ dễ bị tổn thương để cung cấp trợ giúp kịp thời và đúng cách.

5.4. Tính hợp lệ

85. Tính hợp lệ để được hưởng các quyền bồi thường được xác định dựa trên các tiêu chí về quyền sở hữu tài sản như sau:

- (i) Những người có quyền hợp pháp chính thức đối với đất đai (bao gồm các quyền thông thường và truyền thống được công nhận theo luật pháp của đất nước) - trong trường hợp nhiều trường hợp, việc ghi nhận thời gian họ sử dụng đất hoặc tài sản liên quan đến đất đó sẽ hữu ích trong việc xác định tính hợp lệ;
- (ii) Những người không có quyền hợp pháp đối với đất tại thời điểm bắt đầu khảo sát, nhưng đã có khai báo xin chứng nhận quyền sử dụng hợp pháp theo quy định của nhà nước, dựa trên lưu trữ, chứng từ như hóa đơn đóng thuế đất, chứng nhận tình trạng lưu trú, hoặc được công nhận thông qua quá trình xác nhận của địa phương trong Kế hoạch hành động tái định cư.
- (iii) Những người không được công nhận quyền hợp pháp hoặc có yêu cầu bồi thường cho đất lấn chiếm.

86. Những người bị ảnh hưởng thuộc loại (i) và (ii) ở trên được bồi thường cho đất bị mất và các hỗ trợ khác. Những người loại (iii) sẽ được hỗ trợ tái định cư thay cho việc bồi thường cho đất họ đang ở và các hỗ trợ khác, nếu cần, để đạt được các mục tiêu đề ra trong chính sách này, nếu họ có đất nằm trong khu vực dự án trước ngày khóa sổ mà được thiết lập bởi Bên vay và được NHTG chấp thuận. Những người lấn chiếm khu vực này sau ngày khóa sổ

không được bồi thường hoặc bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào. Tất cả những người có trong (i), (ii), hoặc (iii) được bồi thường khi mất tài sản thuộc sở hữu hoặc tài sản sử dụng không phải là đất.

87. Như đã định nghĩa, ngày khóa sổ là ngày cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra thông báo thu hồi đất trước khi đo đạc chi tiết (Điểm 1 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013. Người BAH và cộng đồng địa phương đã được thông báo về ngày khóa sổ và các thông tin liên quan đến Dự án để họ có thể tự lập kế hoạch sản xuất/đầu tư/xây dựng, tránh những thiệt hại, mất mát do thiếu thông tin về Dự án. Thông báo thu hồi đất sẽ được xác định trong quá trình thực hiện Dự án giai đoạn.

5.5. Tách hộ sau ngày khóa sổ

88. Những hộ gia đình bị ảnh hưởng tách khỏi các gia đình đông con sau ngày giới hạn, đáp ứng các điều kiện sau đây sẽ được hưởng quyền lợi tái định cư như những hộ gia đình độc lập và được công nhận là người bị ảnh hưởng:

- (i) Hộ gia đình có nhiều thế hệ hoặc nhiều cặp vợ chồng cùng chung sống trên một thửa đất bị thu hồi mà được tách hộ;
- (ii) Xác nhận của chính quyền cấp huyện có xác minh của Ủy ban nhân dân cấp xã về việc tách hộ;
- (iii) Con mới đẻ, vợ hoặc chồng của người có tên trong sổ hộ khẩu, người đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, người mới đi học về ở với người bị BAH từ ngày khóa sổ đến ngày được bồi thường và hỗ trợ nêu trong tài liệu này.

89. Trong trường hợp các quy định của Chính phủ được thay đổi và sẽ có một số quyền lợi tốt hơn những quyền được mô tả trong tài liệu này, những quyền lợi tốt hơn này sẽ được áp dụng cho những người bị ảnh hưởng (nếu có thể).

5.6. Chính sách bồi thường

5.6.1. Chính sách bồi thường cho đất nông nghiệp bị ảnh hưởng²

Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất:

- (i) Người BAH sẽ được bồi thường bằng tiền mặt, họ sẽ được bồi thường bằng tiền cho diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng với 100% chi phí thay thế.
- (ii) Trường hợp diện tích đất còn lại sau khi thu hồi không còn đủ điều kiện để canh tác, Dự án sẽ thu hồi toàn bộ mảnh đất và việc bồi thường sẽ được thực hiện bằng tiền mặt cho đất nông nghiệp BAH và tài sản gắn với đất bị thu hồi tại 100% mức giá thay thế;
- (iii) Bên cạnh bồi thường về tiền mặt cho diện tích đất bị thu hồi như trên, người BAH cũng sẽ nhận được trợ cấp và hỗ trợ phục hồi được đề cập trong RAP của dự án.

Đối với người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc yêu cầu về đất đai

- (i) Đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 1/7/2004 được bồi thường 100% giá thay thế;
- (ii) Đất nông nghiệp sử dụng sau ngày 1/7/2004 đến trước ngày khóa sổ (ngày thông báo thu hồi đất) và người bị ảnh hưởng có sinh kế chủ yếu phụ thuộc vào mảnh đất đó sẽ được hỗ trợ tài chính không dưới 60% giá trị bồi thường theo giá thay thế.

² Theo Điều 10 của Luật Đất Đai.

- (iii) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng được sử dụng sau ngày khóa sổ sẽ không được bồi thường hoặc hỗ trợ.

Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất đối với đất của xã/đất công ích

- (i) Đối với người BAH hiện đang sử dụng đất được giao bởi các trang trại nông lâm nghiệp thuộc Nhà nước trên cơ sở hợp đồng dành cho mục đích sản xuất nông lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản (ngoại trừ đất dùng cho rừng chuyên dụng hoặc rừng phòng hộ), bồi thường sẽ được thực hiện cho giá trị đầu tư còn lại của đất đó và những tài sản gắn liền với đất ở 100% mức giá thay thế. Những người BAH này cũng sẽ nhận được khoản hỗ trợ bổ sung để phục hồi thu nhập nếu họ trực tiếp tham gia vào các hoạt động nông nghiệp theo quy định của Chính phủ.
- (ii) Nếu người BAH nhận đất trên cơ sở hợp đồng với các cá nhân, tổ chức, hộ dân cư không thuộc những loại kể ở mục (i), họ sẽ nhận được bồi thường cho giá trị đầu tư còn lại của đất đó và công trình kiến trúc tạo dựng trên mảnh đất với đầy đủ mức giá thay thế.

5.6.2. Chính sách bồi thường cho đất ở bị ảnh hưởng

90. Những người sử dụng đất ở bị thu hồi sẽ được bồi thường như sau:

Đất ở không có công trình trên đất:

- (i) *Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất*, bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% mức giá thay thế
- (ii) *Đối với những người chưa có quyền sử dụng đất được công nhận*, khoản hỗ trợ tài chính sẽ được cung cấp không thấp hơn 30% giá trị đền bù của phần đất bị ảnh hưởng, đủ để đảm bảo nâng cao đời sống của hộ gia đình bị ảnh hưởng và họ có bảo đảm về quyền hưởng dụng trong tương lai.

Đất ở có các công trình kiến trúc mà diện tích đất còn lại đủ để xây dựng lại nhà ở theo quy định của UBND tỉnh (Người BAH tự sắp xếp lại):

- (i) *Đối với những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất*: Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% chi phí thay thế và bồi thường cho ngôi nhà / công trình bị ảnh hưởng như được đề cập trong mục 5.6.4 dưới đây.
- (ii) *Đối với những người chưa có quyền sử dụng đất được công nhận*: không được bồi thường về đất nhưng được bồi thường chi phí đầu tư còn lại trên đất và hỗ trợ bằng 30% giá trị bồi thường của phần đất bị ảnh hưởng; và bồi thường cho ngôi nhà / công trình bị ảnh hưởng như được đề cập trong mục 5.6.3 dưới đây. Đối với các trường hợp phải di dời, nếu người sử dụng không có đất/nhà tại xã, phường dự án thì được giao một lô đất / căn hộ tối thiểu tại khu tái định cư có thu tiền sử dụng đất.

91. Nếu người BAH thuộc hộ nghèo hoặc hộ dễ bị tổn thương, hỗ trợ bổ sung (bằng tiền mặt và hiện vật) sẽ được cung cấp để đảm bảo rằng họ sẽ được di dời hoàn toàn đến nơi ở mới. Mức hỗ trợ sẽ được quyết định bởi UBND tỉnh Bình Dương.

5.6.3. Chính sách đền bù đất công

92. Đất công do xã, phường, thị trấn quản lý không được bồi thường.

93. Tuy nhiên, việc hỗ trợ kinh phí đối với đất công do xã, phường, thị trấn quản lý khi thu hồi đất và mức hỗ trợ do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định (mức hỗ trợ cao nhất bằng mức bồi thường); Khoản hỗ trợ này được nộp vào ngân sách nhà nước và được đưa vào dự

toán ngân sách hàng năm của xã, phường, thị trấn và chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và các mục đích chung của xã, phường, thị trấn. (Điều 24 Nghị định 47/2014/NĐ-CP).

5.6.4. Chính sách bồi thường công trình, vật kiến trúc

94. *Công trình/vật kiến trúc bị ảnh hưởng:*

- (i) Bồi thường cho những ngôi nhà/công trình bị ảnh hưởng nếu được xây dựng trước ngày khóa sổ với 100% chi phí thay thế cho cả người sử dụng đất hợp pháp và bất hợp pháp³.
- (ii) Trường hợp nhà, công trình kiến trúc bị ảnh hưởng một phần và phần còn lại sử dụng được thì phần bị ảnh hưởng được bồi thường theo giá thay thế cộng với chi phí sửa chữa phần còn lại; Nếu nhà/công trình kiến trúc bị ảnh hưởng toàn bộ, thì bồi thường bằng giá thay thế cho toàn bộ nhà/công trình kiến trúc bị ảnh hưởng.
- (iii) Bồi thường bằng tiền mặt được thực hiện theo mức giá thay thế đầy đủ. Không tính khấu hao giá trị sử dụng hoặc vật liệu tận dụng lại. Việc tính toán mức giá sẽ dựa trên khu vực bị ảnh hưởng thực tế chứ không phải khu vực có thể sử dụng được.

95. *Người thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước hoặc tổ chức nhà nước:* Không được bồi thường về nhà nhưng người thuê sẽ được hỗ trợ tài chính bằng 60% giá thay thế đất bị ảnh hưởng và 60% giá thay thế nhà ở bị ảnh hưởng. - Tái định cư (Khoản 2, Điều 14, Nghị định 47/2014 /NĐ-CP ngày 15/5/2014) và trợ cấp tái định cư. Vật kiến trúc, hoa màu, cây cối BAH được tạo nên bởi người BAH trước ngày khóa sổ sẽ được đền bù ở 100% mức giá thay thế.

96. *Những người thuê lại nhà riêng với mục đích sinh sống* sẽ được cấp chi phí đi lại để di chuyển tài sản, cũng như được hỗ trợ để tìm kiếm nơi ở thay thế.

5.6.5. Chính sách bồi thường cây cối, hoa màu, và vật nuôi

97. Đối với cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng sở hữu đất, người BAH sản xuất trên đất đó sẽ được bồi thường đầy đủ theo chi phí thay thế. Đối với cây cối chưa thu hoạch nhưng có thể di dời và vận chuyển được thì sẽ hỗ trợ chi phí vận chuyển và trồng lại.

98. Vật nuôi BAH (bao gồm cả sản phẩm nuôi trồng thủy hải sản): Người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế tại thời điểm thu hồi đất. Không bồi thường đối với vật nuôi có thể di chuyển hoặc đến kỳ thu hoạch nhưng bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển.

5.6.6. Chính sách bồi thường công trình công cộng

99. Đối với các công trình công cộng như trường học, các cầu, nhà máy, nguồn nước, đường giao thông, hệ thống thu gom, chứa rác thải v.v. bị ảnh hưởng bởi dự án, UBND Tỉnh, Ban QLDA sẽ phải đảm bảo rằng các công trình hạ tầng đó được phục hồi hoặc sửa chữa lại tùy theo trường hợp cụ thể, và cộng đồng không phải trả cho chi phí đó.

100. Đối với các công trình công cộng của cộng đồng phục vụ trực tiếp đến nhu cầu phát triển và đời sống dân sinh như kênh mương thủy lợi, trường học, trạm y tế, đường giao thông, điện, viễn thông, cáp quang (ngoại trừ công trình có giấy phép xây dựng bị buộc di dời khi cần thiết) sẽ được phục hồi với chất lượng bằng hoặc tốt như trước khi có dự án.

5.6.7. Chính sách bồi thường cho những ngôi mộ/lăng tẩm bị ảnh hưởng

³ Trường hợp tại thời điểm xây dựng công trình, chính quyền địa phương đã thông báo hộ và / hoặc ngăn cản việc xây dựng và lập biên bản nhưng hộ không chấp hành thì áp dụng Chính sách của chính quyền địa phương, nếu không có biên bản thì áp dụng chính sách Ngân hàng.

101. Việc bồi thường cho việc di dời mồ mã/mộ sẽ bao gồm chi phí khai quật, di dời, cải táng và các chi phí liên quan khác, phù hợp với yêu cầu tập quán. Phương án di dời và mức bồi thường cho những người bị ảnh hưởng sẽ được quyết định với sự tham vấn của các gia đình/cộng đồng bị ảnh hưởng dựa trên quy định liên quan của tỉnh.

5.6.8. Chính sách bồi thường cho các tài sản khác

102. Các tài sản khác của hộ gia đình bị ảnh hưởng như: Đường dây điện thoại, đồng hồ nước, đồng hồ điện, truyền hình cáp, internet (thuê bao), giếng khoan thì được bồi thường bằng tiền với giá trị công trình lắp đặt mới.

5.6.9. Chính sách đền bù các tác động tạm thời trong quá trình xây dựng

103. Trường hợp dự án cần tạm thu hồi đất để xây dựng thì nhà thầu phải thuê đất của chủ đất theo quy định của Luật dân sự.

104. Chính sách bồi thường thiệt hại cho các công trình tư nhân hoặc công cộng xảy ra trong quá trình thi công xây dựng:

- (i) Tài sản bị hư hỏng sẽ được nhà thầu khôi phục nguyên trạng ngay lập tức để đảm bảo an toàn cho các hộ bị ảnh hưởng.
- (ii) Theo quy định của hợp đồng, các nhà thầu sẽ phải hết sức cẩn thận để tránh làm hư hỏng tài sản trong quá trình hoạt động xây dựng. Khi có thiệt hại xảy ra, nhà thầu sẽ được yêu cầu khắc phục thiệt hại và cũng có thể được yêu cầu bồi thường cho các gia đình, nhóm, cộng đồng hoặc cơ quan chính phủ bị ảnh hưởng theo cùng mức bồi thường áp dụng cho tất cả các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi Dự án.

5.6.10. Những tác động được phát hiện trong quá trình triển khai dự án

105. Bất kỳ tác động nào được phát hiện trong quá trình triển khai dự án sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RAP này và Tiêu chuẩn Môi trường Xã hội số 5 (ESS5) của NHTG. Ảnh hưởng đến việc kinh doanh cũng sẽ được bồi thường theo nguyên tắc của RAP này.

5.7. Hỗ trợ phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong giai đoạn chuyển tiếp

106. Bên cạnh việc bồi thường trực tiếp cho những tài sản bị thiệt hại, những người BAH được hỗ trợ để phục hồi thu nhập và ổn định cuộc sống trong thời gian chuyển tiếp. Những khoản hỗ trợ bao gồm, nhưng không hạn chế:

5.7.1. Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp và tạo việc làm

107. Hỗ trợ đào tạo và chuyển đổi nghề nghiệp đối với hộ bị ảnh hưởng đất nông nghiệp trực tiếp sản xuất (có xác nhận của địa phương), với mức hỗ trợ không quá 05 lần giá đất theo bảng giá đất quy định của UBND tỉnh đối với toàn bộ diện tích đất bị thu hồi; và

108. Trường hợp hộ gia đình có nhu cầu được đào tạo, học nghề thì được nhận vào các cơ sở đào tạo nghề trong thành phố và được miễn học phí đào tạo cho một khoá học nghề đối với các đối tượng trong độ tuổi lao động (không áp dụng đối với các đối tượng xin học nghề ngoài thành phố).

5.7.2. Hỗ trợ ổn định đời sống

109. Những người bị ảnh hưởng bởi đất nông nghiệp sẽ được hỗ trợ tiền mặt 1.000.000 đồng / tháng cho mỗi người. Nhân khẩu sẽ được xác định trong sổ thường trú hoặc tạm trú dài hạn, cụ thể:

- (i) Người bị ảnh hưởng mất 20 - 70% diện tích đất nông nghiệp (hoặc 10 - 70% đối với nhóm người nghèo và dễ bị tổn thương) sẽ được bồi thường 6 tháng nếu họ không phải di chuyển chỗ ở và 12 tháng trong trường hợp phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở vùng đặc biệt khó khăn, thời hạn bồi thường tối đa là 24 tháng;
- (ii) Những người bị ảnh hưởng mất hơn 70% diện tích đất nông nghiệp của họ sẽ được hỗ trợ trong thời gian 12 tháng nếu họ không phải di dời và 24 tháng trong trường hợp phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, vùng đặc biệt khó khăn có thể được bồi thường tối đa là 36 tháng;
- (iii) Hộ gia đình bị ảnh hưởng bất kể tỷ lệ (bao gồm cả dưới 20%) diện tích đất mà phần đất còn lại không thể tiếp tục sử dụng được thì được bồi thường phần đất còn lại và được hỗ trợ theo mức nêu trên cộng với các khoản hỗ trợ bổ sung theo quy định, trong thời gian 12 tháng.

110. Hỗ trợ đất nông nghiệp, đất vườn, ao liền kề nhưng không thuộc loại đất ở được thực hiện theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương.

5.7.3. Hỗ trợ đối với các trường hợp mất nguồn thu nhập và kinh doanh

111. Hỗ trợ ổn định sản xuất và kinh doanh:

- (i) Đối với các doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh sẽ được bồi thường hỗ trợ tối đa bằng 30% thu nhập sau thuế của 01 năm dựa trên thu nhập bình quân hàng năm của họ khai báo với cơ quan thuế trong ba năm gần nhất (Khoản 4, Điều 19, Nghị định 47/2014 / NĐ-CP ngày 15/5/2014)
- (ii) Đối với các hộ gia đình không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh.

112. Hỗ trợ di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh: Tổ chức và người BAH được Nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc đang sử dụng đất hợp pháp khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh, ngoài được hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh như trên, còn được hỗ trợ kinh phí để tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt lại. Mức hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế tại thời điểm di dời, trên cơ sở tổ chức tự kê khai và tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường kiểm tra trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

113. Trợ cấp ngừng việc: Người lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động được nhận trợ cấp tương đương với mức lương tối thiểu theo quy định trong thời gian chuyển đổi tối đa là 6 tháng cũng như hỗ trợ để tìm kiếm việc làm nếu cần thiết.

5.7.4. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích của xã, phường hoặc thị trấn

114. Nếu đất công ích thuộc xã, phường, thị trấn bị thu hồi, mức hỗ trợ sẽ là 100% giá đất nông nghiệp trong bảng giá đất của địa phương. Hỗ trợ tài chính sẽ được trả vào ngân sách nhà nước và phân bổ trong ngân sách nhà nước hàng năm cho xã, phường hoặc thị trấn. Tiền hỗ trợ sẽ được đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của UBND xã, phường, thị trấn. Mức hỗ trợ cao nhất có thể bằng với mức bồi thường. Tiền hỗ trợ chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo như quy định tại Điều 24 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP.

5.7.5. Trợ cấp/Hỗ trợ cho các hộ dễ bị tổn thương

115. Đối với hộ gia đình chính sách: hộ BAH có người là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm chất độc da cam, gia đình liệt sĩ mà bị thu hồi đất thì

ngoài việc được hỗ trợ theo quy định còn được hưởng thêm khoản hỗ trợ dành cho những đối tượng thuộc diện chính sách bằng tiền mặt từ 10.000.000 đến 20.000.000 đồng theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương (Khoản 1, Điều 2, Quyết định số No.51/2014/QĐ-UBND)

116. Hộ BAH là hộ nghèo (có sổ hộ nghèo) thì được hỗ trợ 10.000.000 đồng/hộ (mười triệu đồng trên một hộ) theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương (Khoản 1, Điều 2, Quyết định số No.51/2014/QĐ-UBND)

117. Các nhóm dễ bị tổn thương khác: các hộ gia đình mà phụ nữ làm chủ hộ có người phụ thuộc, hộ gia đình có người khuyết tật, người già neo đơn không có nguồn hỗ trợ sẽ nhận được trợ cấp bằng với các hộ nghèo theo chính sách của tỉnh.

5.7.6. Các hỗ trợ khác

118. Thưởng khi bàn giao đất đúng tiến độ: Theo quy định liên quan của UBND tỉnh, những người bị ảnh hưởng nặng nề do nguồn thu nhập của người bị ảnh hưởng sẽ được tham gia các Chương trình Phục hồi Thu nhập. Các biện pháp phục hồi chức năng như dịch vụ khuyến nông, đào tạo và tạo việc làm, tiếp cận tín dụng và/hoặc các biện pháp khác phù hợp với nhu cầu của họ sẽ được trao cho người bị ảnh hưởng để đảm bảo sinh kế của họ có thể được phục hồi như trước khi có dự án.

119. Ngoài các hỗ trợ nêu trên, căn cứ vào tình hình thực tế, Dự án có thể xem xét các hỗ trợ khác để đảm bảo ổn định đời sống, văn hóa, sản xuất và sinh kế của người bị ảnh hưởng.

120. Ma trận quyền lợi được thiết lập cho dự án trong Phụ lục 1 đã lồng ghép chính sách của Chính phủ và các quy định của tỉnh Bình Dương về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, và chính sách của Ngân hàng Thế giới về thu hồi đất, hạn chế sử dụng đất và tái định cư không tự nguyện (ESS5) sẽ được đề cập đến việc chuẩn bị kế hoạch bồi thường cho người bị ảnh hưởng.

6. CHƯƠNG TRÌNH PHỤC HỒI THU NHẬP (IRP)

121. Có hai giai đoạn lập kế hoạch cho một chương trình phục hồi thu nhập: (i) các hoạt động được thực hiện trong quá trình chuẩn bị dự án (đánh giá sơ bộ/phát triển khung IRP); và (ii) những công việc được thực hiện trong quá trình thực hiện dự án (“đánh giá nhu cầu chi tiết”). Điều này chủ yếu là do danh sách cuối cùng của những người bị ảnh hưởng và tài sản bị ảnh hưởng (và do đó, danh sách cuối cùng của những người bị ảnh hưởng đủ điều kiện tham gia Dự án IRP) chỉ có thể được xác định thông qua Khảo sát đo lường chi tiết (DMS) được thực hiện dựa trên thiết kế kỹ thuật chi tiết, thường được phát triển trong quá trình thực hiện dự án (sau khi dự án được phê duyệt).

122. Cấu trúc của chương này bao gồm: (i) Đánh giá nhu cầu sơ bộ trong quá trình chuẩn bị dự án; (ii) Hướng dẫn chuẩn bị IRP trong quá trình thực hiện dự án.

6.1. Đánh giá nhu cầu sơ bộ trong giai đoạn chuẩn bị

123. Tư vấn đã thực hiện phỏng vấn những người cung cấp thông tin chính kết hợp với thống kê thiệt hại (IOL) và tham vấn các hộ gia đình sẽ mất từ 20% (10% đối với những người dễ bị tổn thương) hoặc nhiều hơn đất sản xuất của họ. Trong số 94 hộ gia đình bị ảnh hưởng, có 25 hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng được chọn tham gia vào chương trình khôi phục thu nhập của dự án. Tại thời điểm IOL, người BAH không có các tùy chọn cụ thể. Do đó, nhu cầu của người BAH về chương trình khôi phục thu nhập sẽ được cập nhật trong quá trình thực hiện RAP.

6.2. Hướng dẫn chuẩn bị IRP trong quá trình thực hiện dự án

124. Sau đây là một số hướng dẫn chung để chuẩn bị chương trình khôi phục thu nhập dự án (IRP)

- ✓ IRP được xây dựng đặc biệt cho những trường hợp bị ảnh hưởng nghiêm trọng do mất tài sản sản xuất, mất 20% (10% đối với các hộ dễ bị tổn thương) hoặc nhiều hơn tổng đất sản xuất và/hoặc tài sản, hoặc 20% trở lên trong tổng thu nhập của họ.
- ✓ Để giải quyết hiệu quả nhu cầu của người thụ hưởng và tối đa hóa các nguồn lực sẵn có, IRP cần được chuẩn bị với sự tham gia đầy đủ của các hộ gia đình có đủ tư cách, ủy ban nhân dân các cấp, các cơ quan liên quan và các tổ chức cộng đồng (phát triển nông nghiệp và nông thôn; người tàn tật, lao động và các vấn đề xã hội; thương mại và công nghiệp; kế hoạch và đầu tư, hội nông dân, và các tổ chức liên quan khác).
- ✓ Kết quả của IRP sẽ bền vững hơn nếu nó được thiết kế theo cách cho phép người BAH tham gia đóng góp hoặc đầu tư nguồn lực của chính họ (bao gồm cả lao động) vào chương trình.
- ✓ Cần đặc biệt chú ý đến việc đảm bảo sự tham gia của phụ nữ bị ảnh hưởng, các nhóm dễ bị tổn thương và dân tộc thiểu số trong việc lập kế hoạch và thiết kế IRP. Ví dụ, bằng cách thực hiện các cuộc phỏng vấn riêng biệt với phụ nữ, các hộ gia đình dễ bị tổn thương và các dân tộc thiểu số trong quá trình đánh giá nhu cầu chi tiết, thực hiện các hoạt động IRP tạo điều kiện thuận lợi cho sự tham gia và đáp ứng nhu cầu của các nhóm này.
- ✓ IRP nên được thiết kế với thiết lập thể chế rõ ràng, vai trò và trách nhiệm rõ ràng, khung thời gian thực tế để thực hiện, và các thỏa thuận giám sát và báo cáo rõ ràng.
- ✓ Trong cả quá trình chuẩn bị và thực hiện, cần đánh giá đúng các tác động và rủi ro để có thể đưa ra các ước tính chi phí chính xác cho IRP.

- ✓ Cần theo dõi và đánh giá thường xuyên tiến độ thực hiện IRP để đảm bảo rằng các mục tiêu đang được đáp ứng và các vấn đề cũng như giải pháp cho những vấn đề này có thể được xác định và thực hiện càng sớm càng tốt.

125. Quy trình chuẩn bị Chương trình Khôi phục Thu nhập (IRP):

Thông tin bắt buộc

IRP được phát triển trên cơ sở “Đánh giá nhu cầu chi tiết” bao gồm một số hoạt động thu thập dữ liệu và có sự tham gia được sử dụng để xác định những điều sau:

- ✓ Danh sách người BAH đủ điều kiện tham gia IRP dựa trên các tác động của dự án và các điều kiện kinh tế xã hội trước dự án của họ.
- ✓ Gói bồi thường và hỗ trợ mà người BAH sẽ nhận được cho các tác động của dự án.
- ✓ Nhu cầu và sở thích phục hồi thu nhập của người BAH về các loại hoạt động, đóng góp, v.v.
- ✓ Các nguồn lực sinh kế hiện có (các chương trình đang thực hiện cũng như năng lực của các nhân lực liên quan) trong khu vực địa phương nơi mà có khả năng được khai thác cho IRP của dự án.
- ✓ Các rủi ro tiềm tàng đối với sự thành công của các hoạt động IRP, và các biện pháp để tránh/giảm thiểu những rủi ro này.

Thực hiện đánh giá nhu cầu chi tiết

Trước khi tiến hành Đánh giá nhu cầu chi tiết, tất cả các bên liên quan, bao gồm người BAH và các cơ quan chính phủ liên quan, cần biết các tiêu chí được sử dụng để xác định ai đủ điều kiện tham gia IRP.

Đối với Bình Dương WEIP, những đối tượng này bị ảnh hưởng nặng nề do mất tài sản sản xuất, mất từ 20% (10% đối với hộ dễ bị tổn thương) trở lên tổng diện tích đất sản xuất và / hoặc tài sản, hoặc từ 20% trở lên tổng thu nhập của họ. Các biện pháp có thể được sử dụng để thu thập thông tin này bao gồm:

Điều tra kinh tế xã hội (SES): SES được sử dụng để tạo dữ liệu cơ bản và đánh giá các điều kiện kinh tế xã hội cũng như rủi ro và tác động tiềm ẩn đối với những người bị ảnh hưởng do thu hồi đất và tái định cư không tự nguyện. SES có thể được thực hiện kết hợp với DMS. Tuy nhiên, nếu không thể kết hợp với các hoạt động này, SES được thực hiện trên cơ sở mẫu. Các thông tin sau sẽ được yêu cầu:

- Thành phần của các thành viên của PAH (tuổi, giới tính, tình trạng thể chất, trình độ học vấn, kỹ năng, v.v.). Thông tin này sẽ là chỉ số cho năng lực của các thành viên bị ảnh hưởng trong việc thực hiện các hoạt động sinh kế tiềm năng;
- Quan tâm đến việc tham gia IRP;
- Các hoạt động khôi phục thu nhập ưu tiên của người BAH;
- Các nguồn vật chất sẵn có của các hộ bị ảnh hưởng sau khi thu hồi đất và tái định cư (bao gồm cả không gian có sẵn để tiến hành các hoạt động tiềm năng như chăn nuôi gia súc sau vườn).

Các hoạt động thu thập dữ liệu định tính như sau cũng có thể được sử dụng để bổ sung thông tin từ DMS và SES:

- Phỏng vấn người cung cấp thông tin chính
- Thảo luận nhóm tập trung (FGD)
- Các cuộc họp cộng đồng và công cộng
- Quan sát hiện trường trực tiếp

Đánh giá nhu cầu chi tiết là một quá trình có sự tham gia của người dân: nhu cầu, sở thích và năng lực của người bị ảnh hưởng do BAN QLDA và cán bộ xã, thôn cùng với những người bị ảnh hưởng đủ điều kiện.

Những người tham gia vào việc chuẩn bị IRP

Như đã thảo luận kỹ hơn ở phần trên, cần nỗ lực để đảm bảo rằng IRP được chuẩn bị với sự tham gia đầy đủ của các hộ gia đình đủ điều kiện tham gia IRP và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan ở cấp tỉnh, huyện và xã.

Thành lập IRP dựa trên đánh giá nhu cầu và các hoạt động liên quan đến chương trình livelihood ở tỉnh Bình Dương

Sắp xếp thể chế. Các sắp xếp thể chế cho IRP cần được tích hợp với các sắp xếp thực hiện Kế hoạch hành động Tái định cư.

Chi phí IRP. Ngân sách cho IRP sẽ bao gồm các khoản cho: (i) Chi phí cho từng loại và mô hình hoạt động IRP (ví dụ: hoạt động trồng trọt, hoạt động chăn nuôi, hoạt động phi nông nghiệp, v.v.) (ii) Chi phí cho từng loại đào tạo kỹ thuật cần thiết để tham gia hiệu quả vào các hoạt động IRP; (iii) Chi phí quản lý và thực hiện (dựa trên chi phí thực tế được UBND tỉnh phê duyệt); (iv) Dự phòng.

Phê duyệt IRP. Ban QLDA Bình Dương cũng cần lập một văn bản riêng về IRP và trình tỉnh Bình Dương và các thành phố/thị xã dự án phê duyệt. Tài liệu IRP cuối cùng cũng cần được phổ biến cho những người BAH, cộng đồng và các cơ quan liên quan theo quy trình công bố thông tin được mô tả trong RAP đã thỏa thuận.

Thực hiện IRP. Chương trình khôi phục thu nhập sẽ được thực hiện cho những người bị ảnh hưởng nghiêm trọng ngay sau khi chi trả bồi thường.

7. THAM VẤN, THAM GIA VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

7.1. Mục tiêu

126. Phổ biến thông tin cho những người BAH và các cơ quan liên quan là một phần quan trọng của quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án. Tham vấn với những người BAH và đảm bảo sự tham gia tích cực của họ sẽ giảm thiểu khả năng xảy ra xung đột và giảm thiểu nguy cơ chậm trễ dự án. Điều này cũng sẽ cho phép Dự án thiết kế chương trình tái định cư và phục hồi sinh kế như một chương trình phát triển toàn diện phù hợp với nhu cầu và ưu tiên của các đối tượng bị ảnh hưởng, qua đó tối đa hóa lợi ích kinh tế và xã hội của các khoản đầu tư. Các mục tiêu của chương trình thông tin và tham vấn cộng đồng như sau:

- (a) Đảm bảo rằng chính quyền địa phương, cũng như đại diện của những hộ BAH, sẽ được đưa vào quá trình lập kế hoạch và ra quyết định. Ban QLDA sẽ phối hợp chặt chẽ với UBND tỉnh, các UBND phường của dự án và các sở, ngành liên quan trong quá trình thực hiện dự án. Sự tham gia của người BAH trong quá trình thực hiện sẽ tiếp tục sau đó bằng cách yêu cầu thành phố dự án mời đại diện của người BAH làm thành viên của Ủy ban bồi thường và tái định cư và tham gia vào các hoạt động tái định cư (đánh giá tài sản, bồi thường, tái định cư và giám sát).
- (b) Chia sẻ đầy đủ thông tin về các thành phần và hoạt động của dự án được đề xuất với những người BAH.
- (c) Có được thông tin về nhu cầu và ưu tiên của những người BAH, cũng như nhận thông tin về phản ứng của họ đối với các chính sách và hoạt động được đề xuất.
- (d) Đảm bảo rằng những người BAH bởi dự án có thể đưa ra các quyết định đầy đủ thông tin sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập và mức sống của họ, đồng thời họ sẽ có cơ hội tham gia vào các hoạt động và ra quyết định về các vấn đề sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến họ.
- (e) Có được sự hợp tác và tham gia của những người BAH và cộng đồng trong các hoạt động cần thiết cho việc Lập kế hoạch và thực hiện Tái định cư.
- (f) Đảm bảo tính minh bạch trong tất cả các hoạt động liên quan đến thu hồi đất, tái định cư và phục hồi.

7.2. Công bố thông tin, tham vấn cộng đồng và tham gia

7.2.1. Tham vấn trong quá trình chuẩn bị dự án

Phương pháp thực hiện:

127. Phương pháp phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng gồm phương pháp đánh giá nhanh có sự tham gia và tham vấn các bên liên quan, sử dụng các kỹ thuật tại hiện trường và gặp gỡ hộ gia đình và thực địa địa bàn, họp cộng đồng, thảo luận nhóm tập trung và điều tra kinh tế-xã hội.

Công bố thông tin và nội dung tham vấn:

128. Ngay trong giai đoạn đầu của quá trình chuẩn bị dự án, các cấp chính quyền địa phương đã được thông báo về dự án, các mục tiêu, hợp phần và hoạt động của dự án và được tham vấn và tham gia thảo luận về các nhu cầu và ưu tiên phát triển của địa phương một cách xây dựng. Chính quyền địa phương đã được lấy ý kiến về việc đánh giá các tác động tiêu cực tiềm ẩn của dự án, các biện pháp giảm thiểu tác động và gia tăng lợi ích của dự án. Chính quyền địa phương cũng đã được tham vấn với sự đồng thuận và cam kết của họ để thực hiện

chính sách tái định cư như mô tả trong RAP. Sau khi dự án được phê duyệt, các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và địa phương sẽ giới thiệu rộng rãi về dự án tại các địa điểm công cộng, bao gồm các mục tiêu, thành phần và hoạt động của dự án.

129. Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát ở Việt Nam từ tháng 7 đến tháng 9 năm 2020, việc tham vấn với các bên liên quan còn hạn chế. Tuy nhiên, tham vấn các nhóm nhỏ với các hộ bị ảnh hưởng và đại diện các cơ quan liên quan về RAP đã được tiến hành vào tháng 9 và tháng 10 năm 2020 tại các phường dự án của các thành phố Thuận An, Dĩ An và thị xã Tân Uyên, bao gồm:

- (i) Cuộc họp cộng đồng: 24 cuộc họp được tiến hành tại UBND tỉnh Bình Dương và 17 phường với 166 người tham gia, trong đó nữ chiếm 46,9%. Những người tham gia bao gồm đại diện rộng rãi từ các cơ quan thực hiện (Ban QLDA và cán bộ Trung tâm phát triển quỹ đất), cơ quan chính quyền địa phương (UBND thành phố/thị xã, UBND phường/xã, địa chính đất đai), cộng đồng (lãnh đạo cộng đồng, hộ gia đình bị ảnh hưởng trực tiếp từ dự án và người hưởng lợi) và các tổ chức đoàn thể địa phương (Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên).
- (ii) Phỏng vấn sâu: 66 cuộc phỏng vấn sâu đã được thực hiện đối với đại diện của một số hộ bị ảnh hưởng cụ thể như hộ dễ bị tổn thương, hộ tái định cư, hộ bị ảnh hưởng nặng và chính quyền địa phương của các cơ quan liên quan đến dự án.
- (iii) Thảo luận nhóm tập trung: 21 cuộc thảo luận nhóm tập trung được thực hiện với những người tham gia bao gồm trưởng thôn và những người hưởng lợi, từ 3 đến 6 người trong mỗi nhóm.

130. Nội dung chính của các cuộc họp tham vấn/thảo luận/phỏng vấn được nêu trong bảng dưới đây.

Bảng 8: Tham vấn cộng đồng về thu hồi đất và tái định cư

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần			Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ	Tổ chức		
1.	Họp khởi động tại trụ sở BAN QLDA Bình Dương	8/9/2020	6	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban QLDA - Đại diện chính quyền địa phương - Tư vấn Môi trường và Xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin tổng thể về dự án: loại hình/ phạm vi, địa điểm, nguồn vốn, sắp xếp/ tiến độ thực hiện. - Các tài liệu MT&XH sẽ được phát triển. - Các hoạt động cần thực hiện để hỗ trợ sự phát triển của các công cụ MT&XH - Thống nhất phương án tham vấn, khảo sát trên địa bàn phường, xã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Dự án sẽ đóng vai trò quan trọng và đóng góp vào sự phát triển của thành phố. Nó sẽ mang lại lợi ích cho cư dân địa phương về kinh tế, xã hội và môi trường; - Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư: Nên áp dụng phương pháp giá thị trường để bồi thường. Các chương trình phục hồi sinh kế và ổn định cuộc sống là cần thiết để đảm bảo tất cả những người bị ảnh hưởng được hỗ trợ khôi phục điều kiện sống của họ. - Sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan/chính quyền địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra thuận lợi và kịp thời là rất quan trọng.
2.	Làm việc với đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã Tân Uyên	9/9/2020	5	6	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban QLDA - Đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố/thị xã - Tư vấn Môi trường và Xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu về dự án, các hạng mục đề xuất đầu tư; - Giới thiệu Khung MTXH (ESF) và Tiêu chuẩn MTXH số 5 (ESS5) của NHTG; - Tham vấn về Chính sách Tái định cư: chính sách bồi thường và hỗ trợ của dự án; - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. 	
3.	Làm việc với đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thuận An						
4.	Làm việc với đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Dĩ An						

⁴In addition to the consultations on land acquisition and resettlement, the E&S consultant also conducted other consultations on environmental and social impacts and mitigation measures (including labor influx) in September and October 2020. These contents are presented in the ESIA of the project.

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần			Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi			
			Nam	Nữ	Tổ chức					
Thị xã Tân Uyên										
5.	UBND phường Khánh Bình	11/9/2020	4	3	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia tư vấn MT&XH. - Đại diện Ban QLDA. - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Họ đồng ý với các chính sách tái định cư của dự án; - Về đơn giá bồi thường: người dân mong muốn nhận được đơn giá phản ánh giá thay thế tại thời điểm chi trả bồi thường; - Sự phối hợp và hỗ trợ của các cơ quan/chính quyền địa phương để đảm bảo công tác giải phóng mặt bằng diễn ra thuận lợi và kịp thời là rất quan trọng. - Người dân mong đợi được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án vào từng thời điểm hoặc khi có bất kỳ thay đổi quan trọng nào. - Và ý kiến trên nhận được sự đồng tình của tất cả các thành viên tham gia. 			
6.	UBND phường Tân Phước Khánh	11/9/2020	3	3						
7.	UBND phường Hội Nghĩa	14/9/2020	3	2						
8.	UBND phường Phú Chánh	14/9/2020	4	2						
9.	UBND phường Tân Vĩnh Hiệp	15/9/2020	2	2						
10.	UBND phường Vĩnh Tân	15/9/2020	3	3						
11.	UBND phường Thạnh Phước	16/9/2020	4	3						
12.	UBND phường Tân Hiệp	16/9/2020	4	3						
13.	UBND phường Uyên Hưng	25/9/2020	10	8						
Thành phố Dĩ An										

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần		Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi	
			Nam	Nữ			Tổ chức
14.	UBND phường Tân Bình	17/9/2020	3	2	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia tư vấn MT&XH. - Đại diện Ban QLDA. - Đại diện UBND các phường dự án 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân cần được duy trì trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án.
15.	UBND phường Bình Thẳng	17/9/2020	4	7	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân cần được duy trì trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án.
16.	UBND phường An Bình	18/9/2020	4	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân cần được duy trì trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án.
17.	UBND phường Đông Hòa	18/9/2020	5	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân cần được duy trì trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án.
18.	UBND phường Bình An	21/9/2020	3	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Các đường ống thu gom nước thải đề xuất sẽ được thực hiện trên đường hiện có. - Trường hợp thu hồi đất tạm thời ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các hộ dân thì dự án cần có phương án hỗ trợ hợp lý. - Sự tham gia có ý nghĩa của chính quyền địa phương và người dân cần được duy trì trong suốt quá trình lập kế hoạch, thiết kế, xây dựng và vận hành dự án.

Thành phố Thuận An

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần			Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ	Tổ chức		
19.	UBND phường Vĩnh Phú	22/9/2020	4	2	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên gia tư vấn MT&XH. - Đại diện Ban QLDA. - Đại diện UBND các phường dự án - Đại diện các ban ngành, đoàn thể địa phương: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Cán bộ địa chính. - Tổ dân phố trên địa bàn xã, phường. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Đảm bảo an toàn trong quá trình thi công: Các hoạt động thi công phải đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện không khí của cộng đồng dân cư lân cận.
20.	UBND phường Hưng Định	23/9/2020	4	3	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân mong đợi được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án vào từng thời điểm hoặc khi có bất kỳ thay đổi quan trọng nào. - Và ý kiến trên nhận được sự đồng tình của tất cả các thành viên tham gia.
21.	UBND phường Bình Nhâm	24/9/2020	6	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện các hộ bị ảnh hưởng và các đối tượng thụ hưởng trong vùng dự án. 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích, yêu cầu của các báo cáo bảo vệ môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG, ESS5; - Tham vấn Chính sách tái định cư: chính sách bồi thường, hỗ trợ của dự án. - Cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM) - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. - Tham vấn các tác động đến môi trường và xã hội trong quá trình thực hiện dự án và các biện pháp giảm thiểu. - Điều tra kinh tế - xã hội, điều tra một số hộ gia đình trên địa bàn; - Phỏng vấn sâu: Lãnh đạo và một số cán bộ chủ chốt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Người dân rất ủng hộ dự án; - Đảm bảo an toàn trong quá trình thi công: Các hoạt động thi công phải đảm bảo vệ sinh môi trường và điều kiện không khí của cộng đồng dân cư lân cận. - Người dân mong đợi được cung cấp đầy đủ thông tin về dự án vào từng thời điểm hoặc khi có bất kỳ thay đổi quan trọng nào. - Và ý kiến trên nhận được sự đồng tình của tất cả các thành viên tham gia.

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần			Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ	Tổ chức		
22.	Làm việc với Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Dương	10/9/2020	3	7	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban QLDA - Đại diện Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh Bình Dương - Tư vấn Môi trường và Xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu về bình đẳng giới và các kế hoạch hành động của địa phương; - Thông tin về các Nhà cung cấp dịch vụ tương ứng như hỗ trợ y tế và tâm lý, hội phụ nữ, chỗ ở khẩn cấp/địa chỉ tin cậy và bất kỳ dịch vụ cần thiết nào khác (nếu có) - Sự tham gia của Hội LHPN trong quản lý môi trường - xã hội nói chung và đối với dự án này nói riêng (nếu có). 	Bình Dương đã thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới (BDG) được 10 năm (2011-2020). Nhiều mô hình bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình. Mô hình “Địa chỉ tin cậy” tại cộng đồng đã được xã hội hưởng ứng tích cực.
23.	Làm việc với Sở LĐ-TB&XH	29/10/2020	2	2	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban QLDA - Đại diện Sở LĐ-TB&XH - Tư vấn Môi trường và Xã hội 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện lao động, việc làm: các quy định liên quan của tỉnh - Chương trình phục hồi sinh kế - Các biện pháp giảm thiểu 	<ul style="list-style-type: none"> - Có các trung tâm dịch vụ việc làm trên địa bàn tỉnh; Bình Dương thực hiện và tuân thủ các quy định và luật pháp quốc gia có liên quan; - Các hộ bị ảnh hưởng bởi dự án có thể tham gia các khóa đào tạo nghề liên kết và được ưu tiên tìm việc làm tại các cơ sở địa phương nếu đáp ứng yêu cầu.

STT	Nội dung	Thời gian	Thành phần			Nội dung tham vấn ⁴	Tóm tắt phản hồi
			Nam	Nữ	Tổ chức		
24.	Làm việc với các cơ quan sở ban ngành	Tháng 9-10/2020	7	4	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện Ban QLDA - Đại diện các cơ quan sở ban ngành - Tư vấn MT&XH 	<ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu thông tin về dự án: quy mô, nguồn kinh phí, thời gian thực hiện. - Giới thiệu mục đích và yêu cầu của các tài liệu môi trường xã hội theo yêu cầu của nhà tài trợ. - ESF của NHTG; - Tham vấn về sự tham gia của các bên liên quan trong các giai đoạn của dự án. 	<p>Cần sớm thành lập Ban chỉ đạo WEIP tỉnh Bình Dương với các thành viên bao gồm nhưng không giới hạn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đại diện UBND tỉnh Bình Dương - Đại diện của DOC - Đại diện của DPI - Đại diện của DONRE - Đại diện của DOF - Đại diện của DOST - Đại diện của BAN QLDA -BIWASE - Đại diện của UBND thành phố Thuận An, Dĩ An và thị xã Tân Uyên - Đại diện Hội liên hiệp Phụ nữ tỉnh <p>Ban Chỉ đạo Dự án tỉnh sẽ phối hợp các cơ quan của tỉnh để đảm bảo thực hiện đúng tiến độ.</p>
TỔNG			88	78			

7.2.2. Tham vấn trong quá trình thực hiện dự án

131. Dự án sẽ tiếp tục huy động sự tham gia và cung cấp thông tin cho các bên bị ảnh hưởng bởi dự án và các bên quan tâm khác trong suốt vòng đời của dự án, theo cách thức phù hợp với bản chất lợi ích của họ và các rủi ro tiềm ẩn về môi trường và xã hội và các tác động của dự án.

132. Sau khi dự án được phê duyệt, các phương tiện truyền thông đại chúng sẽ được thông báo rộng rãi về dự án. Việc phổ biến thông tin bao gồm các mục tiêu, các thành phần và các hoạt động của dự án. Ban QLDA cũng phối hợp với chính quyền địa phương chịu trách nhiệm cho việc phổ biến thông tin và tham vấn cộng đồng. Các cuộc tham vấn với người bị ảnh hưởng sẽ tiếp tục được thực hiện trong thời gian thực hiện dự án.

133. Trong quá trình thực hiện Dự án, BAN QLDA cùng với sự hỗ trợ từ tư vấn sẽ đảm nhận các nhiệm vụ sau:

- (i) Cung cấp thông tin cho các cơ quan liên quan ở tất cả các cấp thông qua các hội thảo đào tạo. Cung cấp thông tin chi tiết về chính sách Dự án và thủ tục thực hiện.
- (ii) Tổ chức phổ biến thông tin và tham vấn cho tất cả những người bị ảnh hưởng trong suốt quá trình dự án.
- (iii) Sau khi có kết quả kiểm đếm chi tiết, cập nhật đơn giá bồi thường trong RAP cập nhật. Hội đồng Bồi thường sẽ khẳng định lại quy mô thu hồi đất, tác động tài sản sẽ tiến hành tham vấn và hoàn chỉnh Phương án bồi thường cho từng hộ gia đình bị ảnh hưởng.
- (iv) Phương án bồi thường nêu rõ các tài sản bị ảnh hưởng và quyền được bồi thường của hộ gia đình, sẽ phải được người bị ảnh hưởng ký để thể hiện sự đồng thuận của họ với kết quả đánh giá. Bất kỳ thắc mắc nào của người bị ảnh hưởng về nội dung phương án đều phải được ghi nhận lúc này.
- (v) Thư/câu hỏi liên quan đến các phương án tái định cư sẽ được gửi cho tất cả hộ BAH được quyền di dời để thông báo cho họ về phương án tái định cư (kèm theo giải thích rõ ràng về hậu quả của mỗi phương án, (b) đề nghị người bị ảnh hưởng để khẳng định sự lựa chọn của họ về kế hoạch tái định cư và xác nhận cơ bản về địa điểm tái định cư và (c) đề xuất hộ BAH nói rõ những dịch vụ họ đang sử dụng như giáo dục/y tế/chợ và khoảng cách để tiếp cận những dịch vụ đó để đảm bảo việc phát triển các dịch vụ cơ sở hạ tầng trong tương lai.
- (vi) Tham vấn người bị ảnh hưởng về mong muốn của họ đối với phương án hỗ trợ khôi phục cuộc sống. Phần này áp dụng cho những người bị ảnh hưởng nặng và nhóm người dễ bị tổn thương. Hội đồng Bồi thường và Tái định cư sẽ thông báo cho người bị ảnh hưởng về phương án và quyền nhận hỗ trợ kỹ thuật trước khi đề nghị họ nêu rõ mong muốn về hỗ trợ khôi phục đó.

134. Với sự bùng phát và lây lan của COVID-19, mọi người đã được khuyến cáo, hoặc có thể được luật pháp quốc gia hoặc địa phương yêu cầu, thực hiện giãn cách xã hội, và đặc biệt là tránh tụ tập công cộng để ngăn ngừa và giảm nguy cơ lây truyền vi rút. Chính phủ đã thực hiện các biện pháp hạn chế khác nhau tùy thuộc vào tình hình kiểm soát đại dịch COVID, một số áp dụng các hạn chế nghiêm ngặt đối với các cuộc tụ tập công khai, các cuộc họp và sự di chuyển của người dân, và các biện pháp khác khuyến hạn chế các sự kiện nhóm công cộng. Những hạn chế này đã ảnh hưởng đến các yêu cầu của Ngân hàng về tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên quan trong dự án. Thông báo Kỹ thuật của Ngân hàng đã được phát hành để hướng dẫn các hoạt động tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên

quan trong thời kỳ đại dịch COVID-19 (Xem Phụ lục 4 của SEP dự án để biết thêm chi tiết). Ghi chú đưa ra các đề xuất cho khách hàng về quản lý tham vấn cộng đồng và sự tham gia của các bên liên quan, với nhận thức rằng tình hình đang phát triển nhanh chóng và cần phải xem xét cẩn thận các yêu cầu quốc gia và bất kỳ hướng dẫn cập nhật nào do Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ban hành. Điều quan trọng là các cách thay thế để quản lý tham vấn và sự tham gia của các bên liên quan được thảo luận với khách hàng phải phù hợp với các luật và chính sách hiện hành của địa phương, đặc biệt là các chính sách liên quan đến truyền thông và báo chí.

135. **Tham vấn cộng đồng:** Trong giai đoạn chuẩn bị các phương án bồi thường chi tiết/ các kế hoạch đào tạo nghề và chuyên đổi việc làm, BAN QLDA tỉnh Bình Dương và Hội đồng Bồi thường và Tái định cư của thành phố/thị xã sẽ tổ chức họp cộng đồng ở mỗi xã BAH để cung cấp thông tin bổ sung cho người bị ảnh hưởng và tạo cơ hội cho họ tham gia thảo luận công khai chi tiết hơn về các phương án thiết kế, về chính sách và thủ tục tái định cư. Giấy mời họp sẽ được gửi đến tất cả những người BAH trước khi cuộc họp được tổ chức. Mục đích của cuộc họp này là để làm rõ các thông tin cập nhật tại thời điểm tổ chức họp và tạo cơ hội cho người BAH thảo luận về các vấn đề họ quan tâm cũng như làm rõ các thông tin. Cùng với thư thông báo được gửi tới những người BAH, các biện pháp phổ biến thông tin cho người dân và cộng đồng khác như áp phích ở những nơi nổi bật như trụ sở phường/thành phố-thị xã nơi người BAH sinh sống, các phương tiện thông tin đại chúng như báo đài. Cả thành viên nam và nữ của hộ BAH cũng như các thành viên cộng đồng quan tâm đến Dự án cũng được khuyến khích tham gia. Cuộc họp sẽ giải thích về dự án, quyền lợi của hộ dân cư và tạo điều kiện để người dân đặt câu hỏi. Các cuộc họp tương tự sẽ được tổ chức định kỳ trong quá trình thực hiện dự án. Tổ chức tham vấn cần được thành lập dưới sự xác nhận của UBND phường đại diện Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và đại diện những người bị thu hồi đất.

136. Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp các thông tin sau:

- (i) **Các hợp phần và tiêu dự án của Dự án.** Bao gồm các địa điểm mà họ có thể có được những thông tin chi tiết về dự án.
- (ii) **Những tác động của dự án.** Những tác động đối với người sinh sống và làm việc trong khu vực bị ảnh hưởng của dự án, bao gồm giải trình về sự cần thiết phải tiến hành thu hồi đất cho dự án.
- (iii) **Các quyền và quyền lợi của người BAH.** Quyền và quyền lợi của người BAH sẽ được xác định gồm: Quyền lợi đối với những người bị mất công việc kinh doanh, việc làm và thu nhập. Các phương pháp gồm đất đổi đất, đền bù bằng tiền mặt, quyền lợi đối với hỗ trợ phục hồi thu nhập. Ngày khóa sổ sẽ được thông báo để xác định tính đầy đủ điều kiện.
- (iv) **Cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại.** Những người BAH sẽ được thông báo về các chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và phục hồi thu nhập đồng thời sẽ được thông báo rằng nếu như họ có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến dự án, về bồi thường, tái định cư và phục hồi thu nhập thì HĐBTHT-TĐC, cơ quan có thẩm quyền sẽ xem xét, giải quyết. Người bị ảnh hưởng sẽ được tiếp cận với các thủ tục, trình tự khiếu nại và giải quyết khiếu nại.
- (v) **Quyền tham gia và quyền được tham vấn.** Những người BAH sẽ được thông báo về việc họ có quyền tham gia vào việc lập kế hoạch và thực hiện quá trình tái định cư. Những người BAH sẽ có đại diện trong Hội đồng tái định cư cấp huyện và đại diện này sẽ có mặt bất cứ khi nào Hội đồng bồi thường và tái định cư xã/thành phố/tỉnh họp để đảm bảo những người BAH được tham gia vào mọi khía cạnh của dự án.

- (vi) **Các hoạt động tái định cư.** Những người BAH sẽ được giải thích về phương pháp tính toán mức bồi thường và phương thức thanh toán tiền đền bù; quy trình giám sát sẽ bao gồm việc phỏng vấn chọn mẫu trong số những người BAH; việc di dời tới các địa điểm độc lập hoặc tự di dời; thông tin sơ bộ về các thủ tục đối với các công trình xây lắp.
- (vii) **Trách nhiệm của các cơ quan.** Những người BAH sẽ được thông báo về các tổ chức. Các cấp chính quyền và trách nhiệm của các cơ quan này liên quan đến hoạt động tái định cư, cũng như tên và chức vụ của các cán bộ cùng số điện thoại, địa chỉ cơ quan và giờ làm việc, nếu có.
- (viii) **Kế hoạch thực hiện.** Những người BAH sẽ nhận được kế hoạch đề xuất cho các hoạt động tái định cư chính và được thông báo rằng các công trình xây lắp sẽ chỉ được bắt đầu sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư và giải phóng mặt bằng khu vực dự án.

137. **Tờ rơi dự án.** Tờ rơi dự án cung cấp thông tin về dự án sẽ được chuẩn bị và phát cho những người BAH trong giai đoạn chuẩn bị và thực hiện dự án để đảm bảo rằng người dân nhận thức rõ về các lợi ích của dự án. Tờ rơi dự án sẽ cung cấp các chính sách bồi thường và hỗ trợ quan trọng như cơ chế giải quyết khiếu nại được đề cập trong RAP này.

7.2.3. Công bố thông tin

138. Theo yêu cầu của Ngân hàng trong ESS10 - Sự tham gia của các bên liên quan và Công bố thông tin, RAP bằng tiếng Việt sẽ được công bố tại địa phương, tại văn phòng Ban QLDA, UBND các thành phố/thị xã, UBND phường/xã, cổng thông tin điện tử tỉnh Bình Dương và phiên bản tiếng Anh của RAP sẽ được công bố trên các trang web của Ngân hàng Thế giới trước và sau khi nó được phê duyệt.

8. KHIẾU NẠI VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

139. Để đảm bảo rằng tất cả những thắc mắc và khiếu nại của những người BAH trên bất kỳ khía cạnh nào liên quan đến thu hồi đất, bồi thường và tái định cư được giải quyết một cách kịp thời và thỏa đáng, và người BAH có thể gửi khiếu nại dễ dàng, thuận tiện, một cơ chế giải quyết khiếu nại tốt cần được thiết lập, tất cả người BAH có thể gửi bất kỳ câu hỏi nào cho các cơ quan thực hiện dự án liên quan đến quyền lợi của mình. Hơn nữa, người BAH sẽ không phải trả bất kỳ một khoản chi phí hành chính và pháp lý nào có thể phát sinh trong việc giải quyết các khiếu nại ở bất cứ mức độ và tòa án nào. Giải quyết khiếu nại về cơ chế bồi thường của dự án được thực hiện theo Luật khiếu nại số 02/11/QH13 và Luật tố cáo số 25/2018/QH14.

140. Bình Dương WEIP được thực hiện ở khu vực thành thị. Do đó, thời gian giải quyết khiếu nại căn cứ vào Điều 28 và Điều 37 Luật Khiếu nại số 02/2011 / QH13 đối với địa bàn có điều kiện đi lại không khó khăn, cụ thể:

- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.
- Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

141. Bình Dương WEIP sẽ duy trì cơ chế giải quyết khiếu nại của Việt Nam và được tóm tắt theo các bước sau:

❖ **Bước đầu tiên - Ủy ban nhân dân phường/xã (UBND phường/xã).** Hộ bị ảnh hưởng có thể đưa đơn khiếu nại của mình đến bộ phận Một Cửa của UBND phường/xã hoặc thông qua trưởng thôn/cụm, bằng văn bản hoặc bằng lời nói. (Các thành viên nói trên của UBND phường/xã hoặc trưởng thôn sẽ thông báo cho UBND phường/xã về khiếu nại. UBND phường/xã sẽ làm việc trực tiếp với hộ gia đình bị ảnh hưởng nói trên và sẽ quyết định giải quyết khiếu nại trong vòng 10 ngày làm việc sau khi nhận được khiếu nại đó. Ban thư ký của UBND phường/xã có trách nhiệm lập hồ sơ và ghi lại tất cả các khiếu nại đang được giải quyết. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định, nếu khiếu nại lần đầu vẫn chưa được giải quyết hoặc sau khi nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu mà người khiếu nại không đồng ý với quyết định này thì có quyền khiếu nại lên UBND thành phố/thị xã.

❖ **Bước thứ hai - Ủy ban nhân dân thành phố/thị xã (UBND thành phố/thị xã).** Ngay khi nhận được đơn khiếu nại của các hộ dân, UBND thành phố/thị xã sẽ có 10 ngày kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại để giải quyết vụ việc. UBND thành phố/thị xã có trách nhiệm lập hồ sơ và lưu giữ hồ sơ tất cả các khiếu nại mà UBND thành phố/thị xã xử lý. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Khi hết thời hạn giải quyết khiếu nại mà khiếu nại vẫn chưa được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai thì có quyền khiếu nại lên Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc khởi kiện tại Tòa án cấp huyện theo quy định của Luật Khiếu nại.

❖ **Bước thứ ba - Ủy ban nhân dân tỉnh (UBND tỉnh).** Khi nhận được đơn khiếu nại của các hộ dân, UBND tỉnh sẽ có 10 ngày làm việc để giải quyết vụ việc. UBND tỉnh có trách nhiệm lập hồ sơ và lưu trữ tài liệu đối với tất cả các khiếu nại được gửi đến. Thời hạn giải quyết khiếu nại lần hai không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Đối với vụ việc phức tạp, thời hạn này có thể kéo dài nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Khi hết thời hạn giải quyết khiếu nại mà khiếu nại vẫn chưa được giải quyết hoặc người khiếu nại không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần hai thì có quyền khởi kiện ra Tòa án cấp tỉnh theo quy định của Luật Khiếu nại.

Đối với các cấp, trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có kết luận khiếu nại, quyết định giải quyết khiếu nại phải được ban hành, gửi cho người khiếu nại, các bên liên quan và được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp tương ứng.

142. Khi bắt đầu thực hiện dự án, các Ủy ban giải quyết khiếu nại sẽ được thành lập cho dự án dựa trên cơ cấu hiện có bao gồm các ban ngành, đoàn thể liên quan, phụ nữ và đại diện của cộng đồng. Ở cấp phường/xã, tổ chức dựa vào cộng đồng sẽ kết hợp các cơ chế khiếu nại hiện có do lãnh đạo UBND xã chủ trì. Cơ chế và thủ tục khiếu nại sẽ giải quyết các khiếu nại và với sự sẵn có của các nguồn lực địa phương sẽ giải quyết các xung đột không chỉ về vấn đề an

toàn mà còn về các vấn đề khác trong quá trình thực hiện dự án. Dựa trên cấu trúc này, tổ chức dựa vào cộng đồng sẽ hỗ trợ trong quá trình chuẩn bị, thiết kế, thực hiện và phát triển dự án trong tương lai. Cơ chế khiếu nại sẽ được áp dụng cho những người hoặc nhóm bị ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp bởi dự án, cũng như những người có thể có lợi ích trong dự án và/hoặc có khả năng ảnh hưởng tích cực hoặc tiêu cực đến kết quả của dự án.

143. Để giảm thiểu khiếu nại đến cấp tỉnh, Ban QLDA sẽ phối hợp với Ban tái định cư thành phố tham gia và tham vấn giải quyết khiếu nại. Nhân viên, do Ban QLDA phân công, sẽ xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về các khiếu nại của người BAH liên quan đến Dự án bao gồm các thông tin như bản chất của các khiếu nại, nguồn và ngày nhận được khiếu nại, tên và địa chỉ của người khiếu nại, các hành động được thực hiện và tình trạng hiện tại.

144. Quy trình giải quyết khiếu nại cho Dự án, bao gồm tên và chi tiết liên lạc của các Đầu mối Khiếu nại và Đơn vị Hỗ trợ Khiếu nại (GFU), sẽ được phổ biến thông qua các tờ rơi thông tin và được niêm yết tại các văn phòng của UBND phường/xã và thành phố và tại Ban QLDA. Tất cả các khiếu nại và khiếu kiện sẽ được các cơ quan có thẩm quyền lập hồ sơ và đệ trình một cách hợp lý. Các tài liệu và báo cáo khiếu nại này sẽ được công khai. Tất cả các chi phí liên quan đến quá trình xử lý khiếu nại liên quan đến việc giải quyết khiếu nại của người khiếu nại đều do dự án đài thọ.

145. Nhân viên Môi trường và Tái định cư do Ban QLDA giao nhiệm vụ sẽ xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu về các khiếu nại của PAPs liên quan đến Dự án, bao gồm các thông tin như bản chất của các khiếu nại, nguồn và ngày nhận được khiếu nại, tên và địa chỉ của người khiếu nại, các hành động cần thực hiện và tình trạng hiện tại. Trong trường hợp khiếu nại bằng lời nói, ban tiếp nhận sẽ ghi lại những thắc mắc này vào biểu mẫu khiếu nại tại cuộc gặp đầu tiên với những người khiếu nại.

146. Đồng thời, dự án phải sử dụng tài khoản ký quỹ để ký quỹ số tiền bồi thường của người khiếu nại trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại và thanh toán tiền bồi thường sau khi khiếu nại đã được giải quyết.

9. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

9.1. Khung thể chế

147. Việc thực hiện các hoạt động tái định cư yêu cầu có sự tham gia của các cơ quan, tổ chức địa phương các cấp quốc gia, tỉnh, thành phố và xã. UBND tỉnh tham gia dự án sẽ chịu trách nhiệm tổng thể về việc thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư. Các Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và Tái định cư sẽ được thành lập ở cấp tỉnh/thành phố phù hợp với quy định của Nghị định 47/2014/CP.

9.2. Trách nhiệm của các cơ quan liên quan

9.2.1. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương

148. UBND tỉnh là cơ quan có thẩm quyền cao nhất ban hành các quy định, giải quyết các vấn đề về chủ trương, chính sách, chỉ đạo thực hiện Dự án và là đầu mối liên kết giữa các tổ chức chức năng trong việc thực hiện Dự án. UBND tỉnh cũng có thể ủy quyền xác nhận như vậy cho UBND thành phố/thị xã hoặc cho Ban QLDA.

149. UBND tỉnh sẽ chịu trách nhiệm chung như sau:

- (i) Phê duyệt Kế hoạch Hành động Tái định cư;
- (ii) Ban hành các quy định nhằm củng cố cơ chế bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phù hợp với pháp luật và thực tiễn của tỉnh.

- (iii) Thông báo hoặc ủy quyền cho UBND thành phố/thị xã thông báo về việc thu hồi đất cho các tổ chức bị ảnh hưởng;
- (iv) Phê duyệt chi phí thay thế;
- (v) Chỉ đạo sự phối hợp giữa các cơ quan liên quan và các sở, ban, ngành cấp tỉnh để thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo đúng RAP đã được phê duyệt;
- (vi) Cung cấp đầy đủ và kịp thời ngân sách cho các hoạt động tái định cư của dự án;
- (vii) Đảm bảo rằng các mục tiêu của RAP phải đạt được sau khi hoàn thành việc thực hiện tái định cư.
- (viii) Giải quyết các khiếu nại, khiếu kiện ở cấp tỉnh.

9.2.2. Ban QLDA Bình Dương

150. Ban QLDA Bình Dương là cơ quan thực hiện (IA) chịu trách nhiệm thực hiện dự án RAP và các nhiệm vụ chính của Ban QLDA là:

- (i) Thay mặt chủ dự án hoặc thành phố thực hiện và giám sát việc thực hiện tất cả các hoạt động tái định cư trong dự án bằng cách ký hợp đồng với các Trung tâm phát triển quỹ đất để thực hiện giải phóng mặt bằng và tái định cư;
- (ii) Lập kế hoạch thực hiện tái định cư chi tiết phù hợp với tiến độ thi công;
- (iii) Cập nhật RAP (uRAP) nếu có bất kỳ thay đổi nào về chính sách và hoặc phạm vi tác động và trình uRAP lên UBND tỉnh và NHTG để phê duyệt trước khi thực hiện;
- (iv) Hướng dẫn các T thực hiện tái định cư theo các chính sách và hướng dẫn của RAP của Dự án;
- (v) Phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan trong việc thực hiện RAP;
- (vi) Tiến hành giám sát nội bộ việc thực hiện RAP;
- (vii) Thiết lập cơ sở dữ liệu về những người bị ảnh hưởng và mức bồi thường cho từng hợp phần cũng như toàn bộ Dự án;
- (viii) Sử dụng cơ quan giám sát độc lập cho dự án;
- (ix) Phối hợp với các cơ quan liên quan để thực hiện Kế hoạch phục hồi thu nhập (IRP);
- (x) Nhận thu hồi đất của các hộ bị ảnh hưởng và chuyển giao cho nhà thầu;
- (xi) Quản lý hợp đồng và hỗ trợ cơ quan giám sát độc lập; và
- (xii) Định kỳ báo cáo các hoạt động tái định cư cho UBND tỉnh và Ngân hàng Thế giới.

9.2.3. UBND thành phố/thị xã

151. Ủy ban nhân dân thành phố/thị xã có trách nhiệm:

- (i) Hướng dẫn, tổ chức tuyên truyền, vận động mọi cơ quan, hộ gia đình, cá nhân có liên quan thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, giải phóng mặt bằng theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- (ii) Hướng dẫn Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố/thị xã (TTPTQĐ thành phố/thị xã) về việc lập, thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường và tái định cư trên cơ sở phân cấp của UBND tỉnh;
- (iii) Phê duyệt chi phí thay thế nếu được UBND tỉnh ủy quyền;
- (iv) Chỉ đạo các sở, ban, ngành, cơ quan, tổ chức liên quan và TTPTQĐ thành phố/thị xã thực hiện tái định cư dự án tuân thủ RAP đã được phê duyệt;
- (v) Giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của người dân về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo thẩm quyền;
- (vi) Quyết định thu hồi đất để giải phóng mặt bằng, thu hồi đất thuộc thẩm quyền.

9.2.4. Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố/thị xã (TTPTQĐ thành phố/thị xã)

152. TTPTQĐ thành phố/thị xã, cơ quan trực thuộc UBND thành phố/thị xã, chịu trách nhiệm chuẩn bị và thực hiện tất cả các hoạt động tái định cư. TTPTQĐ thành phố/thị xã sẽ:

- (i) Ký hợp đồng với Ban QLDA và hỗ trợ Ban QLDA thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;
- (ii) Kế hoạch chi tiết cho việc thực hiện RAP và giải phóng mặt bằng cho dự án;
- (iii) Phối hợp với Ban QLDA tiến hành các cuộc họp cộng đồng để công bố thông tin dự án, RAP, cơ chế giải quyết khiếu nại (GRM);
- (iv) Tiến hành khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) đối với tất cả các tài sản bị ảnh hưởng, thiết lập và công bố các biện pháp bồi thường chi tiết của từng người BAH;
- (v) Lập phương án bồi thường và lấy ý kiến của người dân bị ảnh hưởng và trình Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt phương án bồi thường;
- (vi) Phối hợp với Ban QLDA chi trả tiền bồi thường cho từng hộ bị ảnh hưởng;
- (vii) Tiếp nhận khiếu nại và hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền giải quyết;
- (viii) Phối hợp với Ban QLDA và các cơ quan liên quan để thực hiện Kế hoạch phục hồi thu nhập (IRP);
- (ix) Phối hợp chặt chẽ với cơ quan giám sát độc lập.

9.2.5. Ủy ban nhân dân phường/xã (UBND phường/xã)

153. UBND phường/xã có trách nhiệm:

- (i) Thành lập nhóm công tác cấp phường để tham gia và hỗ trợ TTPTQĐ thành phố/thị xã và Ban QLDA Bình Dương tiến hành khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) cho Dự án, lập hồ sơ thu hồi đất;
- (ii) Xác minh quyền sở hữu hợp pháp của những người BAH bởi dự án hoặc chứng nhận việc sử dụng đất của họ để xác định tính đủ điều kiện và tiêu chí được bồi thường;

- (iii) Hỗ trợ Ban QLDA, các TTPTQĐ và các đơn vị, cơ quan khác trong việc đăng tải hoặc phổ biến thông tin; tổ chức các cuộc họp cộng đồng và tham vấn với những hộ BAH;
- (iv) Hỗ trợ người bị ảnh hưởng trong việc cải thiện sinh kế và mức sống;
- (v) Đảm bảo thực hiện đầy đủ cơ chế giải quyết khiếu nại từ những hộ BAH; ghi nhận tất cả các khiếu nại và lập hồ sơ đầy đủ các khiếu nại tại cấp xã, phường;
- (vi) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan giám sát độc lập.

9.2.6. Người bị ảnh hưởng (người BAH)

154. Người BAH có trách nhiệm:

- (i) Phối hợp với các nhóm nghiên cứu kiểm tra và xác nhận các tài sản và đất đai bị ảnh hưởng cũng như các quyền lợi của mình;
- (ii) Tham gia tất cả các cuộc họp và tham vấn công khai trong quá trình chuẩn bị và thực hiện dự án và đưa ra phản hồi để nâng cao chất lượng RAP và các giải pháp để thực hiện RAP một cách hiệu quả; và
- (iii) Bàn giao đất thu hồi cho dự án sau khi đã nhận đủ quyền lợi.

9.2.7. Cơ quan giám sát độc lập (IMA)

155. Cơ quan giám sát độc lập (IMA): Cần xác định và thuê một cơ quan/tổ chức hoặc viện nghiên cứu chuyên về khoa học xã hội để tiến hành điều tra cơ bản về kinh tế - xã hội, giám sát và đánh giá định kỳ việc thực hiện RAP. Ban QLDA Bình Dương sẽ ký hợp đồng với Cơ quan giám sát độc lập (IMA). IMA sẽ báo cáo định kỳ về tiến độ và các vấn đề tuân thủ cho NHTG và đưa ra các biện pháp khắc phục khuyến nghị.

10. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

10.1. Các hoạt động chính và các cột mốc cụ thể

156. Quy trình thực hiện tái định cư phải tuân thủ các quy định, quy trình tại Nghị định số 47/2014/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định trong RAP. Các bước và thủ tục cụ thể như sau:

- (i) Trên cơ sở thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, tư vấn thiết kế và Ban QLDA bàn giao mốc giải phóng mặt bằng cho TTPTQĐ thành phố/thị xã để xác định hộ BAH và thực hiện khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) đối với các tài sản bị ảnh hưởng.
- (ii) Tổ chức các cuộc họp với những hộ BAH để phổ biến thông tin và các chính sách bồi thường, bao gồm các mục tiêu và lợi ích của dự án, các tác động tích cực và tiêu cực của dự án, các biện pháp giảm thiểu, các phương pháp được sử dụng để đánh giá giá tài sản bị ảnh hưởng, số tiền bồi thường, trợ cấp và phục hồi, và cơ chế giải quyết khiếu nại.
- (iii) Điều tra cơ bản tiến hành khảo sát các hộ bị ảnh hưởng và kiểm kê tài sản bị ảnh hưởng của họ để thu thập thông tin về những người bị ảnh hưởng, xác định số lượng tài sản bị ảnh hưởng, quyền được bồi thường, hỗ trợ tái định cư và phục hồi cho những người bị ảnh hưởng. Tham vấn những người BAH về các biện pháp giảm thiểu tác động của dự án và các biện pháp hỗ trợ để phục hồi sinh kế.

- (iv) Thực hiện điều tra kinh tế xã hội (nếu cần).
- (v) Thực hiện khảo sát chi phí thay thế;
- (vi) Lập phương án bồi thường, tham vấn kế hoạch bồi thường với người bị ảnh hưởng và niêm yết kế hoạch bồi thường ở nơi công cộng để lấy ý kiến của người BAH, hoàn thiện kế hoạch bồi thường và trình UBND thành phố/thị xã phê duyệt.
- (vii) Chi trả tiền bồi thường và hỗ trợ khôi phục;
- (viii) Thực hiện chương trình phục hồi thu nhập (IRP);
- (ix) Thực hiện tái định cư (nếu có) trước khi bàn giao mặt bằng để thi công;
- (x) Các hoạt động giám sát bên trong và bên ngoài sẽ được thực hiện trong toàn bộ quá trình thực hiện bồi thường và tái định cư để đảm bảo rằng việc thực hiện bồi thường và tái định cư tuân thủ RAP;
- (xi) Giải quyết các khiếu nại và phàn nàn của các PAP.

157. Để thực hiện các hoạt động tái định cư phù hợp với tiến độ xây dựng và đảm bảo không có người bị ảnh hưởng nào phải di dời trước khi bồi thường và bắt đầu các hoạt động xây dựng, Ban QLDA cần xây dựng kế hoạch thực hiện dự án, bao gồm các mốc thời gian cụ thể.

158. Các hoạt động chính, hướng dẫn và các mốc thời gian cụ thể của việc thực hiện bồi thường và tái định cư được trình bày trong bảng dưới đây.

Bảng 9: Các hoạt động chính, hướng dẫn và các mốc thời gian cụ thể của việc thực hiện tái định cư

STT	Hoạt động chính	Hướng dẫn thực hiện	Khung thời gian
1.	Ban QLDA bàn giao mốc giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất	Trên cơ sở thiết kế kỹ thuật chi tiết của công trình, tư vấn thiết kế và Ban QLDA bàn giao điểm chuẩn giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất cấp huyện để xác định các hộ bị ảnh hưởng và thực hiện Khảo sát đo đạc chi tiết (DMS) đối với các tài sản bị ảnh hưởng.	Sau khi thiết kế chi tiết được phê duyệt
2.	Thông báo thu hồi đất	Ban QLDA kết hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất và UBND phường/xã dự án gửi thông báo thu hồi đất tới từng hộ bị ảnh hưởng.	Trước khi họp dân để phổ biến thông tin và kế hoạch kiểm đếm.
3.	Họp người BAH	Ban QLDA kết hợp với Trung tâm Phát triển Quỹ đất và UBND phường/xã dự án tổ chức họp người BAH để phổ biến thông tin và kế hoạch thực hiện bồi thường, hỗ trợ và TĐC; Bố trí đủ thời gian để người BAH tham gia thảo luận. Đối tượng đến họp: cả nam và nữ (cả vợ và chồng) sao cho tỷ lệ nam/nữ cân bằng tương đối; Lựa chọn thời gian, địa điểm họp sao cho phù hợp với văn hóa, phong tục tập quán của người dân.	Trước khi thực hiện kiểm đếm
4.	Thực hiện kiểm đếm	Đo đạc, kiểm đếm chi tiết các tài sản BAH của hộ với sự tham gia của đại diện hộ BAH. Biên bản kiểm đếm phải được chủ hộ ký xác nhận và giao lại cho hộ một bản phô tô để họ đối chiếu với biên bản áp giá. Kết quả kiểm đếm cần niêm yết công khai ở nơi mà người dân có thể dễ dàng tiếp cận.	Theo tiến độ
5.	Điều tra giá thay thế	Thuê chuyên gia/đơn vị định giá độc lập thực hiện điều tra giá thay thế cho đất và các tài sản BAH để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở để áp giá đền bù. Giá thay thế cần được tham vấn với người BAH để có sự đồng thuận.	Có thể thực hiện trước hoặc song song với hoạt động kiểm đếm.
6.	Lập phương án bồi thường	Phương án bồi thường phải đảm bảo bao gồm tất cả các tài sản BAH và các quyền lợi của người BAH được nêu trong ma trận quyền lợi của RAP đã được phê duyệt.	Sau khi có kết quả kiểm đếm và giá thay thế. Nhưng không muộn hơn 3 tháng kể từ khi kết thúc kiểm kê.

7.	Công khai phương án bồi thường	Tham vấn với người BAH về giá bồi thường, quyền lợi được bồi thường, hình thức bồi thường (đất đổi đất, tiền mặt), lựa chọn tái định cư. Công khai phương án ít nhất 20 ngày trước khi trình phê duyệt.	Trong khi lập phương án, trước khi trình nộp phê duyệt, và sau khi phê duyệt phương án.
8.	Thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường.	Trực tiếp tại UBND tỉnh, huyện nếu được ủy quyền.	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được phương án bồi thường
9.	Chi trả bồi thường và hỗ trợ	Bồi thường và hỗ trợ phải được chi trả một lần trước khi thu hồi đất. Trường hợp các hộ BAH không đồng ý nhận tiền vì còn khiếu nại thì tiền bồi thường của họ phải được đặt vào ngân hàng có lãi suất (kèm 10% dự phòng; tên chủ sổ tiết kiệm là hộ gia đình BAH) cho đến khi hộ đồng ý nhận tiền. Thiếu giấy tờ pháp lý để nhận bồi thường (sổ đỏ đang thế chấp ngân hàng), cần hỗ trợ pháp lý cho hộ BAH để họ nhận tiền. Thông báo cho người BAH biết ngày phải bàn giao mặt bằng cho dự án.	Trong vòng 30 ngày kể từ ngày Phương án bồi thường được phê duyệt.
10.	Thu hồi đất. bàn giao đất cho dự án	Nhận bàn giao đất từ các hộ BAH và bàn giao cho Dự án	Sau 30 ngày kể từ ngày trả bồi thường
11.	Thực hiện khôi phục sinh kế cho người BAH nặng	Khảo sát nhu cầu đào tạo nghề, tạo việc làm và các hỗ trợ khác của các hộ BAH nặng và dễ bị tổn thương. Lập báo cáo khôi phục sinh kế trình UBND tỉnh và NHTG phê duyệt. Thực hiện kế hoạch khôi phục sinh kế.	Khảo sát nhu cầu sau khi xác định được hộ BAH nặng và dễ bị tổn thương (ở giai đoạn lập phương án bồi thường); Thực hiện Chương trình ngay sau khi chi trả bồi thường.
12.	Giải quyết khiếu nại	Nhận và giải quyết các khiếu nại của người BAH theo cơ chế giải quyết khiếu nại của dự án. Cán bộ phụ trách TĐC của Ban QLDA theo dõi và phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình giải quyết khiếu nại. Báo cáo tình trạng giải quyết khiếu nại trong các báo cáo giám sát nội bộ.	Ngay khi nhận được khiếu nại của người BAH

Giám sát và đánh giá			
13.	Giám sát nội bộ	<p>Ban QLDA giám sát việc thực hiện tất cả các hoạt động bồi thường, hỗ trợ và TĐC của dự án để đảm bảo tuân thủ theo các quy định được nêu trong RAP.</p> <p>Lập báo cáo giám sát theo quý trình nộp NHTG.</p>	<p>Ngay từ khi triển khai các hoạt động bồi thường.</p> <p>Nộp báo cáo giám sát quý cho NHTG và tuần đầu của Quý tiếp theo.</p>
14.	Giám sát độc lập	<p>Huy động đơn vị giám sát độc lập giám sát việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và TĐC của dự án theo Điều khoản tham chiếu.</p> <p>Giám sát độc lập được thực hiện 6 tháng một lần và lần đánh giá cuối cùng khi các hoạt động tái định cư kết thúc 6-12 tháng.</p> <p>Báo cáo giám sát được Ban QLDA xem xét trước khi trình nộp NHTG thông qua.</p> <p>Ban QLDA và các cơ quan thực hiện bồi thường cung cấp thông tin liên quan và hỗ trợ đơn vị giám sát thực hiện nhiệm vụ.</p>	<p>Huy động theo tiến độ và theo định kỳ 6 tháng.</p> <p>Thời điểm huy động sau khi chi trả xong bồi thường, hỗ trợ cho các hộ BAH theo tiến độ thực tế.</p>

10.2. Lịch trình thực hiện

159. Tiến độ thực hiện tái định cư cho Bình Dương WEIP chỉ có thể được xác định dựa trên thiết kế chi tiết của dự án và chiến lược đấu thầu của dự án mà chúng tôi thường xây dựng trong quá trình thực hiện dự án (sau khi dự án được phê duyệt).

160. Công tác giải phóng mặt bằng được thực hiện đúng tiến độ để bàn giao mặt bằng đất cho các đơn vị thi công. Thời gian giải phóng mặt bằng tối thiểu là 6 tháng với các hoạt động chính được trình bày trong bảng dưới đây.

Bảng 10: Lịch trình thực hiện Kế hoạch tái định cư

Hoạt động chính	Thời gian						
	Tháng thứ 1	Tháng thứ 2	Tháng thứ 3	Tháng thứ 4	Tháng thứ 5	Tháng thứ 6	...
Giai đoạn 1 (NMXLNT Tân Uyên)							
Ban QLDA bàn giao mốc giải phóng mặt bằng cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất	▼ 7/2021						
Thông báo thu hồi đất	—————						
Họp người BAH	—————						
Kiểm đếm đo đạc chi tiết (DMS)		—————					
Khảo sát giá thay thế			—————				
Lập phương án bồi thường		—————					
Công khai phương án bồi thường			-----	-----			
Thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường.					—————		
Chi trả bồi thường và hỗ trợ						—————	
Thu hồi đất. bàn giao đất cho dự án						▼ 12/2021	
Thực hiện khôi phục sinh kế cho người BAH nặng				—————	—————	—————	—————
Giải quyết khiếu nại	-----	-----	-----	-----	-----	-----	-----
Giám sát nội bộ	—————	—————	—————	—————	—————	—————	—————
Giám sát độc lập		-----	-----	-----	-----	-----	-----

Thời gian liên tục: —————

Thời gian không liên tục : -----

11. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

11.1. Giám sát

161. Giám sát việc thực hiện là một quá trình liên tục trong quá trình thực hiện dự án. Nó cung cấp cho các cơ quan hữu quan thông tin cập nhật về tình trạng của Dự án. Nó sẽ xác định tiến độ thực tế của Dự án, khả năng thành công và bất kỳ khó khăn nào phát sinh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để điều chỉnh việc thực hiện Dự án càng sớm càng tốt. Nó bao gồm giám sát bên trong và bên ngoài.

11.2. Giám sát nội bộ

162. Giám sát nội bộ việc thực hiện RAP là trách nhiệm chính của Ban QLDA với sự hỗ trợ của các chuyên gia tư vấn dự án, sẽ được thực hiện thường xuyên thông qua các báo cáo tiến độ do Ban QLDA phối hợp với TTPTQĐ thành phố/thị xã và UBND phường/xã thực hiện. Các nhiệm vụ chính của giám sát nội bộ như sau:

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong quá trình thực hiện RAP;
- Thu thập dữ liệu cần thiết, để thiết lập cơ sở dữ liệu về tái định cư cho các báo cáo tiến độ thực hiện RAP cho mục đích giám sát nội bộ;
- Xác định bất kỳ vấn đề đang chờ xử lý/vấn đề không tuân thủ nào trong quá trình thực hiện RAP;
- Phối hợp chặt chẽ với Tư vấn Giám sát Độc lập để giám sát việc thực hiện RAP;
- Tiếp nhận và báo cáo khiếu nại của người dân bị ảnh hưởng đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

163. Ban QLDA sẽ đệ trình các báo cáo giám sát nội bộ về việc thực hiện RAP như một phần của báo cáo tiến độ hàng quý hoặc một báo cáo riêng cho NHTG. Báo cáo cần bao gồm các nội dung chính như sau:

- (i) Số lượng người bị ảnh hưởng theo các loại tác động khác nhau, điều kiện hoàn trả bồi thường, di dời và phục hồi thu nhập của người bị ảnh hưởng;
- (ii) Phân bổ tài chính cho các hoạt động và hoàn trả tiền bồi thường và ngân sách được hoàn trả cho mỗi hoạt động;
- (iii) Kết quả cuối cùng về giải quyết khiếu nại và những vấn đề còn tồn tại yêu cầu cơ quan hành chính các cấp giải quyết;
- (iv) Các vấn đề đang chờ xử lý, tuân thủ trong giai đoạn thực hiện;
- (v) Tiến độ thực hiện tái định cư thực tế cập nhật.

11.3. Giám sát bên ngoài/Giám sát độc lập (IMA)

164. Ban QLDA thuê một cơ quan độc lập để giám sát việc thực hiện kế hoạch hành động tái định cư. Cơ quan độc lập có thể là một tổ chức/công ty nghiên cứu, một tổ chức phi chính phủ hoặc một công ty tư vấn độc lập, v.v. Cơ quan này phải có chuyên môn về khoa học xã hội và có kinh nghiệm đáng kể trong việc giám sát độc lập việc thực hiện tái định cư. Việc thực hiện nhiệm vụ giám sát độc lập cần dựa trên các điều khoản tham chiếu đã được NHTG phê duyệt. Cơ quan giám sát độc lập sẽ bắt đầu công việc của mình ngay khi bắt đầu triển khai dự án hoặc chậm nhất là sau khi chi trả tiền bồi thường.

165. Mục tiêu tổng thể của giám sát độc lập là cung cấp đánh giá độc lập định kỳ về kết quả thực hiện các mục tiêu tái định cư, những thay đổi trong mức sống và việc làm, phục hồi thu nhập và cơ sở xã hội của những người bị ảnh hưởng, hiệu quả, tác động và tính bền vững của

các quyền của công dân, cần có các biện pháp bổ sung để giảm thiểu thiệt hại (nếu có), và xác định các bài học chiến lược cho việc hoạch định và hoạch định chính sách trong tương lai.

166. Ngoài việc đánh giá thông tin được cung cấp trong các báo cáo giám sát nội bộ, tư vấn Giám sát độc lập cũng sẽ thực hiện nhiệm vụ giám sát định kỳ 6 tháng một lần. Việc giám sát phải bao gồm 100% các hộ gia đình bị ảnh hưởng nghiêm trọng và dễ bị tổn thương, và ít nhất 30% các hộ gia đình còn lại trong mỗi phương án bồi thường. IMA sẽ giám sát và đánh giá các vấn đề sau, bao gồm nhưng không giới hạn:

- (i) Giám sát việc thực hiện các khu tái định cư bao gồm hiện trạng so với kế hoạch, tiến độ và tác động đối với những người bị ảnh hưởng tái định cư;
- (ii) Việc bồi thường sẽ được thực hiện như sau: a) thanh toán đầy đủ cho tất cả những người bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất; (b) thanh toán đầy đủ để thay thế các tài sản bị ảnh hưởng.
- (iii) Hỗ trợ người bị ảnh hưởng phải xây dựng lại nhà ở trên phần đất còn lại của họ hoặc xây dựng nhà ở mới theo sự bố trí của dự án hoặc trên các lô đất mới được giao.
- (iv) Thu nhập và trợ cấp khôi phục sinh kế.
- (v) Tham vấn cộng đồng và phổ biến công khai chính sách bồi thường: (a) Người bị ảnh hưởng phải được thông tin và tư vấn đầy đủ về các hoạt động thu hồi đất, cho thuê và tái định cư; (b) nhận thức của cộng đồng về chính sách bồi thường và các quyền được hưởng sẽ được đánh giá giữa những người BAH; và (c) đánh giá nhận thức về các lựa chọn khác nhau có sẵn cho những người phải di dời như được cung cấp trong RAP.
- (vi) Phục hồi thu nhập và sinh kế của những người BAH.
- (vii) Hoạt động của cơ chế khiếu nại và giải quyết khiếu nại của những người BAH.
- (viii) Giám sát việc thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro xã hội (nếu có) do dòng lao động của nhà thầu vào cộng đồng xung quanh khu vực dự án;
- (ix) Mức độ hài lòng của những người BAH về các khía cạnh khác nhau của RAP sẽ được theo dõi và ghi lại.
- (x) Thông qua việc thực hiện, các xu hướng về mức sống sẽ được quan sát và khảo sát. Mọi vấn đề tiềm ẩn trong mức sống đang phục hồi đều được báo cáo và các biện pháp phù hợp sẽ được đề xuất để đảm bảo các mục tiêu của dự án.

167. Cơ quan Giám sát Độc lập phải đệ trình báo cáo định kỳ 6 tháng một lần, trong đó nêu ra những phát hiện của quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được thảo luận với Ban QLDA trước khi đệ trình lên Ngân hàng Thế giới. Các báo cáo giám sát độc lập sẽ phản ánh những phát hiện trong quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được đệ trình cho BAN QLDA và sau đó BAN QLDA sẽ đệ trình Ngân hàng Thế giới.

168. Báo cáo phải bao gồm (i) tiến độ thực hiện RAP; (ii) các sai lệch, nếu có, so với các quy định và nguyên tắc của RAP; (iii) xác định các vấn đề còn tồn tại và các giải pháp khuyến nghị để các cơ quan điều hành được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết các vấn đề một cách kịp thời; và (iv) tiến độ theo dõi các vấn đề và các vấn đề đã xác định trong báo cáo trước.

Đánh giá sau tái định cư

169. Giám sát bên ngoài sẽ tiến hành đánh giá việc thực hiện tái định cư từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Báo cáo đánh giá sau tái định cư sẽ được đưa vào Báo cáo Hoàn thành Dự án (PCR).

170. Việc thực hiện tái định cư không thể được coi là đã hoàn thành cho đến khi đánh giá hậu kỳ và đánh giá hoàn thành dự án xác nhận rằng tất cả các hộ BAH đã nhận được đầy đủ

12. DỰ TOÁN CHI PHÍ VÀ NGÂN SÁCH

12.1. Nguồn vốn

171. Ngân sách cho việc thực hiện Kế hoạch hành động Tái định cư sẽ là một phần của vốn đối ứng của UBND tỉnh Bình Dương. Nguồn vốn cho việc thực hiện bồi thường và tái định cư, kinh phí này sẽ được bao gồm trong tổng chi phí đầu tư của Dự án.

172. Ban QLDA Bình Dương sẽ chuyên đủ và kịp thời ngân sách cho công tác thu hồi đất, hỗ trợ và tái định cư của dự án thông qua Trung tâm Phát triển Quỹ đất thành phố/thị xã (Ban bồi thường giải phóng mặt bằng thành phố/thị xã). Các đơn vị này sẽ thanh toán trực tiếp cho các hộ bị ảnh hưởng của dự án.

12.1.1. Phương pháp giá thay thế

173. Mục tiêu chính của khảo sát chi phí thay thế là đảm bảo bồi thường cho tất cả các tài sản bị ảnh hưởng với giá thay thế. Chi phí thay thế sẽ được tính thông qua khảo sát thực tế do thẩm định viên độc lập thực hiện như sau:

- Giá đất được xác định tại thời điểm lập báo cáo tái định cư;
- Giá cây cối, hoa màu được xác định tại thời điểm hiện tại;
- Giá vật tư, nhân công, nhà, công trình được quy định tại thời điểm hiện tại.

174. Trong thời gian chuẩn bị RAP, tư vấn RAP đã tiến hành khảo sát chi phí thay thế nhanh trong dự án vào tháng 9 năm 2020 thông qua:

- Phòng vấn trực tiếp bằng bảng hỏi với các hộ dân trong khu vực BAH và khu vực lân cận để thu thập thông tin về giá thị trường của các loại đất và các tài sản trên đất trong khu vực dự án.;
- Tham vấn với đại diện của Sở Tài chính, DOC, DORE, đơn vị thuộc UBND tỉnh Bình Định và phường/xã liên quan về giá đất, tài sản, thu hoạch, cây trồng
- Tham vấn với một số công ty xây dựng tại các địa phương trên địa bàn về đơn giá xây dựng và vật liệu xây dựng.
- Tiếp cận với các văn phòng nhà đất, các trang web nhà đất tại địa phương để tìm hiểu thông tin.

175. Kết quả của cuộc khảo sát nhanh về chi phí thay thế cho thấy mức giá đề xuất của tỉnh về cơ bản tương đương với giá thị trường và người dân địa phương có thể chấp nhận được. Vì vậy, tỉnh dự kiến áp dụng để tính toán chi phí đền bù cho dự án. Đối với các phương pháp tiếp cận chi tiết và phương pháp khảo sát chi phí thay thế được tóm tắt trong Phụ lục 5. Chi phí thay thế sẽ được cập nhật tại thời điểm thực hiện tái định cư để đảm bảo bồi thường theo giá thị trường hiện hành.

12.2. Dự toán và nguồn kinh phí

174. Dự toán chi phí thực hiện Kế hoạch hành động tái định cư cho các công trình của Dự án là 553.523.000.000 VNĐ, (tương đương 23.787.000 US\$). Xem chi tiết tại bảng dưới đây.

Bảng 11: Dự toán bồi thường cho các hạng mục BAH bởi dự án

STT.	Hạng mục bồi thường	Diễn giải	Thành tiền	
			Tỷ giá: 1 US\$ = 23.270 VND	
			VND	USD
I	Dự toán cho hạng mục 1.1 ⁵	<i>Xem chi tiết tại Phụ lục 6</i>	26.660.200.000	1.145.690
II	Dự toán cho hạng mục 1.2 ⁶	<i>Xem chi tiết tại Phụ lục 6</i>	363.027.286.000	15.600.657
III	Dự toán cho hạng mục 1.3 ⁷	<i>Xem chi tiết tại Phụ lục 6</i>	98.859.500.000	4.248.367
IV	Tổng 1	= I+II+III	488.546.986.000	20.994.714
V	Giám sát độc lập	= 0.5% IV	2.442.734.930	104.974
VI	Chi phí quản lý	= 2% IV	9.770.939.720	419.894
VII	Khảo sát giá thay thế	= 0.5% IV	2.442.734.930	104.974
VIII	Tổng 2	= IV+ V+ VI+ VII	503.203.395.580	21.624.555
IX	Dự phòng	= 10% VIII	50.320.339.558	2.162.456
X	Tổng cộng	= VIII + IX	553.523.735.138	23.787.011

⁵ Thu gom nước thải và mở rộng mạng lưới, bao gồm các trạm bơm nước thải cho thị xã Tân Uyên, Thuận An và thành phố Dĩ An

⁶ Xây dựng NMXLNT Tân Uyên

⁷ Suối Tre

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Ma trận quyền lợi

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
I. ĐẤT THU HỒI VĨNH VIỄN				
1.1. Đất nông nghiệp⁸	1.1.1. Ảnh hưởng nhẹ (<20 % tổng diện tích đất hoặc <10% đối với nhóm dễ bị tổn thương) Diện tích đất còn lại của lô bị ảnh hưởng vẫn đủ điều kiện sử dụng hoặc đáp ứng khả năng sinh lợi cho người sử dụng.	1.1.1.1 Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất (69 hộ BAH)	(i) Hộ BAH sẽ được bồi thường bằng tiền cho diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng với 100% chi phí thay thế ⁸ . (ii) Nếu diện tích đất còn lại sau khi thu hồi không đủ để tiếp tục canh tác thì dự án sẽ thu hồi toàn bộ diện tích đất và sẽ bồi thường cho toàn bộ lô đất bị ảnh hưởng. Bồi thường cho tài sản trên đất bị ảnh hưởng tham chiếu tại các mục 1.3, 1.4 của Ma trận này. Các hỗ trợ phục hồi sinh kế như: Hỗ trợ ổn định sản xuất; Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm (tham chiếu các mục 2.1.1 của Ma trận này). Ngoài ra, đối với đất bị thu hồi là đất nông nghiệp, đất vườn, đất ao/hồ liền kề khu dân cư, và không nằm trong hạng mục đất ở, người BAH sẽ nhận khoản hỗ trợ theo quy định của UBND tỉnh.	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Người BAH phải được thông báo trước ít nhất 90 ngày trước khi bị thu hồi đất. ▪ Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao đất trong vòng 30 ngày (cập nhật theo quy định tại thời điểm thực hiện dự án) kể từ khi Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và TĐC cấp huyện trả đầy đủ chi phí bồi thường đất. ▪ Nếu diện tích đất thu hồi chênh lệch giữa thực tế đo đạc và ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) thì được bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế, trừ trường hợp bị chiếm dụng.
		1.1.1.2. Người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc yêu cầu về đất đai	(i) Đất nông nghiệp sử dụng trước ngày 1/7/2004 được bồi thường 100% giá thay thế; (ii) Đất nông nghiệp sử dụng sau ngày 1/7/2004 đến trước ngày khóa sổ (ngày thông báo thu	

⁸Classification of agricultural land is stipulated at Article 10 of Land Law

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
		(Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)	<p>hồi đất) và người bị ảnh hưởng có sinh kế chủ yếu phụ thuộc vào mảnh đất đó sẽ được hỗ trợ tài chính không dưới 60% giá trị bồi thường theo giá thay thế cùng với các hỗ trợ bổ sung cần thiết để khôi phục sinh kế của họ ít nhất là ở mức trước dự án.</p> <p>(iii) Những người bị ảnh hưởng có đất bị ảnh hưởng được sử dụng sau ngày khóa sổ sẽ không được bồi thường hoặc hỗ trợ.</p>	
		<p>1.1.1.3. Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất đối với đất của xã/đất công ích.</p> <p>(Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)</p>	<p>(i) Đối với người BAH hiện đang sử dụng đất được giao bởi các trang trại nông lâm nghiệp thuộc Nhà nước trên cơ sở hợp đồng dành cho mục đích sản xuất nông lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản (ngoại trừ đất dùng cho rừng chuyên dụng hoặc rừng phòng hộ), bồi thường sẽ được thực hiện cho giá trị đầu tư còn lại của đất đó và những tài sản gắn liền với đất ở 100% mức giá thay thế. Những người BAH này cũng sẽ nhận được khoản hỗ trợ bổ sung để phục hồi thu nhập nếu họ trực tiếp tham gia vào các hoạt động nông nghiệp theo quy định của Chính phủ.</p> <p>(ii) Nếu người BAH nhận đất trên cơ sở hợp đồng (thuê/cho thuê) với các cá nhân, tổ chức, hộ dân cư không thuộc những loại kể ở mục (i), họ sẽ nhận được bồi thường cho giá trị đầu tư còn lại của đất đó và công trình kiến trúc tạo dựng trên mảnh đất với đầy đủ mức giá thay thế.</p>	
	1.1.2. Ảnh hưởng nặng ($\geq 20\%$ hoặc $\geq 10\%$ đối với nhóm dễ bị tổn	1.1.2.1. Những người có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1 của ma trận này 	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Khoản hỗ trợ phục hồi được cấp khi không thể áp dụng phương thức bồi thường đất đổi đất với

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	thương)	pháp hóa quyền sử dụng đất (25 PAH, trong đó 22 PAH mất 20% trở lên và 03 PAH dễ bị tổn thương mất 10% sản lượng nông nghiệp trở lên)	<ul style="list-style-type: none"> Ngoài ra, họ sẽ nhận được hỗ trợ bằng tiền mặt để khôi phục sinh kế theo quy định tại mục 2.1.2 của ma trận này. 	giá trị tương đương. Hình thức hỗ trợ cần được kết hợp với các hỗ trợ khuyến nông/phù hợp để giúp đỡ những hộ nông dân nghèo, khó khăn, cải thiện năng lực sản xuất của họ.
		1.1.2.2. Người sử dụng đất không có quyền hợp pháp hoặc yêu cầu về đất đai (Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)	<ul style="list-style-type: none"> Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1.2 của ma trận này 	
		1.1.2.3. Những người có quyền sử dụng tạm thời hoặc thuê lại đất đối với đất của xã/đất công ích. (Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)	<ul style="list-style-type: none"> Bồi thường và hỗ trợ nếu áp dụng cho tiểu mục 1.1.1.3 của ma trận này 	
1.2. Đất ở	1.2.1. Đất ở không có công trình trên đất Or Đất ở có các công trình	1.2.1.1. Có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất (03 hộ BAH)	<ul style="list-style-type: none"> (i) Bồi thường cho đất bị thu hồi bằng tiền mặt với 100% mức giá thay thế (ii) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 của ma trận quyền lợi này. 	<ul style="list-style-type: none"> Các hộ dân phải được thông báo trước ít nhất 180 ngày trước khi bị thu hồi đất. Chủ sử dụng đất sẽ bàn giao trong vòng 30 ngày kể từ khi Hội

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	kiến trúc mà diện tích đất còn lại đủ để xây dựng lại nhà ở (Người BAH tự sắp xếp lại)	1.2.1.1. chưa có quyền sử dụng đất được công nhận (Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)	(i) Khoản hỗ trợ tài chính sẽ được cung cấp không thấp hơn 30% giá trị đền bù của phần đất bị ảnh hưởng, đủ để đảm bảo nâng cao đời sống của hộ gia đình bị ảnh hưởng và họ có bảo đảm về quyền hưởng dụng trong tương lai. (ii) Bồi thường tài sản khi thu hồi đất, vui lòng tham khảo mục 1.3, 1.4 của ma trận quyền lợi này.	đồng bồi thường và thu hồi đất trả đầy đủ chi phí bồi thường. ▪ Trường hợp thu hồi đất mà diện tích đất đo đạc thực tế khác với diện tích ghi trên giấy tờ về quyền sử dụng đất thì được bồi thường theo diện tích đo đạc thực tế trừ trường hợp lấn chiếm.
1.3. Công trình, nhà cửa, vật kiến trúc	1.3.1. Ảnh hưởng một phần Phần không ảnh hưởng của kết cấu nhà vẫn có thể sử dụng được và có thể duy trì về mặt kỹ thuật, do đó, không yêu cầu phải di dời.	Chủ sở hữu công trình được xây dựng trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kê tình trạng sở hữu về đất và có được cấp phép xây dựng hay không (07 hộ BAH)	Bồi thường bằng tiền mặt cho phần công trình bị ảnh hưởng với 100% chi phí thay thế. Nếu nhà, công trình bị ảnh hưởng một phần, người sử dụng sẽ được trợ cấp một khoản hỗ trợ sửa chữa phần còn lại.	▪ Tiền bồi thường sẽ được trả bằng tiền mặt, không khấu hao nhà/công trình kiến trúc và khấu trừ các vật liệu có thể sử dụng được. Mức bồi thường được tính theo diện tích thực tế bị ảnh hưởng. Nếu ngôi nhà/công trình xây dựng sau ngày khóa sổ, sẽ không được bồi thường và hỗ trợ. ▪ Đối với các công trình xây dựng trái phép theo quy định của Luật đất đai 2013, trường hợp tại thời điểm xây dựng nhà ở/công trình kiến trúc mà chủ sở hữu đã được chính quyền địa phương thông báo, ngăn chặn và lập biên bản nhưng không tuân theo thì chính sách địa phương sẽ được áp dụng cho trường hợp này, nếu không có biên bản ghi chính sách của NHTG sẽ được áp dụng.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
1.4. Cây cối, hoa màu, và vật nuôi	1.4.1. Cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng	Chủ sở hữu tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất (94 hộ)	Đối với cây cối, hoa màu bị ảnh hưởng, bất kể tình trạng sở hữu đất, người BAH sản xuất trên đất đó sẽ được bồi thường đầy đủ theo chi phí thay thế. Cây bị ảnh hưởng có thể di dời và vận chuyển được thì sẽ hỗ trợ chi phí vận chuyển và trồng lại.	Người dân sẽ được thông báo chậm nhất 90 ngày trước khi thu hồi mặt bằng. Hoa màu trồng sau thời hạn sau ngày Khóa sổ kiểm kê sẽ không được hưởng bất cứ chính sách bồi thường hỗ trợ nào.
	1.4.2. Vật nuôi BAH (bao gồm cả sản phẩm nuôi trồng thủy hải sản)	Chủ sở hữu vật nuôi tạo lập trước ngày khóa sổ kiểm kê bất kể tình trạng sở hữu về đất (1 hộ)	Người bị ảnh hưởng sẽ được bồi thường bằng tiền mặt theo giá thay thế tại thời điểm thu hồi đất. Không bồi thường đối với vật nuôi có thể di chuyển hoặc đến kỳ thu hoạch nhưng bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển.	Người bị ảnh hưởng phải được thông báo chậm nhất 90 ngày trước khi thu hồi đất để họ thu xếp thu hoạch hoặc dừng chăn nuôi.
II. HỖ TRỢ VÀ TRỢ CẤP				
2.1. Hỗ trợ đối với các trường hợp bị ảnh hưởng đất nông nghiệp	2.1.1. <i>Ảnh hưởng nhẹ (<20 % tổng diện tích đất hoặc <10% đối với nhóm dễ bị tổn thương)</i> Diện tích đất còn lại của lô bị ảnh hưởng vẫn đủ điều kiện sử dụng hoặc đáp ứng khả năng sinh lợi cho người sử dụng.	Người sử dụng đất: i) có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất; và ii) do Nhà nước giao khoán và trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp (67 hộ)	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Hỗ trợ đào tạo nghề, chuyển đổi nghề, tạo việc làm: Hỗ trợ tối đa bằng 05 lần giá trị bồi thường của diện tích đất nông nghiệp bị ảnh hưởng cho toàn bộ diện tích bị thu hồi nhưng không vượt quá hạn mức giao của địa phương. Mức hỗ trợ cụ thể sẽ do UBND tỉnh quyết định. ▪ Hỗ trợ phục hồi sản xuất: Hộ gia đình, cá nhân được bồi thường đất nông nghiệp được hỗ trợ khôi phục sản xuất, bao gồm: Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi phục vụ sản xuất nông nghiệp, các dịch vụ như khuyến nông, khuyến lâm, bảo vệ thực vật, thú y, trồng trọt kỹ thuật, kỹ thuật chăn nuôi và kỹ thuật nghiệp vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thương mại. Hình thức và mức hỗ trợ cụ thể theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. 	

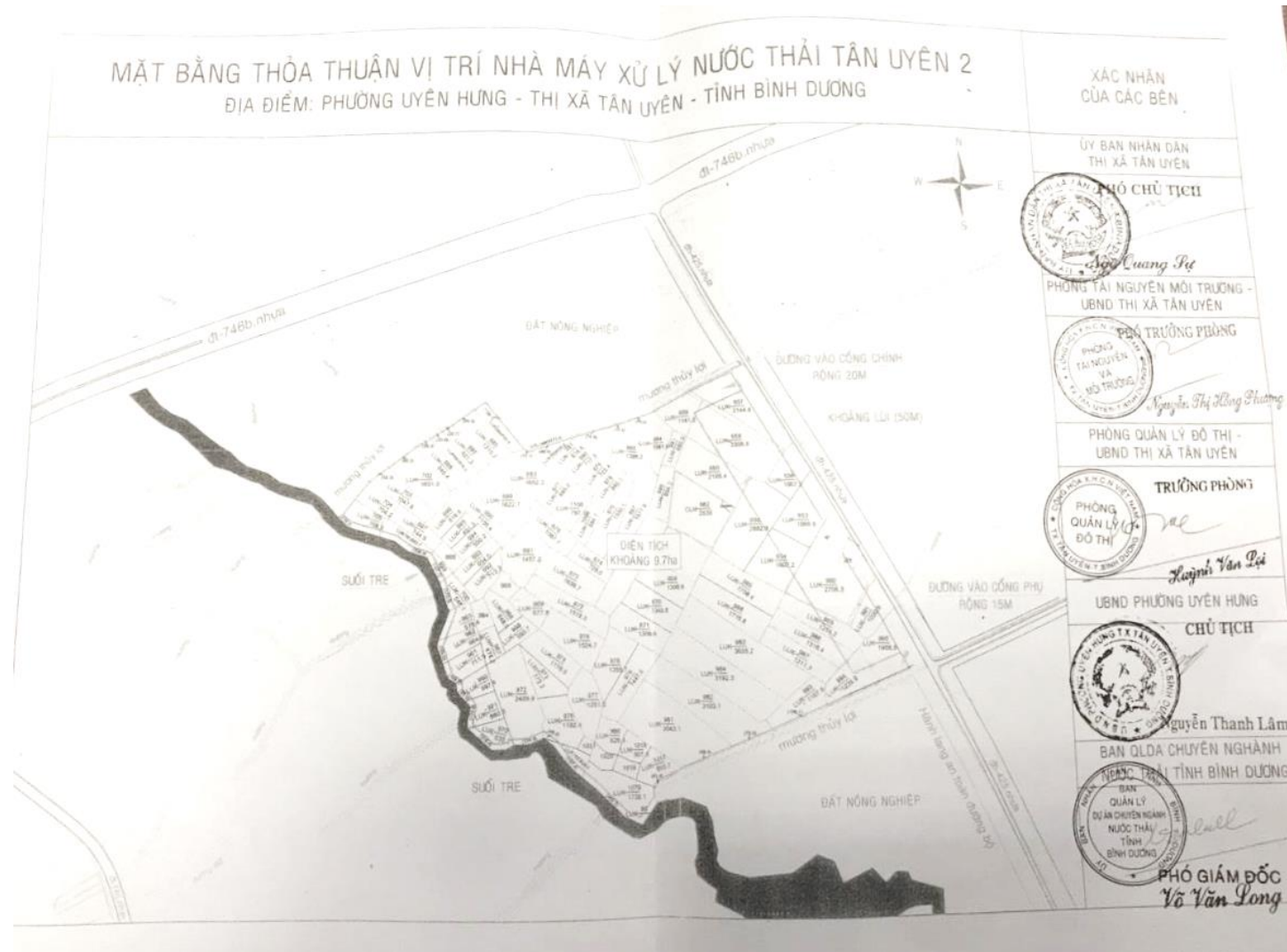
Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	2.1.2. Ảnh hưởng nặng ($\geq 20\%$ hoặc $\geq 10\%$ đối với nhóm dễ bị tổn thương)	<p>Người sử dụng đất: i) có quyền sử dụng hợp pháp hoặc có thể hợp pháp hóa quyền sử dụng đất; và ii) do Nhà nước giao khoán và trực tiếp tham gia vào các hoạt động sản xuất nông nghiệp</p> <p>(25 hộ)</p>	<p>Ngoài tiền bồi thường, họ còn được trợ cấp sinh hoạt phí (trong thời gian chuyển đổi) bằng tiền mặt trị giá 1.000.000 đồng/tháng cho mỗi người, cụ thể như sau:</p> <p>(i) Người BAH bị mất từ 20% đến 70% đất nông nghiệp (hoặc từ 10% đến 70% đối với các nhóm dễ bị tổn thương và người nghèo) sẽ được hỗ trợ trong 6 tháng nếu không phải di dời, và trong 12 tháng nếu phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn đặc biệt, mức hỗ trợ tối đa là 24 tháng;</p> <p>(ii) Người BAH bị mất trên 70% đất nông nghiệp sẽ được hỗ trợ trong 12 tháng nếu không phải di dời và trong 24 tháng nếu phải di dời. Trong một số trường hợp đặc biệt, ở các vùng có điều kiện kinh tế khó khăn đặc biệt, mức hỗ trợ tối đa là 36 tháng;</p> <p>(iii) Hộ gia đình, bất kể diện tích đất bị mất (bao gồm dưới 20%) mà phần diện tích đất canh tác còn lại không đủ điều kiện canh tác tiếp thì sẽ được trợ cấp trong 12 tháng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> UBND tỉnh căn cứ theo tình hình thực tế sẽ quyết định mức hỗ trợ.
2.2. Trợ cấp/Hỗ trợ cho các hộ dễ bị tổn thương	2.2.1. Đối với hộ gia đình chính sách	<p>Hộ BAH có người là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, thương binh, bệnh binh, người bị nhiễm chất độc da cam, gia đình liệt sĩ (được xác nhận bởi chính quyền địa phương)</p> <p>(4 hộ BAH)</p>	Hộ BAH được hưởng thêm khoản hỗ trợ dành cho những đối tượng thuộc diện chính sách bằng tiền mặt từ 10.000.000 đến 20.000.000 đồng theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương (Khoản 1, Điều 2, Quyết định số No.51/2014/QĐ-UBND)	Mức hỗ trợ cụ thể do UBND tỉnh quyết định.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
	2.2.2. Hộ BAH là hộ nghèo	Hộ nghèo có xác nhận của chính quyền địa phương) bị thu hồi đất (1 hộ BAH)	Hộ BAH sẽ được hỗ trợ 10.000.000 đồng/hộ (mười triệu đồng trên một hộ) theo quy định của UBND tỉnh Bình Dương (Khoản 1, Điều 2, Quyết định số No.51/2014/QĐ-UBND)	
	2.2.3. Các nhóm dễ bị tổn thương khác	Chủ hộ là nữ có người phụ thuộc, hộ có người tàn tật, người già không nơi nương tựa khác (2 hộ BAH)	Hộ BAH sẽ nhận được trợ cấp bằng với các hộ nghèo theo chính sách của tỉnh.	
2.3. Hỗ trợ đối với các trường hợp mất nguồn thu nhập và kinh doanh	Mất nguồn thu nhập và sinh kế do bị ngưng sản xuất, kinh doanh	Chủ sở hữu cơ sở kinh doanh bị ảnh hưởng và người lao động trong cơ sở sản xuất, kinh doanh. (Không có trường hợp nào được xác định trong IOL)	<u>Hỗ trợ ổn định sản xuất, kinh doanh:</u> (i) Đối với các doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh sẽ được bồi thường hỗ trợ tối đa bằng 30% thu nhập sau thuế của 01 năm dựa trên thu nhập bình quân hàng năm của họ khai báo với cơ quan thuế trong ba năm gần nhất; (ii) Đối với các hộ gia đình không có giấy phép kinh doanh nhưng đã thực hiện nghĩa vụ thuế sẽ được bồi thường, hỗ trợ tương đương 50% mức hỗ trợ đối với doanh nghiệp/ hộ gia đình có đăng ký kinh doanh. Hỗ trợ di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh: Tổ chức và người BAH được Nhà nước giao đất, cho thuê đất hoặc đang sử dụng đất hợp pháp khi Nhà nước thu hồi đất mà phải di chuyển cơ sở sản xuất, kinh doanh, ngoài được hỗ trợ ổn định sản xuất kinh doanh như trên, còn được hỗ trợ kinh phí để tháo dỡ, di chuyển và lắp đặt lại. Mức hỗ trợ được tính theo chi phí thực tế tại thời điểm di dời, trên cơ sở tổ chức tự kê khai và tổ chức làm	Thu nhập sau thuế được xác định căn cứ vào báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc được cơ quan thuế chấp thuận; trường hợp chưa được kiểm toán hoặc chưa được cơ quan thuế chấp thuận thì việc xác định thu nhập sau thuế được căn cứ vào thu nhập sau thuế do đơn vị kê khai tại báo cáo tài chính, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cuối mỗi năm đã gửi cơ quan thuế.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			nhiệm vụ bồi thường kiểm tra trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. <u>Trợ cấp ngưng việc:</u> Người lao động trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh bị ảnh hưởng có hợp đồng lao động được nhận trợ cấp tương đương với mức lương tối thiểu theo quy định trong thời gian chuyển đổi tối đa là 6 tháng.	
2.4. Hỗ trợ khi thu hồi đất công ích	Đất công ích của xã, phường, thị trấn bị thu hồi	Xã, phường, thị trấn quản lý đất bị thu hồi (2 UBND phường)	Đối với diện tích đất công ích của xã, phường, thị trấn bị thu hồi sẽ được hỗ trợ, mức hỗ trợ cao nhất có thể bằng mức bồi thường và do UBND tỉnh quy định.	<ul style="list-style-type: none"> Tiền hỗ trợ sẽ được đưa vào dự toán ngân sách hàng năm của UBND xã, phường, thị trấn. Tiền hỗ trợ chỉ được sử dụng để đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng, sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn theo như quy định tại Điều 24 của Nghị định 47/2014/NĐ-CP.
III – ẢNH HƯỞNG DO THU HỒI ĐẤT TẠM THỜI TRONG GIAI ĐOẠN THI CÔNG				
3.1. Đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời	Đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời	Chủ sở hữu hay người sử dụng đất/tài sản trên đất mà Dự án dự kiến sử dụng làm mặt bằng thi công tạm thời (Được xác định trong quá trình thi công)	<ul style="list-style-type: none"> Trường hợp dự án cần có mặt bằng thi công tạm thời thì Nhà thầu thực hiện thuê đất của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật dân sự. 	
3.2. Ảnh hưởng phát sinh trong quá trình thi công	Các công trình kiến trúc của tư nhân hoặc công cộng phát sinh trong quá trình thi công	Chủ sở hữu hay người sử dụng công trình bị ảnh hưởng (Được xác định trong quá trình thi công)	<ul style="list-style-type: none"> Tài sản bị hư hại sẽ được nhà thầu thi công chịu toàn bộ chi phí để khôi phục ngay lập tức về nguyên trạng sau khi hoàn thành các công trình xây lắp. Theo những điều khoản cụ thể trong Hợp đồng xây lắp, nhà thầu được yêu cầu phải hết sức 	<ul style="list-style-type: none"> Trong trường hợp ảnh hưởng đến sinh kế của người bị ảnh hưởng, các nhà thầu, đơn vị thi công phải thỏa thuận với các hộ gia đình bồi thường/hỗ trợ cho việc gián đoạn kinh doanh.

Loại ảnh hưởng/tác động	Trường hợp áp dụng		Quyền lợi	Bố trí thực hiện
	Mức độ BAH	Người đủ điều kiện hưởng lợi		
			cẩn thận để tránh làm hư hại tài sản khi thực hiện các hoạt động thi công. Trường hợp thiệt hại xảy ra, nhà thầu sẽ được yêu cầu sửa chữa thiệt hại và có thể bị yêu cầu bồi thường ngay cho các gia đình, các nhóm, các cộng đồng, hoặc các cơ quan bị ảnh hưởng ở mức bồi thường được áp dụng cho tất cả các tài sản khác bị ảnh hưởng bởi dự án.	
IV – TÁC ĐỘNG KHÔNG LƯỜNG TRƯỚC ĐƯỢC				
4.1. Tác động không lường trước được			<ul style="list-style-type: none"> ▪ Các tác động không lường trước được sẽ được giải quyết theo RAP này. ▪ Các quyền được chỉ định trong ma trận quyền này có thể được nâng cấp nhưng không thể bị hạ cấp 	

Phụ lục 2: Vị trí Nhà máy xử lý nước thải Tân Uyên



Phụ lục 3: Tờ rơi thông tin dự án (PIB)

Thông tin chung

Chính phủ Việt Nam đề xuất vay vốn Ngân hàng Thế giới cho Dự án Cải thiện Môi trường nước Bình Dương. Mục tiêu phát triển của dự án là nhằm cải thiện các dịch vụ xử lý nước thải đô thị và quản lý rủi ro ngập úng do nước mưa ở một số khu vực được chọn của vùng Nam Bình Dương. Điều này sẽ đạt được thông qua: (i) tăng công suất xử lý nước thải và kết nối hộ gia đình; (ii) nâng cao năng lực thoát nước đô thị và quản lý lũ đô thị tổng hợp; và (iii) thúc đẩy đổi mới kỹ thuật và tài chính trong cơ sở hạ tầng và dịch vụ thoát nước và nước thải.

Hợp phần của dự án

Dự án được thực hiện với 2 hợp phần, đó là:

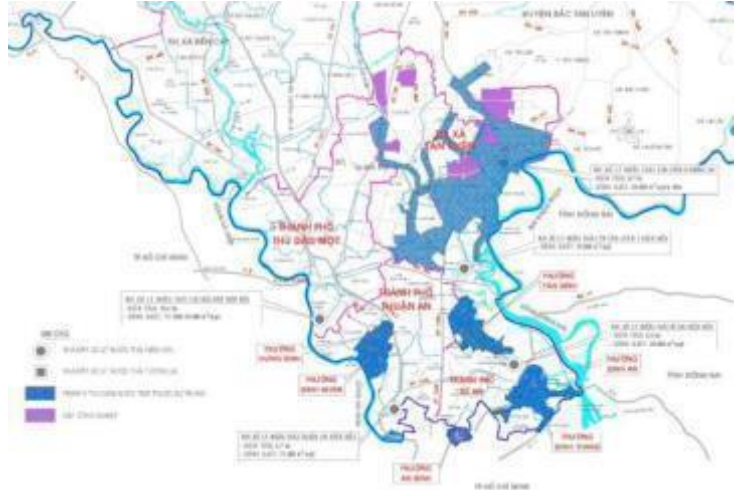
❖ Hợp phần 1 - Mở rộng hệ thống thoát nước thải sinh hoạt và thoát nước mưa

1. Thu gom nước thải và mở rộng mạng lưới, bao gồm các trạm bơm nước thải cho thị xã Tân Uyên, Thuận An và thành phố Dĩ An. Các khoản đầu tư này sẽ nâng độ bao phủ lên hơn 57.000 hộ gia đình;

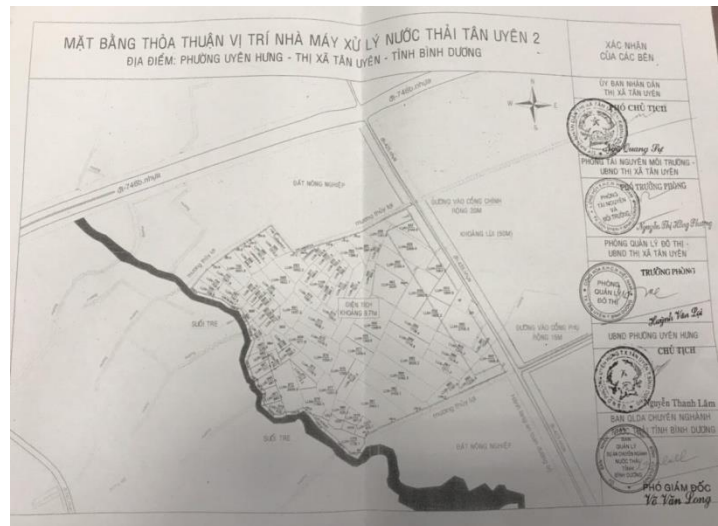
2. Xây dựng nhà máy xử lý nước thải giai đoạn 1 công suất 20.000 m³ / ngày cho thị xã Tân Uyên; Nâng cấp 02 nhà máy XLNT hiện có cho thành phố Thuận An và Dĩ An với công suất xử lý bổ sung lần lượt là 20.000 m³ ngày và 20.000 m³/ngày.

3. Nâng cao khả năng tiêu thoát nước hạ lưu kênh Suối Tre dài khoảng 1.300m.

❖ Hợp phần 2: Hỗ trợ thực hiện, phát triển năng lực và thể chế



Hình 1: Hạng mục đầu tư đề xuất của dự án



Hình 2: Vị trí NMXLNT Tân Uyên

Tác động của dự án

Các cuộc khảo sát đang được thực hiện để tính toán chính xác số hộ bị ảnh hưởng.

Những hộ bị ảnh hưởng (AHs) là ai?

Những người BAH được hưởng là những người sống trong khu vực bị ảnh hưởng vào ngày dự án được công bố công khai. Ngày giới hạn tính đủ điều kiện là ngày thông báo thu hồi đất. Những người lấn chiếm khu vực sau thời hạn quy định sẽ không được bồi thường hoặc bất kỳ hình thức hỗ trợ tái định cư nào.

Các chính sách và nguyên tắc tái định cư của Dự án cho các hộ bị ảnh hưởng là gì?

Các nguyên tắc tái định cư cơ bản của Dự án là:

- a. Tất cả người bị ảnh hưởng có quyền được bồi thường tài sản, thu nhập và doanh nghiệp bị mất của họ với giá thay thế và được cung cấp các biện pháp phục hồi đủ để giúp họ cải thiện hoặc ít nhất là duy trì mức sống, thu nhập và năng lực sản xuất trước dự án.
- b. Thiếu các quyền hợp pháp đối với tài sản bị mất sẽ không ngăn cản những người PAP được hưởng bồi thường.
- c. Việc bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng sẽ được cung cấp theo tỷ giá thị trường.
- d. Việc chuẩn bị các kế hoạch tái định cư và việc thực hiện chúng phải được thực hiện với sự tham gia và tham vấn của những người bị ảnh hưởng.
- e. Việc chi trả tiền bồi thường cho các tài sản bị ảnh hưởng và di dời người BAH đến địa điểm mới sẽ được hoàn thành trước khi bắt đầu bất kỳ hoạt động xây dựng nào.
- f. Hỗ trợ cụ thể sẽ được cung cấp cho các hộ nghèo, hộ do phụ nữ làm chủ hộ, gia đình người tàn tật và các gia đình dễ bị tổn thương khác.

Khảo sát đo đạc chi tiết(DMS)

DMS sẽ chỉ được thực hiện với sự có mặt của các hộ BAH. Hộ BAH sẽ được thông báo trước khi khảo sát.

Lịch trình thực hiện dự án

Dự án sẽ được triển khai từ năm 2022 đến năm 2027, chia thành hai (02) giai đoạn:

Giai đoạn 1:

Giai đoạn 2:

Khi nào các cuộc tham vấn khác sẽ diễn ra?

Tham vấn với các AH sẽ tiếp tục trong giai đoạn thiết kế chi tiết và trước DMS. Người BAH sẽ nhận được thư mời tham gia các cuộc họp công khai. Nếu có bất đồng hoặc vấn đề phát sinh trong

Dự án như bồi thường hoặc các tranh chấp chung liên quan đến dự án, tôi có quyền khiếu nại không?

Bất kỳ AH nào cũng có thể nộp đơn khiếu nại hoặc khiếu kiện. Dự án bao gồm Quy trình giải quyết khiếu nại và những người BAH có thể trình bày khiếu nại của mình với các quan chức hành chính địa phương và Hội đồng bồi thường có liên quan, bằng lời nói hoặc bằng văn bản. Đơn khiếu nại có thể được nộp trước ở cấp xã và có thể được nâng lên cấp cao nhất của tỉnh nếu người BAH không hài lòng với các quyết định của xã hoặc huyện. Người BAH sẽ được miễn tất cả các loại thuế, phí hành chính và pháp lý liên quan đến việc nộp đơn và giải quyết tranh chấp.

Mọi thắc mắc và quan tâm về dự án, vui lòng liên hệ:

Ban QLDA tỉnh – Công ty BIWASE

Địa chỉ: 11 Ngô Văn Trị, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Hotline: + 84 650 384 0055

Phụ lục 5: Đánh giá nhanh giá thay thế

Mục tiêu và phạm vi công việc

Mục tiêu: Xây dựng đơn giá bồi thường đối với đất và tài sản trên đất cho dự án. Đơn giá bồi thường phải bảo đảm sát với đơn giá thực tế và phù hợp với giá thị trường. Điều này là cần thiết để thực hiện theo khung chính sách dự án về bồi thường theo giá thay thế/giá trị thị trường tại thời điểm hiện tại, và để đáp ứng một trong các nguyên tắc dự án là đảm bảo rằng (a) không có ai ở trong tình trạng xấu hơn trước khi có dự án và (b) người bị ảnh hưởng bởi dự án có thể duy trì, nếu không cải thiện, thì cũng phải bằng ngang với cuộc sống trước khi có dự án.

Phạm vi công việc: Trong báo cáo chỉ tiến hành khảo sát về đơn giá của các loại đất và tài sản trên đất (nhà cửa, cấu trúc, cây cối và hoa màu) tương ứng với các loại đất bị ảnh hưởng và tài sản trên đất của các vị trí ưu tiên.

Căn cứ để thực hiện giá thay thế

Giá đất được xác định trên cơ sở giá đất thị trường mang tính phổ biến: Đây là mức giá có lượng giao dịch cao nhất trong các giao dịch trên thị trường, trúng đấu giá quyền sử dụng đất. Giá đất được xác định từ chi phí, thu nhập mà phần đất này mang lại tại cùng một địa điểm và trong khoảng thời gian nhất định.

Giá cây cối và hoa màu được xác định trên cơ sở tỷ lệ bồi thường thực tế của các dự án khác trên địa bàn và mức độ hài lòng của người dân địa phương.

Giá nhà và vật kiến trúc được xác định trên cơ sở giá nguyên liệu và nhân công, đặc biệt là cũng được xác định thông qua các cuộc phỏng vấn trực tiếp người lao động xây dựng trên địa bàn.

Đơn giá đền bù đối với đất và tài sản trên đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc theo các quyết định sau:

- Quyết định số 36/2019 / QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Bình Dương áp dụng cho giai đoạn 05 năm (2020-2024).
- Quyết định số 38/2019 / QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Dương về Bảng giá tài sản trên đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Phương pháp và tổ chức thực hiện

Đánh giá nhanh về giá thay thế được tiến hành song song với khảo sát thiệt hại, điều tra kinh tế xã hội của các hộ gia đình bị ảnh hưởng. Tiến hành phỏng vấn với: (i) người bị ảnh hưởng trực tiếp bởi dự án; (ii) người không bị ảnh hưởng bởi dự án; (iii) công nhân xây dựng; (iv) đại diện của chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể

Kết quả khảo sát giá thay thế

Từ các kết quả cho thấy:

- Đất thổ cư: Không có hoạt động giao dịch, đấu giá diễn ra trong thời gian gần đây trong khu vực dự án, do đó phần lớn số người được hỏi đã không xác định giá đất cụ thể tại mỗi địa điểm.
- Đất trồng cây lâu năm: dao động từ 2.250.000 to 2.750.000 đồng/m².
- Cây cối và hoa màu: Bên cạnh việc bán hạt giống, trong dự án đã không xảy ra bất kỳ hoạt động bán cây lấy gỗ, cây ăn quả (đã thu hoạch), do đó người dân địa phương hầu hết đồng ý trong việc sử dụng các đơn giá của UBND tỉnh tại cùng một thời điểm bồi thường, một số câu trả lời cho rằng đơn giá cao hơn khoảng 1,87 – 2.29 lần so với đơn giá của UBND tỉnh.

Kết quả khảo sát giá thay thế được tóm tắt trong bảng sau:

Giá đất

TT	Loại đất	Đơn vị tính	Đơn giá Tỉnh quy định (10 ³ VND)		Giá thay thế (10 ³ VND)		Tỷ lệ (%)	
			V.trí1	V.trí 2	V.trí1	V.trí 2	V.trí1	V.trí 2
1	Đất ở							
	Khu vực 3	VND/ m ²	5.600	3.540	8.000	6.000	1.4	1.7
	Khu vực 4	VND/ m ²	3.500	2.280	6.000	5.500	1.7	2.4
2	Đất nông nghiệp	VND/ m ²	200+200*5		2.500		2.1	

Đơn giá đối với nhà, vật kiến trúc, cây cối và hoa màu

No.	Loại	Đơn vị tính	Đơn giá được UBND tỉnh quy định (10 ³ VND)	Giá thay thế (10 ³ VND)	Tỷ lệ khác biệt (%)
1	Cây và hoa màu				
1.1	Nhóm ăn trái				
	Bưởi	VND/cây	570	580	1,02
	Cam, quýt, chanh	VND/cây	376	400	1,06
	Sầu riêng	VND/cây	1.140	1.200	1,05
	Khác	VND/cây	570	570	1,00
1.2	Cây lấy gỗ				
	Tràm	VND/cây	228	240	1,05
	Trắc	VND/cây	4.560	4.600	1,01
	Khác	VND/cây	456	460	1,01
1.3	Cây cảnh trang trí (Mai)	VND/cây	114	150	1,32
1.4	Lúa và hoa màu	VND/m²	10	12	1,20
2	Công trình/kiến trúc				
	Chòi tạm	VND/m ²	1.700	1.700	1,00
	Hàng rào lưới B40	VND/m ²	210	215	1,02
	Tường rào	VND/m ²	520	525	1,01
	Trụ điện bê tông	Cột	468	480	1,03
	Giếng khoan dân dụng	Giếng	5.382	5.500	1,02
	Ống nhựa thoát nước	VND/m	62	65	1,05
	Ao	VND/m ³	88	90	1,02

Phụ lục 6: Dự toán chi phí bồi thường**Dự toán chi phí bồi thường cho Hạng mục 1.2⁹**

No.	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	
					VND	USD
I	Đất				242.747.500.000	10.431.779
	Đất ở	m2	55	7.000.000	385.000.000	16.545
	Đất nông nghiệp	m2	96.945	2.500.000	242.362.500.000	10.415.234
II	Công trình				430.446.000	18.498
	Chòi tạm	m2	49	1.700.000	83.300.000	3.580
	Hàng rào lưới B40	m2	894	210.000	187.740.000	8.068
	Tường rào	m2	40	520.000	20.800.000	894
	Trụ điện bê tông	Cột	1	468.000	468.000	20
	Giếng khoan dân dụng	Giếng	4	5.382.000	21.528.000	925
	Ống nhựa thoát nước	m	1455	62.000	90.210.000	3.877
	Ao	m3	300	88.000	26.400.000	1.135
III	Cây và hoa màu				3.654.340.000	157.041
	Nhóm ăn trái					0
	Bưởi	cây	1340	570.000	763.800.000	32.823
	Cam, quýt, chanh	cây	550	376.000	206.800.000	8.887
	Sầu riêng	cây	2	1.140.000	2.280.000	98
	Khác	cây	668	570.000	380.760.000	16.363
	Cây lấy gỗ					0
	Tràm	cây	7771	228.000	1.771.788.000	76.140
	Trắc	cây	1	4.560.000	4.560.000	196
	Khác	cây	102	456.000	46.512.000	1.999
	Cây cảnh trang trí (Mai)	cây	80	114.000	9.120.000	392
	Lúa và hoa màu	m2	46872	10.000	468.720.000	20.143
IV	Hỗ trợ				116.195.000.000	4.993.339
	Hỗ trợ đào tạo	m2	96.945	1.000.000	96.945.000.000	4.166.094
	Hỗ trợ ổn định đời sống	Người			0	0
	BAH 20 - 70% (or 10 - 70% đ/v hộ dễ tổn thương)	Người	8	120.000.000	960.000.000	41.255
	BAH > 70%	Người	76	240.000.000	18.240.000.000	783.842
	Hộ dễ tổn thương	Hộ	5	10.000.000	50.000.000	2.149
V	Tổng 1.2: I+II+III+IV				363.027.286.000	15.600.657

⁹ NMXLNT Tân Uyên

Dự toán chi phí bồi thường cho Hạng mục 1.1¹⁰

No.	Compensation Items	Unit	Quan.	Price	Cost	
					VND	VND
I	Đất				11,800,000,000	507,091
	Đất ở	m2	250	7.000.000	1.750.000.000	75.204
	Đất nông nghiệp	m2	4.020	2.500.000	10.050.000.000	431.887
II	Công trình				0	0
III	Cây và hoa màu				40.200.000	1.728
	Hoa màu	m2	4.020	10.000	40.200.000	1.728
IV	Hỗ trợ				14.820.000.000	636.872
	Hỗ trợ đào tạo	m2	4.020	1.000.000	4.020.000.000	172.755
	Hỗ trợ ổn định đời sống	person	90	120.000.000	10.800.000.000	464.117
	Hộ dễ tổn thương	HH	0	10.000.000	0	0
V	Tổng 1.1: I+II+III+IV				26.660.200.000	1.145.690

Dự toán chi phí bồi thường cho Hạng mục 1.3¹¹

No.	Compensation Items	Unit	Quan.	Price	Cost	
					VND	USD
I	Đất				68.850.000.000	2.958.745
	Đất ở	m2	300	7.000.000	2.100.000.000	90.245
	Đất nông nghiệp	m2	26.700	2.500.000	66.750.000.000	2.868.500
II	Công trình				0	0
III	Cây và hoa màu				409.500.000	17.598
	Cây ăn quả					0
	Bưởi	tree	50	570.000	28.500.000	1.225
	Cây lấy gỗ					0
	Tràm	tree	500	228.000	114.000.000	4.899
	Hoa màu	m2	26.700	10.000	267.000.000	11.474
IV	Hỗ trợ				29.600.000.000	1.272.024
	Hỗ trợ đào tạo	m2	26.700	1.000.000	26.700.000.000	1.147.400
	Hỗ trợ ổn định đời sống	person	24	120.000.000	2.880.000.000	123.765
	Hộ dễ tổn thương	HH	2	10.000.000	20.000.000	859
V	Tổng 1.3: I+II+III+IV				98.859.500.000	4.248.367

¹⁰ Hệ thống thu gom và trạm bơm

¹¹ Suối Tre

Phụ lục 7: Rà soát tuân thủ (DDR) của Nhà máy xử lý nước thải Thuận An

1. Bối cảnh

Nhà máy xử lý nước thải Thuận An (gọi tắt là “NMXLNT Thuận An”) thuộc dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương (gọi tắt là “Tiểu dự án Thuận An”) vay vốn ODA của Cơ quan Hợp tác Quốc tế Nhật Bản - JICA. Chủ đầu tư dự án là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Môi trường Bình Dương (BIWASE). Thời gian thực hiện: 2012-2019. Xây dựng Nhà máy XLNT Thuận An với diện tích 6,9ha tại phường Vĩnh Phú. Việc thu hồi đất được thực hiện theo 2 giai đoạn:

- Giai đoạn I: 3,61ha đã được UBND tỉnh Thuận An hoàn thành trong năm 2011 và 2012 mà không ngoài dự kiến của WEIP Bình Dương; 12.
- Giai đoạn II: 3,29ha, gồm đất của Công ty Cổ phần Đầu tư Nam Long (2,39ha) và của 11 hộ dân (0,9ha). Việc thu hồi đất đã được UBND tỉnh Thuận An hoàn thành vào năm 2014 mà không ngoài dự kiến của Bình Dương WEIP.

Việc thẩm định được tiến hành để:

- Xác định xem thủ tục thu hồi đất đã thực hiện có phù hợp với quy định tại thời điểm nộp tiền hay không; và Kiến nghị các biện pháp khắc phục đối với những tồn tại trong quá trình thu hồi đất theo quy định tại thời điểm đó của Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

2. Phương pháp thực hiện

2.1. Bối cảnh rà soát

Việc thu hồi đất và bồi thường do chính quyền tỉnh Bình Dương và thị xã Thuận An thực hiện tuân theo các quy định của pháp luật có liên quan của Chính phủ Việt Nam, bao gồm Luật Đất đai 2003, và các nghị định mới và chính có liên quan, bao gồm cả Nghị định 197/2004/NĐ-CP, Nghị định 181/2004/NĐ-CP, Nghị định 84/2007/NĐ-CP và Nghị định số 69/2009/NĐ-CP.

Theo các quy định và định mức bồi thường đã xây dựng, đối với tiểu dự án Thuận An, định nghĩa giá đất thị trường áp dụng đã được UBND tỉnh Bình Dương xác định và công bố công khai (bao gồm cả Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 9 tháng 6 năm 2013 của Bình Dương Ủy ban nhân dân tỉnh giai đoạn 2). Các nguyên tắc điều chỉnh chính trong Luật và Nghị định của chính phủ về tái định cư là những điều sau:

- Mức bồi thường chi trả cho những người bị ảnh hưởng sẽ được cập nhật hàng năm. Do đó, tùy thuộc vào thị trường đất đai, giá đất và tài sản gắn liền bị ảnh hưởng có thể dao động tương ứng.
- UBND tỉnh Bình Dương xác định rằng trong việc chi trả bồi thường, hỗ trợ và trợ cấp, các quyền lợi được trả cho các hộ gia đình bị ảnh hưởng phải đảm bảo khôi phục sinh kế của họ về mức trước dự án (theo Nghị định 69/2009 / NĐ-CP).

Cả hai nguyên tắc liên quan đến tái định cư không tự nguyện và định mức quản lý ở cấp tỉnh Bình Dương đều phù hợp với mục tiêu của ESS5 của Ngân hàng Thế giới về Tái định cư không tự nguyện - bồi thường phải được trả bằng chi phí thay thế và theo giá đất thị trường. Do cơ sở trên, các phương pháp được sử dụng để xem xét, do đó, như sau.

2.2. Phương pháp

Việc thẩm định được tiến hành bằng các kỹ thuật sau:

- Nghiên cứu tại văn phòng các tài liệu đã thu thập được. Danh mục tài liệu: Phương án bồi thường (tương đương RAP); Biên bản thỏa thuận về quyền lợi đề xuất cho các hộ

bị ảnh hưởng; Biên bản bàn giao mặt bằng của các hộ bị ảnh hưởng; và Tài liệu hỗ trợ (khoảng 50 trang về Thành tựu Dự án)

- Chuyến đi thực tế (thực hiện vào ngày 14 và 15 tháng 9 năm 2020 sau khi đánh giá tại bàn), và
- Phòng vấn các cán bộ UBND phường Vĩnh Phú, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thuận An và một số hộ gia đình bị ảnh hưởng mà nhóm nghiên cứu đã gặp trong chuyến đi để đọc theo con đường của tiểu dự án như một phần của quá trình quan sát và phỏng vấn thực địa.

Mục đích của cuộc đánh giá tại bàn là để phân tích các tài liệu được ban hành cho việc tái định cư không tự nguyện trong tiểu dự án, bao gồm các Nghị định / Thông tư của chính phủ, các quy định, các khía cạnh hoạt động và những thứ khác như khung thời gian, quá trình hoạt động, phạm vi và bản chất của tác động xã hội. Chuyến đi thực tế nhằm mục đích quan sát thực địa và thu thập thông tin thông qua phỏng vấn các bên liên quan chính có liên quan để thu thập bằng chứng, tài liệu và thu thập thêm thông tin bổ sung cho việc đánh giá và xây dựng các khuyến nghị.

3. Tóm tắt kết quả

Với mục đích của việc thẩm định này, những người được phỏng vấn đã giới thiệu đến đại diện của UBND phường Vĩnh Phú, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thuận An và ba hộ gia đình bị ảnh hưởng trong quá trình đi bộ qua tuyến. Trên cơ sở những gì đã đề cập, quá trình thẩm định được tiến hành đối với tiểu dự án này khẳng định: Việc thu hồi đất cần thiết cho tiểu dự án này đã hoàn thành và không cần bổ sung gì. Việc chi trả bồi thường / tái định cư cho toàn bộ diện tích cần thiết cho tiểu dự án đã được xác nhận là đã hoàn thành vào tháng 5 năm 2014 (kèm theo các tài liệu chứng minh bao gồm cả việc bàn giao đất từ các hộ bị ảnh hưởng cho UBND thành phố Thuận An để bàn giao đất cần thiết cho tiểu dự án cho Chủ đầu tư.

- Việc tuân thủ các quy định về tái định cư được áp dụng trong tiểu dự án đã được (đã được UBND cấp huyện phê duyệt) với các chính sách của Chính phủ, bao gồm Quyết định số 3077/QĐ-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2014 của UBND thành phố Thuận An, Quyết định số 4698/QĐ-UBND ngày 1/8/2013, Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 21/1/2014 phù hợp với Luật Đất đai 2003, Nghị định số 69/2009/NĐ-CP.
- Công bố kịp thời và phù hợp các quy định về bồi thường (được xác nhận qua các cuộc phỏng vấn với ban quản lý của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thuận An).
- Mức độ hài lòng của các hộ bị ảnh hưởng về việc chi trả bồi thường và tái định cư (phỏng vấn).
- Cơ chế giải quyết khiếu nại (thông qua các cuộc phỏng vấn với ban quản lý của Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Thuận An).

4. Khuyến nghị

Mức độ sẵn sàng của tiểu dự án:

- Đất có Nhà máy XLNT Thuận An hiện có đã sẵn sàng để nâng cấp Nhà máy XLNT với công suất xử lý bổ sung 20.000 m³/ngày.
- Không cần có Kế hoạch Hành động Khắc phục để đạt được các mục tiêu của Khung Môi trường Xã hội (ESF) của Ngân hàng Thế giới.

Phụ lục 8: Rà soát tuân thủ (DDR) của Nhà máy xử lý nước thải Dĩ An

1. Bối cảnh

Nhà máy xử lý nước thải Dĩ An (gọi tắt là “NMXLNT Dĩ An”) thuộc Dự án Hệ thống thoát nước và xử lý nước thải tại thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương (gọi tắt là “Tiểu dự án Dĩ An”) vay vốn Ngân hàng Thế giới. Chủ đầu tư của tiểu dự án Dĩ An là Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước và Môi trường Bình Dương (BIWASE). Thời gian thực hiện: 2016 - 2020.

Các hạng mục xây lắp thuộc Tiểu dự án Dĩ An bao gồm các hạng mục sau (được tổ chức thành 3 hợp phần, nằm trên địa bàn 05/07 phường của thành phố Dĩ An (Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Đông Hòa, An Bình và Bình Thắng), như sau:

- Hợp phần (1) - Xây dựng nhà máy xử lý nước thải (gọi tắt là “Nhà máy XLNT Dĩ An”) có diện tích 68.226,3m² tại phường Tân Đông Hiệp. Đã tiến hành thu hồi đất (được UBND tỉnh Dĩ An hoàn thành vào năm 2017 mà không có dự kiến của WEIP Bình Dương)
- Hợp phần (2) - Xây dựng hệ thống thu gom nước thải với diện tích 1506 m² tại các phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Đông Hòa và An Bình. Đã tiến hành thu hồi đất (được UBND tỉnh Dĩ An hoàn thành vào năm 2017 mà không có dự kiến của WEIP Bình Dương)
- Hợp phần (3) - Xây dựng hệ thống thoát nước mưa: Không bị thu hồi đất do Tiểu dự án gây ra.

Việc thẩm định được tiến hành để:

- Xác định xem các thủ tục thu hồi đất đã thực hiện có phù hợp với chính sách tái định cư đã thống nhất của Tiểu dự án Dĩ An hay không; và
- Đề xuất các biện pháp khắc phục những thiếu sót trong cách thức thực hiện thu hồi đất liên quan đến chính sách tái định cư đã được thống nhất của Tiểu dự án Dĩ An.

2. Phương pháp thực hiện

Việc thẩm định được tiến hành bằng các kỹ thuật sau:

- Xem xét, nghiên cứu các tài liệu đã nộp. Danh sách các tài liệu: Phương án bồi thường đã được phê duyệt và RAP của tiểu dự án Dĩ An; Biên bản thỏa thuận về quyền lợi đề xuất cho các hộ bị ảnh hưởng; Biên bản bàn giao mặt bằng của các hộ bị ảnh hưởng; và Tài liệu hỗ trợ (khoảng 100 trang về kết quả Dự án)
- Chuyển đi thực tế (thực hiện vào ngày 14 và 15 tháng 9 năm 2020 sau khi đánh giá tại văn phòng), và
- Phỏng vấn các nhân viên từ UBND phường Tân Đông Hiệp, Trung tâm PTQĐ Dĩ An và một số hộ gia đình bị ảnh hưởng mà nhóm nghiên cứu đã gặp trong chuyến đi bộ dọc theo con đường của tiểu dự án Dĩ An như một phần của khảo sát và phỏng vấn thực địa.

3. Tóm tắt kết quả

Đối với hợp phần (3) (được đề cập trong phần 1 của DDR này): không có việc thu hồi đất phát sinh do kết quả của tiểu dự án. Cũng không có hoạt động tái định cư nào diễn ra tại các địa điểm cho hợp phần (3).

Đối với hợp phần (1) và (2) (được đề cập trong phần 1 của DDR): Có 57 hộ bị ảnh hưởng đến từ 4 phường Tân Đông Hiệp, Dĩ An, Đông Hòa và An Bình thuộc thị xã Dĩ An. Trong số các hộ này, có 23 hộ phải di dời. Theo tham khảo ý kiến của khoảng chục hộ dân bị ảnh hưởng trong chuyến đi điền dã được thực hiện trong chuyến thăm thực địa, các hộ bị ảnh hưởng hài lòng với gói đền bù.

Việc đền bù cho 57 hộ dân trên được hoàn thành từ tháng 5/2016 đến tháng 12/2017. Việc chi trả bồi thường được thực hiện theo đúng nội dung, quy trình, thủ tục theo Luật Đất đai 2013 và yêu cầu của NHTG như đã nêu trong các tài liệu hỗ trợ. Theo các cuộc phỏng vấn với các hộ gia đình bị ảnh hưởng, những người được hỏi đề cập đến việc nhận tiền mặt ngay lập tức để mua đất mới để ở và kinh doanh.

Tại thị xã Dĩ An, việc công khai các quy định về bồi thường theo quy định của Chính phủ (đặc biệt là Nghị định 47/2014/ NĐ-CP). Mỗi hộ gia đình bị ảnh hưởng đều được mời họp và được tham vấn về phương án đền bù chung và phương án đền bù chi tiết khi được công bố. Các hộ gia đình đã được cung cấp bản kiểm kê thiệt hại của họ (đất đai/tài sản/công trình kiến trúc) cùng với các khoản bồi thường/quyền lợi tương ứng, và gói hỗ trợ cho những người phải tái định cư.

Cơ chế Giải quyết Khiếu nại Hiệu quả đã được đưa ra để cho phép các hộ gia đình bị ảnh hưởng khiếu nại. Các khiếu nại của họ, được các quan chức chính phủ xác nhận trong cuộc phỏng vấn chủ yếu là do đo lường / kiểm kê không chính xác / áp dụng sai các quyền. Các khiếu nại đã được giải quyết kịp thời theo quy định của chính quyền thành phố và trong quá trình rà soát, CLFDC Dĩ An đã xác nhận không có di sản đang chờ xử lý.

Điều quan trọng cần lưu ý là chính quyền thành phố xác định việc bồi thường trên cơ sở tham khảo kết quả thẩm định đất do một công ty thẩm định đất độc lập thực hiện. Đã có sự điều chỉnh kịp thời về giá đền bù để đảm bảo phù hợp với hướng dẫn tổng thể trong đó 5 chỉ rõ rằng các hộ bị ảnh hưởng không được trở nên tồi tệ hơn do thu hồi đất. Qua cuộc phỏng vấn trong quá trình điền dã theo nhóm, có thể khẳng định rằng các hộ bị ảnh hưởng đã đồng ý với gói bồi thường của Tiểu dự án.

4. Khuyến nghị

Mức độ sẵn sàng của tiểu dự án:

- Đã hoàn thành bồi thường cho 57 hộ dân và tất cả các hộ bị ảnh hưởng đã đi định cư ở khu vực khác.
- Đất có Nhà máy XLNT Dĩ An hiện có đã sẵn sàng để nâng cấp Nhà máy XLNT với công suất xử lý bổ sung 20.000 m³/ngày.
- Không cần có Kế hoạch Hành động Khắc phục để đạt được các mục tiêu của Khung Môi trường Xã hội (ESF) của Ngân hàng Thế giới.

Phụ lục 9: Đề xuất Điều khoản tham chiếu cho Giám sát tái định cư độc lập

PHẦN 1. BỐI CẢNH

- 1.1 Như với tất cả các dự án được Ngân hàng Thế giới hỗ trợ, các chính sách an toàn của Ngân hàng sẽ được áp dụng cũng như các chính sách mua sắm liên quan đến sự tham gia của các nhà tư vấn và của các nhà thầu và nhà cung cấp công trình và hàng hóa. Các chuyên gia tư vấn riêng biệt sẽ được huy động để thực hiện giám sát Tái định cư độc lập của dự án trong quá trình thực hiện. Tư vấn quản lý và giám sát xây dựng sẽ được yêu cầu hợp tác và hỗ trợ tư vấn giám sát tái định cư độc lập trong công việc của họ.
- 1.2 ĐKTC này liên quan đến việc giám sát tái định cư bên ngoài của dự án. Việc giám sát bên ngoài sẽ do Cơ quan Giám sát Độc lập (IMA), độc lập với Ban QLDA thực hiện. Nó cũng sẽ đóng vai trò là một hệ thống cảnh báo cho Ban QLDA về các vấn đề tồn tại trong quá trình thực hiện RAP cũng như một kênh để những người bị ảnh hưởng biết nhu cầu và phản ứng của họ đối với việc thực hiện tái định cư và môi trường.

PHẦN 2. MỤC TIÊU CỦA NHIỆM VỤ

- 2.1. Mục đích và mục tiêu của giám sát và đánh giá bên ngoài về tái định cư là:
 - Xác minh kết quả giám sát nội bộ;
 - Đánh giá xem các mục tiêu tái định cư đã được đáp ứng chưa; cụ thể là liệu sinh kế và mức sống đã được khôi phục hoặc nâng cao hay chưa;
 - Đánh giá hiệu quả, hiệu lực, tác động và tính bền vững của tái định cư, rút ra các bài học làm hướng dẫn cho việc hoạch định và hoạch định chính sách tái định cư trong tương lai; và
 - Xác định liệu các quyền tái định cư có phù hợp để đáp ứng các mục tiêu hay không và liệu các mục tiêu có phù hợp với các điều kiện của người BAH hay không.
- 2.2. Yêu cầu thông tin
IMA sẽ giám sát và đánh giá những thành tựu và tác động liên quan đến việc thực hiện RAP đã được phê duyệt. IMA sẽ phát triển một cơ sở dữ liệu đủ để đánh giá liệu các mục tiêu của Kế hoạch Tái định cư có được đáp ứng hay không. Cơ sở dữ liệu này sẽ được phát triển để có thể so sánh các điều kiện tái định cư "trước" và "sau". Cơ sở dữ liệu sẽ bao gồm dữ liệu thu được thông qua Điều tra dân số và Điều tra đo lường chi tiết của từng hộ gia đình bị ảnh hưởng, điều này sẽ tạo cơ sở cho hệ thống lưu trữ hồ sơ của Dự án. IMA sẽ mở rộng cơ sở dữ liệu khi cần thiết với các bản đồ, biểu đồ, ảnh chụp các bất động sản bị ảnh hưởng, bản sao hợp đồng và quyền sở hữu đất, các khoản thanh toán và tài liệu định giá liên quan đến tái định cư.
- 2.3. Để đạt được những mục tiêu này, có hai hoạt động thành phần chính:
 - Giám sát định kỳ việc thực hiện dự án Tái định cư và phục hồi cuộc sống của người bị ảnh hưởng trong quá trình thực hiện dự án; và
 - Đánh giá tình hình kinh tế - xã hội / mức sống của người BAH sau khi hoàn thành việc thực hiện RAP.

PHẦN 3. LỊCH TRÌNH

- 3.1. Một lịch trình đề xuất được mong đợi để cung cấp ý kiến từ nhóm được chỉ ra trong đầu ra bắt buộc. Thời gian nộp hồ sơ sẽ tùy thuộc vào tiến độ thi công, có thể thỏa thuận và thống nhất với Ban QLDA.

PHẦN 4. PHẠM VI CÔNG VIỆC

- 4.1. Các Mục tiêu và Chức năng của giám sát bên ngoài sẽ bao gồm (i) xem xét dữ liệu cơ bản trước dự án về PAPs, (ii) xác định và lựa chọn một bộ chỉ số thích hợp để thu thập và phân tích thông tin về các tác động tái định cư, (iii) sử dụng các và các cuộc điều tra không chính thức để phân tích tác động, (iv) sử dụng các phương pháp có sự tham gia để giám sát và đánh giá; và (v) đánh giá hiệu quả, hiệu lực, tác động và tính bền vững của tái định cư, rút ra các bài học làm hướng dẫn cho việc hoạch định và hoạch định chính sách tái định cư trong tương lai.
- 4.2. Cụ thể, các Tư vấn Giám sát Độc lập sẽ:
- (a) Rà soát dữ liệu cơ sở hiện có và thu thập thêm dữ liệu cơ sở kinh tế - xã hội (nếu cần) về các gia đình mẫu được bồi thường toàn bộ tài sản bị mất hoặc tái định cư;
 - (b) Giám sát việc thực hiện các chính sách bồi thường, tái định cư và phục hồi và chiến dịch thông tin công khai như đã thiết kế trong RAP;
 - (c) Xác định bất kỳ sự khác biệt nào giữa RAP và hoạt động thực tế, các vấn đề trong việc thực hiện RAP cũng như bất kỳ khiếu nại nào ở cấp địa phương;
 - (d) Đề xuất các biện pháp giải quyết các vấn đề tiềm ẩn và khiếu nại (nếu cần) hoặc các vấn đề còn tồn tại với Ban QLDA và Ngân hàng Thế giới.
- 4.3. Các chỉ số giám sát và đánh giá:
- Các chỉ số sau sẽ được IMA theo dõi và đánh giá:
- (a) Việc bồi thường sẽ được thực hiện như sau: (i) thanh toán đầy đủ cho tất cả những người bị ảnh hưởng trước khi thu hồi đất; (ii) thanh toán đầy đủ để thay thế các tài sản bị ảnh hưởng.
 - (b) Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng nhà ở cho người bị ảnh hưởng đang xây dựng lại công trình trên phần đất còn lại của họ hoặc tự xây dựng công trình ở nơi ở mới theo sự bố trí của dự án hoặc trên các lô đất mới được giao.
 - (c) Hỗ trợ khôi phục nguồn thu nhập.
 - (d) Tham vấn cộng đồng và nâng cao nhận thức về chính sách bồi thường: (i) Người bị ảnh hưởng phải được cung cấp thông tin và tư vấn đầy đủ về các hoạt động thu hồi đất, cho thuê và di dời; (ii) đoàn giám sát cần tham dự ít nhất một cuộc họp tham vấn cộng đồng để giám sát các thủ tục tham vấn cộng đồng, các vấn đề và vấn đề nảy sinh trong cuộc họp, và các giải pháp được đề xuất; (iii) nhận thức của cộng đồng về chính sách bồi thường và các quyền lợi sẽ được đánh giá giữa các NGƯỜI BAH; và (iv) đánh giá nhận thức về các lựa chọn khác nhau có sẵn cho các NGƯỜI BAH như được cung cấp trong RP
 - (e) Những người bị ảnh hưởng cần được giám sát liên quan đến việc khôi phục các hoạt động sản xuất.

- (f) Sự hài lòng của Người BAH về các khía cạnh khác nhau của RAP sẽ được theo dõi và ghi lại. Hoạt động của cơ chế khiếu nại và tốc độ giải quyết khiếu nại sẽ được giám sát.
- (g) Liên kết công tác tái định cư và chuẩn bị mặt bằng tái định cư: Việc hoàn thành công tác thu hồi đất và chuẩn bị các hoạt động tái định cư (phải hoàn thành ít nhất một tháng trước khi bắt đầu tái định cư thực tế);
- (h) Khôi phục cơ sở hạ tầng dân dụng: Tất cả các cơ sở hạ tầng cần thiết (cấp thoát nước, đường giao thông, vệ sinh, v.v.) Cần được phát triển tại các khu tái định cư hoặc tại nơi tái định cư đạt tiêu chuẩn ít nhất bằng tiêu chuẩn tại vị trí ban đầu;
- (k) Ngân sách và tài chính tái định cư: Các Tư vấn Tái định cư Giám sát Bảo vệ Độc lập cần giám sát các mức bồi thường tái định cư, các khoản trợ cấp khác nhau và chi phí tái định cư thực tế so với ngân sách tái định cư. Người giám sát cũng phải bao gồm cả tài chính tái định cư, bao gồm cả thời gian và mức độ đủ của việc phân bổ tài chính cho tái định cư.
- (l) Khảo sát công khai và công bố thông tin:
 - Kiểm tra xem những người bị ảnh hưởng có được thông báo và tư vấn về các hoạt động tái định cư hay không, chẳng hạn như căn hộ tái định cư và bố trí mặt bằng và dịch vụ;
 - IMA nên tham dự một số cuộc họp tham vấn cộng đồng để theo dõi các thủ tục tham vấn cộng đồng, các vấn đề và vấn đề nảy sinh trong các cuộc họp, và đề xuất các khuyến nghị để giải quyết mọi vấn đề còn tồn tại đã được giải quyết; và
 - Để kiểm tra sự sẵn có của RAP trong các tổ chức địa phương liên quan.
- (m) Mức độ hài lòng:
 - Mức độ hài lòng của những người bị ảnh hưởng với các khía cạnh khác nhau của RAP sẽ được theo dõi và ghi lại; và
 - Giám sát hoạt động của các thủ tục khiếu nại và khung thời gian giải quyết khiếu nại sẽ được theo dõi;
- (n) Mức sống: Trong suốt quá trình thực hiện, các xu hướng mức sống của các hộ gia đình bị di dời sẽ được quan sát và các vấn đề tiềm ẩn trong việc khôi phục mức sống sẽ được xác định và báo cáo;
- (o) Tiếp theo Điều tra Kinh tế - Xã hội: Một năm sau khi kết thúc các hoạt động tái định cư, Tư vấn Giám sát Tái định cư Độc lập sẽ tiến hành một cuộc điều tra kinh tế - xã hội tiếp theo để xác định tác động của dự án đối với mức thu nhập và mức sống của những người bị ảnh hưởng các dân tộc;
- (p) Quản lý tái định cư: Thiết lập thể chế, biên chế và cơ chế giám sát nội bộ.

4.4. Phương pháp giám sát:

Khảo sát mẫu

- (a) Một cuộc điều tra kinh tế xã hội sẽ được yêu cầu trước, trong và sau khi thực hiện tái định cư để so sánh rõ ràng sự thành công / thất bại của việc thực hiện kế hoạch tái định cư.

- (b) Việc giám sát sẽ dựa trên cơ sở mẫu. Quy mô của mẫu điều tra có thể bao gồm 100% các hộ phải di dời và các hộ bị ảnh hưởng nặng, và ít nhất 20% các hộ còn lại. Điều tra mẫu nên được tiến hành hai lần một năm.
- (c) Các cuộc điều tra nên bao gồm phụ nữ, người cao tuổi và các nhóm đối tượng dễ bị tổn thương khác. Nó nên có sự đại diện bình đẳng giữa nam và nữ được hỏi.

Lưu trữ cơ sở dữ liệu

- (a) IMA sẽ duy trì cơ sở dữ liệu thông tin giám sát tái định cư. Nó sẽ chứa các tệp về kết quả giám sát độc lập, các NGƯỜI BAH được khảo sát và sẽ được cập nhật dựa trên thông tin thu thập được trong các đợt thu thập dữ liệu liên tiếp. Tất cả các cơ sở dữ liệu được biên soạn sẽ được Ban QLDA và Ngân hàng Thế giới truy cập đầy đủ.

Báo cáo

- (a) Cơ quan giám sát độc lập phải báo cáo 6 tháng một lần đề cập đến các phát hiện trong quá trình giám sát. Báo cáo giám sát này sẽ được đệ trình cho BAN QLDA, sau đó BAN QLDA sẽ đệ trình NHTG dưới dạng các phụ lục của báo cáo tiến độ.
- (b) Báo cáo cần có (i) báo cáo về tiến độ thực hiện RAP; (ii) các sai lệch, nếu có, so với các quy định và nguyên tắc của RAP; (iii) xác định các vấn đề và giải pháp khuyến nghị để các cơ quan thực hiện được thông báo về tình hình đang diễn ra và có thể giải quyết các vấn đề một cách kịp thời; và (iv) báo cáo về tiến độ theo dõi các vấn đề và các vấn đề được xác định trong báo cáo trước.

Báo cáo giám sát tiếp theo

- (a) Các báo cáo giám sát sẽ được thảo luận trong cuộc họp giữa IMA và BAN QLDA. Các Ban QLDA đã tổ chức họp ngay sau khi nhận được báo cáo. Hành động tiếp theo cần thiết sẽ được thực hiện dựa trên các vấn đề và vấn đề được xác định trong các báo cáo và các cuộc thảo luận tiếp theo.

Đánh giá hậu kỳ

- (a) Đánh giá hậu kỳ là đánh giá toàn bộ quá trình thực hiện RAP để đánh giá liệu các mục tiêu đã nêu có đạt được hay không. Giám sát bên ngoài sẽ tiến hành đánh giá hậu kỳ quá trình tái định cư và các tác động từ 6 đến 12 tháng sau khi hoàn thành tất cả các hoạt động tái định cư. Việc đánh giá sẽ sử dụng cùng một bảng câu hỏi khảo sát và mẫu đã được sử dụng trong các hoạt động giám sát.